

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Tư tưởng Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Trần Minh Trường, Học viện Chính trị quốc gia HCM : Phản biện 1
3. PGS, TS. Lại Quốc Khánh, ĐH Khoa học xã hội và nhân văn : Phản biện 2
4. TS. Nguyễn Hữu Lập, Học viện Chính trị Bộ Quốc phòng: Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học chuyên ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC *TM*



PGS, TS. Lưu Văn An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

====o0o====

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH KHUNG Đào tạo đại học ngành Chính trị học, chuyên ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh

Hôm nay, vào hồi ngày tháng năm 2018, tại phòng họp C nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh theo Quyết định số 4059/QĐ-HVBCTT-ĐH ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tổ chức họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng:

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Trần Minh Trưởng, Học viện Chính trị quốc gia HCM : Phản biện 1
3. PGS, TS. Lại Quốc Khánh, ĐH Khoa học xã hội và nhân văn : Phản biện 2
4. TS. Nguyễn Hữu Lập, Học viện Chính trị Bộ Quốc phòng: Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

II. Nội dung cuộc họp

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Chủ tịch Hội đồng nêu yêu cầu, mục đích tổ chức họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, đề nghị các thành viên Hội đồng tập trung nhận xét về mục tiêu của chương trình đào tạo, cấu trúc chương trình (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần); sự phù hợp về thời lượng chương trình đào tạo, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo...

2. Các ý kiến nhận xét:

* PGS, IS. Iran 11um 11uong

- Chương trình đảm bảo tính khoa học
- Mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khả thi, bao quát, phù hợp với chuẩn đầu ra. Cần nhắc một số từ ngữ để thể hiện rõ ý.
- Cần nhắc một số môn học để đảm bảo tính hiện đại, ví dụ Lịch sử phong trào công sản, công nhân quốc tế.
- Sửa môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam thành môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Cần nhắc học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh về phụ nữ thành thiếu niên và nhi đồng. Nên sửa thành Tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ, hoặc thay học phần khác.
- Cần tham khảo tài liệu của một số cơ sở đào tạo khác như Đại học Quốc gia Hà Nội, giáo trình của Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ Đảng.
- Cần nhắc tách tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo và con người. Đưa nội dung về con người ghép với tư tưởng nhân văn; nội dung tôn giáo ghép với văn hóa.
- "Những luận điểm sáng tạo của Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam"; làm rõ sáng tạo về lý luận hay phương pháp, trong giai đoạn cách mạng nào.
- Tư tưởng HCM về đại đoàn kết: lưu ý làm rõ đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh quốc tế.

- Sửa tên môn thành Tư tưởng HCM về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.

* PGS, TS. Lại Quốc Khánh

- Cần nhắc mở rộng phạm vi vị trí việc làm của người tốt nghiệp không chỉ giới hạn trong hệ thống chính trị.

- Nên diễn đạt mục tiêu về kiến thức theo 5 cấp tương ứng với các khối kiến thức.

- Bổ sung các kỹ năng mềm.

- Chuẩn đầu ra 10: vận dụng sáng tạo, bổ sung, phát triển...

- Mô tả rõ tỷ lệ % cách thức đánh giá.

- Nguyên lý công tác tư tưởng / Quan hệ công chu nên chọn 1 trong 2 môn.

- Cần nhắc sự cần thiết của môn Dân tộc học đại cương, thay bằng Logic hình thức.

- Chọn 1 trong 2: Tâm lý học xã phạm và Lý luận dạy học đại học. Đưa Lịch sử tư tưởng VH thay cho 1 trong 2 môn trên.

- Hồ Chí Minh tiểu sử → Tiểu sử Hồ Chí Minh.

- "Vận dụng và phát triển sáng tạo..." → "Vận dụng sáng tạo và phát triển tư tưởng HCM..."

- Cần nhắc bổ sung "Tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ".

* TS. Nguyễn Thuần Lập.

- Chuẩn đầu ra kiến thức ngành và chuyên ngành có nội dung trung lập

- Thống nhất cách mô tả nội dung cần đạt được của các học phần.

- Một số học phần chưa có mô tả nội dung.

* PGS, TS. Mai Đức Ngọc.

- Cần nhắc mở rộng mục tiêu đào tạo tổng quát: người làm việc trong các lĩnh vực, khu vực khác nhau.

- Diễn đạt chuẩn đầu ra cần bám sát hướng dẫn của Bộ tại Thông tư 07/2015.

- Cần nhắc: chuyên ngành từ trường Hồ Chí Minh thi kiến thức chuyên ngành tối đa 30 tín chỉ, chương trình đang quá nặng về chuyên ngành. Cần bổ sung kiến thức của ngành Chính trị học.

- Cần nhắc tên các học phần đảm bảo tính khoa học, hiện đại, khả thi.


3. Kết luận.

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung theo nhận xét của các thành viên Hội đồng.

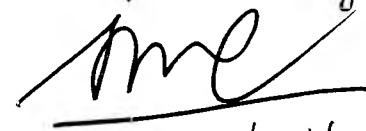
- Biểu quyết thông qua chương trình: 5/5 = 100%.

Cuộc họp kết thúc hồi 16h00 cùng ngày.

Thư ký


Nguyễn Thị Thu Thủy

Chủ tịch Hội đồng


PGS, TS. Mai Đức Ngọc

Xác nhận của
Hội viên Bảo chi và Tuyên truyền.



PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS, TS. Lưu Văn An



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Mai Đức Ngọc*

Trình độ đào tạo: *Tiến sĩ*

Ngành đào tạo: *Chính trị học*

Đơn vị công tác: *Học viện Bảo Chí Minh Tuyển Truỵễn*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Chủ tịch*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>Đạt yêu</i>	X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>Cơ bản đạt yêu</i>	X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>Cơ bản hợp lý</i>	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>phù hợp</i>	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>Cơ bản đạt yêu</i>	X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:


.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Mai Sửu Ngọc



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Nguyễn Thị Thu Thủy ...

Trình độ đào tạo: ... Tiến sĩ ...

Ngành đào tạo: ... Quản lý giáo dục ...

Đơn vị công tác: ... Học viện Báo chí và Tuyên truyền ...

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... Thư ký ...

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Bổ sung chương trình cao cấp LLCT	x	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Rõ ràng, cụ thể	x	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Cơ bản hợp lý	x	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Cơ bản phù hợp	x	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Đáp ứng	x	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:


- Mô tả nội dung các học phần cần khai quát hơn.
- Bổ sung căn cứ là chương trình cao cấp lý luận chính trị.

.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:
-
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Thu Thủy



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Trần Minh Trường
Trình độ đào tạo: Cử nhân chuyên ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh
Ngành đào tạo: Tư tưởng Hồ Chí Minh
Đơn vị công tác: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh
Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Phó hội đồng
Tên khoa đề nghị thẩm định: Tư tưởng Hồ Chí Minh
Ngành đào tạo: Chính trị học Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....

Kết luận:


- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Đồng ý thông qua Chương trình
- Đề nghị: tham khảo ý kiến của Hội đồng, sửa chữa bổ sung, hoàn thiện Chương trình

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Trần Minh Dương

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO



Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Lai Đức Khánh*.....

Trình độ đào tạo: *PGD.TS*.....

Ngành đào tạo: *Thiết kế*.....

Đơn vị công tác: *Đại học Sư phạm Hà Nội*.....

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Phản biện 2*.....

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	

Ý kiến nhận xét khác:

..... — *Điều chỉnh, làm rõ thêm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể*.....

..... — *Điều chỉnh cách diễn đạt một số chuẩn đầu ra cho phù hợp*.....

với mục tiêu; mở rộng vị trí làm
- Điều chỉnh và tái một số học phần, tên một số học phần;
bổ sung học phần: Từ tiếng Hồ Chí Minh về cấu trúc và công tác
cơ sở.

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
 Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những
nội dung cụ thể sau:

Như góp ý ở trên.

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lebauh

Lai dưới Lebauh

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO



Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: NGUYỄN HỮU LẬP

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Ngành đào tạo: Chính trị học

Đơn vị công tác: Học viện Chính trị - BQP

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Ủy viên

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tư tưởng Hồ Chí Minh

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<u>Không</u>	X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	?	X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	?	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	?	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	?	X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

—...*Ưu chỉnh phần mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra.*

—...*Chống nhất cách diễn đạt phần tiêu chí nội dung cần đạt được.*

—...*Kem xét có thể gộp một số học phần*

—...*Khắc phục sự trùng lặp giữa các học phần.*

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Hữu Lập

NHẬN XÉT
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT
LƯỢNG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Về mục tiêu của chương trình đào tạo (cả mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể)

Chương trình đã thể hiện đầy đủ, rõ ràng về mục tiêu của chuyên ngành đào tạo; kiến thức kỹ năng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đạt tới và yêu cầu mục tiêu về phẩm chất đạo đức của sinh viên sau khi hoàn thành khóa học. Nhìn chung mục tiêu được xây dựng thể hiện tính khoa học, logic phù hợp với kiến thức chuẩn đầu ra; có khả năng thực thi.

2. Về cấu trúc của chương trình đào tạo

- Các khối kiến thức cơ bản được bố trí trong các học phần là cần thiết và hợp lý về thời lượng đào tạo; cân đối về kiến thức giữa các khối kiến thức.

- Tuy nhiên cần thay đổi một số khối kiến thức không thật sự cần thiết cho đào tạo ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay. Ví dụ Khối kiến thức (bổ trợ): Phong trào công sản và công nhân quốc tế. Nên chằng đưa phần kiến thức này vào học phần nội dung Quan hệ quốc tế;

- Không nên thiết kế (hay gọi tên) môn: *Đường lối cách mạng của ĐCSVN*, vì đã có giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (đang hoàn thiện để xuất bản đưa vào giảng dạy trong các trường đại học và cao đẳng);

Đề nghị xem xét và bỏ học phần 80 TH03078: *Tư tưởng Hồ Chí Minh về phụ nữ, thanh- thiếu niên và nhi đồng*. Vì thực ra là không có tư tưởng Hồ Chí Minh về phụ nữ; có chằng là Tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ; hay Quyền bình đẳng...vv. Nếu đề học phần này, thì phải thiết kế lại tên gọi, nội dung cho khoa học và chính xác.

3. Về sự phù hợp thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo

Sự bố trí về thời lượng của từng học phần và hình thức đào tạo như thể hiện là cơ bản hợp lý và phù hợp với mục tiêu đào tạo.

4. Về nội dung chương trình đào tạo

- Cơ bản đã đảm bảo tính khoa học, cập nhật hiện đại, đáp ứng với mục tiêu đào tạo và tính logic hệ thống; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội.
- Cần tham khảo thêm chương trình đào tạo (thể hiện qua các sách giáo trình) của một số cơ sở đào tạo khác để có tính thống nhất và cập nhật hơn về kiến thức.

5. Về các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo

- Đội ngũ giảng viên: 03 PGS.TS; 04 TS cơ hữu và đội ngũ giảng viên kiêm nhiệm như thể hiện trong chương trình cơ bản đáp ứng yêu cầu về chất lượng đào tạo.
- Các điều kiện khác về tư liệu, thư viện: Cần hiện đại hóa thư viện - từ thư viện sách, thành thư viện số và thư viện điện tử mới đáp ứng và phù hợp với yêu cầu đào tạo hiện nay.

NGƯỜI NHẬN XÉT

Phản biện 1



PGS.TS. Trần Minh Trường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2018

Ý KIẾN NHẬN XÉT**CHƯƠNG TRÌNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
NGÀNH CHÍNH TRỊ HỌC - ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

I. Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)

Chương trình đã trình bày rõ mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể về kiến thức; kỹ năng; phẩm chất chính trị, đạo đức; trình độ ngoại ngữ; tin học và các cương vị mà người học có thể đảm nhiệm sau khi tốt nghiệp.

II. Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần).

- Chương trình được hình thành từ 69 học phần, môn học với tổng số 130 tín chỉ chưa bao gồm giáo dục thể chất và quốc phòng là cần thiết.

- Các khối kiến thức trong từng môn học, học phần được lựa chọn sát với chuyên ngành và đáp ứng yêu cầu về các chuẩn đầu ra cho người học.

- Các môn học, học phần được sắp xếp khá hợp lý, bảo đảm tính lôgic, liên thông, kế thừa và phát triển.

III. Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo

- Dung lượng của các môn học, học phần là phù hợp với trình độ đại học ngành chính trị học, chuyên ngành tư tưởng Hồ Chí Minh.

IV. Nội dung chương trình đào tạo (khả năng đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...)

- Chương trình bảo đảm tính toàn diện, cập nhật và hiện đại, bảo đảm thực hiện được mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể đã xác định.

V. Về các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo (đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất của cơ sở đào tạo)

- Đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất đáp ứng tốt việc bảo đảm chất lượng đào tạo, bảo đảm chuẩn đầu ra và các mục tiêu của chương trình đào tạo.

VI. Nhận xét góp ý khác.

- Trong trình bày các mục tiêu cụ thể nên gộp mục tiêu về trình độ ngoại ngữ, tin học vào với mục tiêu về kiến thức để phù hợp với phần diễn đạt về chuẩn đầu ra.

- Phần trình bày chuẩn đầu ra về kiến thức ngành và kiến thức chuyên ngành chưa có sự phân biệt, còn trùng lặp. Thiết nghĩ phần kiến thức ngành là những kiến thức về chính trị học; còn kiến thức chuyên ngành là những kiến thức về tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Mục 3.3 của chuẩn đầu ra nên viết là *Phẩm chất chính trị, đạo đức* cho phù hợp với mục tiêu.

- Nên thống nhất cách diễn đạt tóm tắt nội dung cần đạt được của từng học phần. (Học phần thứ 6: NP01001, diễn đạt khác).

- Có nhất thiết phải để các học phần tư tưởng Hồ Chí Minh ở phần kiến thức ngành hay không. Phần kiến thức ngành nên trang bị những kiến thức về chính trị học; xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; quan hệ quốc tế.

Nếu không nhất thiết thì nên chuyển các học phần tư tưởng Hồ Chí Minh về phần kiến thức chuyên ngành để tránh trùng lặp nội dung giữa các khối kiến thức.

- Nên gộp một số học phần tư tưởng Hồ Chí Minh ở phần kiến thức chuyên ngành. Bởi vì, mỗi học phần đó chỉ là một nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh, mà với thời lượng 02 tín chỉ liệu có phù hợp?

- Học phần 71 (60), nên tách phần phương pháp nghiên cứu ra và đưa về học phần nhập môn tư tưởng Hồ Chí Minh. Bởi vì, trong nhập môn tư tưởng

Hồ Chí Minh, nên trang bị cho người học về đối tượng, chức năng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu của môn học. Mặt khác, học phần phương pháp giảng dạy chỉ tập trung trang bị cho người học phương pháp, cách thức chuẩn bị và thực hành một bài giảng tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Có một số học phần chưa diễn giải về nội dung cần đạt được như: học phần số 16 (Dân tộc học đại cương); học phần số 43/32 (Lịch sử Việt Nam); học phần 45/34 (Lịch sử Đảng); học phần 61/50 (Lý thuyết truyền thông và vận động).

- Nên chuyển học phần 51/40 (Lịch sử tư tưởng Hồ Chí Minh) về trước học phần 50/39 (Tác phẩm Hồ Chí Minh).

- Học phần 73/62 (thực tập cuối khóa) nên để sau cùng. Bởi vì, khi đi thực tập, người học đã được trang bị toàn bộ kiến thức chuyên ngành tư tưởng Hồ Chí Minh để có thể tham gia thực hành giảng dạy các chuyên đề về tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với đối tượng ở các cơ sở giáo dục mà người học đến thực tập.

- Trong chương trình còn có sự trùng lặp giữa một số học phần, môn học như: học phần 58/47 (Lịch sử tư tưởng chính trị) có thể trùng với học phần số 7 (Chính trị học đại cương); học phần 54/43 (Hồ Chí Minh tiểu sử) dễ trùng với học phần 51/40 (Lịch sử tư tưởng Hồ Chí Minh).

- Trong chương trình còn tồn tại khá nhiều lỗi diễn đạt và lỗi kỹ thuật.

NGƯỜI NHẬN XÉT



TS Nguyễn Hữu Lập

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Chính trị học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học chuyên ngành Chính trị phát triển gồm các ông (bà) có tên sau đây:


1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Nguyễn Minh Phương, Đại học Nội vụ : Phản biện 1
3. PGS, TS. Phạm Quốc Thành, Đại học Khoa học XH và NV : Phản biện 2
4. PGS, TS. Lưu Văn Quảng, Học viện Chính trị quốc gia HCM : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Thư ký HĐ


Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Chính trị phát triển theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

GIÁM ĐỐC 



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH KHUNG
Đào tạo đại học ngành Chính trị học chuyên ngành Chính trị phát triển**

Vào hồi 14h00 ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại phòng họp C nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học chuyên ngành Chính trị phát triển theo Quyết định số 4072/QĐ-HVBCTT-ĐH ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tổ chức họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng:

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Nguyễn Minh Phương, Đại học Nội vụ : Phản biện 1
3. PGS, TS. Phạm Quốc Thành, Đại học Khoa học XH và NV : Phản biện 2
4. PGS, TS. Lưu Văn Quảng, Học viện Chính trị quốc gia HCM : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Thư ký HĐ

II. Nội dung cuộc họp

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Chủ tịch Hội đồng nêu yêu cầu, mục đích tổ chức họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, đề nghị các thành viên Hội đồng tập trung nhận xét về mục tiêu của chương trình đào tạo, cấu trúc chương trình (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần); sự phù hợp về thời lượng chương trình đào tạo...

2. Các ý kiến nhận xét:

* PGS, TS. Nguyễn

- Mục tiêu đào tạo phù hợp, đảm bảo tính khả thi
- Chuẩn đầu ra 15 chưa thực sự phù hợp.
- Bộ Luật giáo dục nghề nghiệp trong căn cứ pháp
- Cân nhắc học phần Lịch sử xây dựng chính quyền nhà nước nên thay thế bằng học phần sát hợp với chuyên ngành hơn.
- Quan hệ quốc tế thay bằng Quan hệ chính trị quốc tế.
- Cân nhắc sự cần thiết của học phần Tổ chức và hoạt động của Ban Tuyên giáo.
- Quyền con người trong quản lý → Quyền công dân.
- Phân bổ số tín chỉ cho từng học kỳ chưa đảm bảo tỷ lệ cân đối.

* PGS, TS. Phạm Quốc Thành

- Căn cứ thể' hoá vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp.
- Chưa có so sánh quốc tế với các chương trình đã sử dụng để tham khảo.
- Chuẩn đầu ra về kỹ năng khó đo lường
- Chưa có minh chứng khảo sát nhu cầu xã hội liên quan đến ngành nghề.
- Kiến thức Ngoại ngữ có thể cân nhắc để người học tự học và nộp chứng chỉ.
- Lịch sử tư tưởng chính trị và thể tư tưởng học nên ghép thành 1.

- Căn nhắc ghép một số học phần để tránh trùng và về nội dung.
- Căn nhắc đổi tên một số học phần để đảm bảo tính khoa học, khái quát
- Căn cụ thể hoá các thông tin về điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo.

* PGS, TS. Lưu Văn Quang.

- Căn nhắc điều chỉnh một số từ ngữ để diễn đạt rõ ý trong mục tiêu đào tạo.
- Căn nhắc sự cần thiết của một số học phần đối với ngành đào tạo.
- Nghiệp vụ hành chính văn phòng nên chuyển sang cơ sở ngành.
- Chính trị học so sánh nên chuyển thành môn bắt buộc.
- Lịch sử tư tưởng chính trị, Chính trị học so sánh nên đưa tăng thêm thời lượng và đặt ở kiến thức ngành.

- Căn nhắc về trật tự các học phần.

* PGS, TS. Mai Đức Học

- Chính sửa mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra đảm bảo sát hợp với chương trình.
- Chính sửa chuẩn đầu ra về tin học.
- Quyền con người trong quản lý \rightarrow tiếp thu môn trong chương trình cao cấp lý luận chính trị luận về quyền con người...

3. (Kế hoạch)

- Yêu cầu Tổ soạn thảo chương trình nghiên cứu; tiếp thu và chỉnh sửa, hoàn thiện chương trình đào tạo theo ý kiến nhận xét của các thành viên Hội đồng.

- Biểu quyết thông qua chương trình: $5/5 = 100\%$.

Cuộc họp kết thúc hồi 16^h35 cùng ngày.

Thư ký

Chủ tịch Hội đồng

Nguyễn Thị Thu Thủy

PGS, TS. Mai Đức Ngọc

Xác nhận của
Học viện báo chí và Tuyên truyền



PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Lưu Văn An



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Chính trị phát triển**

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Mai Đức Ngọc ...

Trình độ đào tạo: ... Tiến sĩ ...

Ngành đào tạo: ... Chính trị học ...

Đơn vị công tác: ... Học viện Báo chí và Tuyên truyền ...

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... Chủ tịch HĐ ...

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	đáp ứng	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	đảm bảo phù hợp	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	phù hợp	✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	đáp ứng	✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	phù hợp	✓	

Ý kiến nhận xét khác:

- Đảm bảo tính thực tiễn nhất qua các mục tiêu, nội dung và hình thức tổ chức đào tạo.
- Có sự mở rộng tính hợp tác giữa các đơn vị.
- Có thể điều chỉnh, tích hợp một số môn học.
- Học tập kỹ phần nội dung học phần các môn học.

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....


.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Trần Đức Ngọc



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,

Buyên ngành Chính trị phát triển

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Nguyễn Minh Phương*

Trình độ đào tạo: *Đại học*

Ngành đào tạo: *Chính trị học*

Đơn vị công tác: *Trường Đại học Nội vụ Hà Nội*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *phản biện*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✗	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✗	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✗	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

Có vài bài cần theo.

.....

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Minh Cường

Nguyễn Minh Cường



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Chính trị phát triển

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Nguyễn Thị Thu Thủy

Trình độ đào tạo: ... Tiến sĩ

Ngành đào tạo: ... Quản lý giáo dục

Đơn vị công tác: ... Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... Thư ký Hội đồng

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Đầy đủ	x	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Rõ ràng Cụ thể	x	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Cơ bản hợp lý	x	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Phù hợp	x	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Đáp ứng	x	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Thu Thủy



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Chính trị phát triển

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Phạm Quốc Thành

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Ngành đào tạo: Giáo dục chính trị

Đơn vị công tác: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Phản biện 2

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	

Ý kiến nhận xét khác:

Chương trình đào tạo được xây dựng công phu, nghiên cứu, đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo đại học ngành chính trị học, Ngoại ngữ chính trị phát triển.

Kết luận:

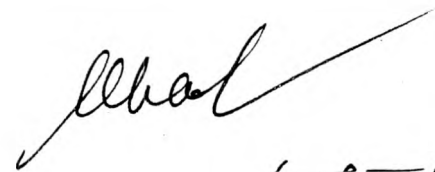
- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Bổ sung mà vẫn chắc chắn các tài liệu và các chương 5, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 13.

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


MS.TS. Phạm Quốc Thành

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO



**Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Chính trị phát triển**

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Lưu Văn Quang ...
 Trình độ đào tạo: ... Sau Đại học (Tiên sự) ...
 Ngành đào tạo: ... Chính trị học ...
 Đơn vị công tác: ... Học viện CIQG Hồ Chí Minh ...
 Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... Ủy viên ...
 Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

Cần sửa cấu tạo để điều chỉnh một số
nội dung

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- 1) Chỉ rõ nội dung để điều chỉnh
- 2) Cần sửa cấu tạo lại theo các môn học

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Lưu Văn Quảng

BẢN NHẬN XÉT

Chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Chính trị học phát triển

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

- Mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể tương đối rõ, về căn bản đảm bảo tính khoa học, tính khả thi.

- Có thể cân nhắc điều chỉnh cách diễn đạt mục tiêu tổng quát. "Có khả năng phân tích các hiện tượng của đời sống chính trị- xã hội, tham mưu, đề xuất các biện pháp giải quyết..."; "Tham gia giảng dạy, nghiên cứu trong các trường đại học, viện nghiên cứu và các cơ sở đào tạo khác... ".(trang 1)

- Diễn đạt kỹ năng và phương pháp: Có kỹ năng và phương pháp đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch..(trang 2).

- Kỹ năng 8: Kỹ năng giải quyết, xử lý các tình huống chính trị

- Diễn đạt lại năng lực tự chủ và trách nhiệm (trang 4).

2. Về cấu trúc của chương trình đào tạo:

Nhìn chung, các học phần được thiết kế hợp lý, có tính tới sự tương quan tới các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rằng, chương trình này chủ yếu dựa trên hệ thống các môn học đã có. Điều này có thể dẫn đến thực tế là có những môn học không hẳn là cần thiết, nhưng vẫn được đưa vào chương trình; số lượng môn học nhiều, nhưng những môn học trang bị các công cụ, phương pháp tư duy, phân tích lại ít. Một lý do quan trọng là do thiếu các nguồn lực để thực hiện. .

Một số môn học chưa hẳn đã là một môn, giống với báo cáo chuyên đề hơn. Chẳng hạn, môn "Tổ chức và hoạt động của Ban Tuyên giáo" (số 53); Truyền thông đại chúng trong chu trình chính sách công (số 55); Hoặc "Đường lối văn hóa của Đảng" (số 57).

- Đưa môn: "Nghị vụ hành chính văn phòng" vào khối kiến thức chuyên ngành (số 59) có vẻ không hợp lý.

- Có 2 môn: "Khoa học lãnh đạo" (số 28) và môn "Kỹ năng lãnh đạo quản lý (số 60) cần lưu ý phân bổ kiến thức, tránh trùng chéo.

- Một số môn học (như Chính trị học so sánh, phương pháp nghiên cứu và giảng dạy, Chính trị học Việt Nam) nên chuyển về phân các môn học bắt buộc, vì đây là những nội dung căn cốt của chính trị học. Chuyển một số môn không mang tính căn cốt sang lựa chọn: (Nghị quyết hành chính, Đường lối văn hóa..).

3. Về sự phù hợp của thời lượng chương trình

- Về cơ bản, thiết kế thời lượng chương trình là phù hợp.

- Nghiên cứu tăng thêm số đơn vị tín chỉ trình cho những môn then chốt của chuyên ngành như: Lịch sử tư tưởng chính trị (hiện tại chỉ 03 đơn vị tín chỉ), Thể chế chính trị thế giới đương đại (thực ra là môn Chính trị học so sánh).

- Về trật tự các môn học cũng nên cân nhắc trình tự trước sau

4. Về nội dung chương trình: Chương trình có khả năng đáp ứng được mục tiêu, phù hợp với trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, hội nhập, phù hợp với trình độ phát triển của đất nước.

5. Các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo: đáp ứng được.

Kiểm tra: Chung chúng tôi đã đáp ứng các yêu cầu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2018

Xác nhận của cơ quan

Người nhận xét

PGS, TS. Lưu Văn Quảng

NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Tên cơ sở đào tạo: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học.

Chuyên ngành: Chính trị phát triển. Mã số 7 31 02 01

Trình độ đào tạo: Đại học

Loại hình đào tạo: Chính quy tập trung

Họ và tên thành viên Hội đồng: PGS.TS Nguyễn Minh Phương

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Phản biện 1

Sau khi nghiên cứu Bản chương trình đào tạo và các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo trình độ đại học ngành chính trị phát triển của Quý Học viện, tôi có một số nhận xét sau:

1. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

a. Mục tiêu đào tạo

Phù hợp với mục tiêu đào tạo trình độ đại học nói chung theo quy định của Luật Giáo dục đại học. Mục tiêu đào tạo cụ thể đảm bảo các nội dung về kiến thức, kỹ năng, thái độ, vị trí việc làm sau tốt nghiệp theo quy định tại Thông tư Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học.

Tuy nhiên, trong mục tiêu tổng quát, cần sửa nội dung: “*Đào tạo trình độ đại học đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ...*” thành: “*Đào tạo người học trình độ đại học có trình độ...*”

Trình độ tin học trong Mục tiêu đào tạo chưa đúng, cần chỉnh sửa theo Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015: Người học cần đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ Thông tin - Truyền thông.

b. Chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra phù hợp với bản mô tả khung trình độ quốc gia Việt Nam ban hành theo Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016. Tuy nhiên, năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm chưa thể hiện được tính đặc thù của ngành Chính trị học, chuyên ngành Chính trị học phát triển. Chuẩn đầu ra số 15 không phù hợp với ngành Chính trị học, chuyên ngành Chính trị học phát triển.

2. Căn cứ xây dựng chương trình

Các căn cứ pháp lí về cơ bản là phù hợp. Tuy nhiên, cần bỏ căn cứ *Luật Giáo dục nghề nghiệp* vì đây là chương trình đại học.

3. Cấu trúc chương trình đào tạo

Các học phần trong CTĐT phù hợp với chuẩn đầu ra, sắp xếp các khối kiến thức trong chương trình đào tạo tương đối hợp lí. Thời lượng của từng học phần đảm bảo theo quy định tại Văn bản hợp nhất 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

4. Sự phù hợp về thời lượng của chương trình đào tạo, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo

Chương trình có thời lượng 130 tín chỉ, đảm bảo quy định tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

5. Nội dung của chương trình đào tạo

Nội dung của chương trình đào tạo đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội đất nước.

- Tuy nhiên có thể cân nhắc thêm một số học phần như:

+ “Lịch sử xây dựng chính quyền nhà nước Việt Nam”. Có thể thay bằng học phần “Dư luận xã hội”

+ “Tổ chức và hoạt động của Ban Tuyên giáo”. Có thể thay bằng học phần “Tổ chức và hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay”.

- Có thể điều chỉnh học phần “Quan hệ quốc tế” thành “Quan hệ chính trị quốc tế”.

- Cân nhắc thêm về tên học phần: “Quyền con người trong quản lý” cũng như những nội dung cần đạt được (chuẩn đầu ra)

6. Nhận xét, góp ý khác

- Trong Chương trình, chưa có mục về *Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp* và mục *Cách thức đánh giá*.

+ Cách thức đánh giá: (Đánh giá kết quả học tập)

Đánh giá từng học phần như thế nào (mấy loại điểm, trọng số), thang điểm ra sao ?

Đánh giá theo kì: trung bình trung học kì, trung bình chung tích lũy

Nếu quy định đào tạo của trường/học viện đã ghi rõ thì chỉ cần ghi đánh giá theo Quy định nào?

+ Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp: Đăng kí khối lượng học tập cho chương trình trong học kì, rút bớt học phần..., điều kiện xét tốt nghiệp (trung bình chung tích lũy từ 2.0, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự....., có chứng chỉ giáo dục quốc phòng- an ninh, hoàn thành học phần giáo dục thể chất...)

Nếu quy định đào tạo của trường/học viện đã ghi rõ thì chỉ cần ghi đánh giá theo Quy định nào?

- Sự phân bổ thời lượng trong từng học kì chưa cân đối, chưa bảo đảm số tín chỉ tối thiểu trong 1 học kì. Thí dụ, học kì 1 phân bổ 25 tín chỉ, học kì 2 phân bổ 33 tín chỉ, học kì 3 phân bổ 46 tín chỉ, học kì 4 phân bổ 23 tín chỉ, học kì 5 phân bổ 3 tín chỉ.

Kết luận chung: Chương trình đào tạo và các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo trình độ đại học ngành chính trị phát triển được xây dựng công phu, nghiêm túc, có nội dung mới, cập nhật, sáng tạo, phù hợp với chuẩn đầu ra của ngành học và cơ sở đào tạo là Học viện Báo chí và Tuyên truyền thuộc Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Đồng ý thông qua nhưng cần chỉnh sửa

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2018

Xác nhận chữ ký của cơ quan

Họ và tên người phản biện



Nguyễn Văn Dũng

Stamp: ĐẠI HỌC NỘI VỤ HÀ NỘI

Signature: PGS.TS Nguyễn Minh Phương

PGS.TS Nguyễn Minh Phương

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, định chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học gồm các ông (bà) có tên sau đây:

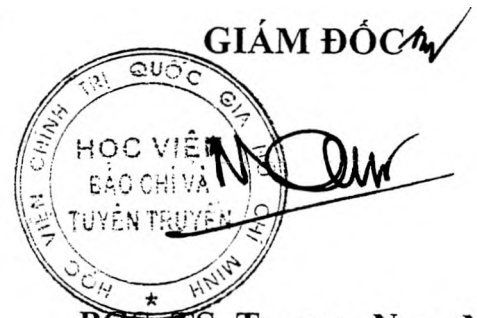
1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Nguyễn Thị Ngân, Học viện Chính trị quốc gia HCM: Phản biện 1
3. PGS, TS. Nguyễn Sỹ Trung, Đại học Giao thông vận tải: Phản biện 2
4. PGS, TS. Vy Thái Lang, Học viện Chính trị Công an nhân dân : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====o0o=====

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH KHUNG

Đào tạo đại học Chủ nghĩa xã hội khoa học

Hôm nay, vào hồi 9h30 ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại phòng họp A nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học theo Quyết định số 4061/QĐ-HVBCTT-ĐH ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tổ chức họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng:

1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Nguyễn Thị Ngân, Học viện Chính trị quốc gia HCM: Phản biện 1
3. PGS, TS. Nguyễn Sỹ Trung, Đại học Giao thông vận tải: Phản biện 2
4. PGS, TS. Vy Thái Lang, Học viện Chính trị Công an nhân dân : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

II. Nội dung cuộc họp

1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Chủ tịch Hội đồng nêu yêu cầu, mục đích tổ chức họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, đề nghị các thành viên Hội đồng tập trung nhận xét về mục tiêu của chương trình đào tạo, cấu trúc chương trình (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần); sự phù hợp về thời lượng chương trình đào tạo...

2. Các ý kiến nhận xét:

* PGS, TS. Nguyễn Thị Ngân.

- Dự thảo chương trình được xây dựng nghiêm túc công phu.
- Chương trình đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra như đã mô tả, đảm bảo tính logic, cung cấp kiến thức liên ngành giúp người học có thể đáp ứng các điều kiện chuyển đổi hoặc làm việc ở các vị trí khác nhau.
- Mục tiêu chung cần làm rõ, bổ sung năng lực tư duy khoa học, phương pháp và kỹ năng truyền đạt (nói và viết). Cần nhắc về mục tiêu "tổ chức thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối" nên điều chỉnh thành: định hướng tư tưởng...
- Mục tiêu cụ thể: củng cố niềm tin trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin, kiên định niềm tin trên cơ sở khoa học
- Chuẩn đầu ra: thêm kỹ năng, năng lực tiếp cận thông tin, xử lý thông tin.
- Cấu trúc chương trình 130 tín chỉ là phù hợp đảm bảo tính logic, khoa học, hiện đại.

Cần lưu ý:

- Vấn đề dân chủ trong chương trình cần mô tả

* PGS, TS. Nguyễn Sỹ Trung

- Mục tiêu đào tạo chung, mục tiêu cụ thể cần đảm bảo tính nhất quán
- Cấu trúc chương trình đảm bảo quy định hiện hành

Góp ý khác:

- Sắp xếp lại nội dung phần vị trí công tác sau khi tốt nghiệp đảm bảo tính logic hơn.
- Mô tả nội dung văn tắt các học phần căn theo định dạng chung, đảm bảo tính khái quát.
- Căn cứ xây dựng chương trình căn bản sư phạm Quy chế 43, Thông tư 57.
- Căn nghiên cứu để đảm bảo tính liên thông ngang, liên thông dọc giữa các chương trình đào tạo của học viện và với các cơ sở đào tạo khác.

* PGS, TS. Vy Thái Lang

- Khởi kiến thực Mac - Lênin: nên bám sát chương trình của bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Mục tiêu đào tạo
 - Năng lực tái hiện kiến thức: $\approx 30\%$
 - Liên hệ, vận dụng: $\approx 20 - 25\%$
 - Thức đồ: $\approx 20\%$
 - Năng lực $\approx 20\%$
- Căn nhắc mục tiêu đào tạo người giảng dạy môn Giáo dục công dân, do yêu cầu của giáo viên môn này có đặc thù riêng.
- Để phục vụ mục tiêu giảng dạy triết học, căn bổ sung thêm các chuyên đề, học phần liên quan đến triết học.
- Xây dựng chương trình căn đơn đầu các xu hướng nhu cầu nhân lực của xã hội

1. Kết luận của Chủ tịch Hội đồng
- Đồng ý thông qua chương trình, yêu cầu
chẩn sửa, bổ sung theo nhận xét, góp ý của các
thành viên Hội đồng.

- Sau khi chỉnh sửa, hoàn thiện, đồng ý cho
đưa vào giảng dạy tại Học viện Báo chí và
Thông tin từ năm học 2018-2019.
Biên quyết thông qua chương trình
Cuộc họp kết thúc lúc 11h20 cùng ngày. /

Chủ tịch



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

Người ghi chú

Xác nhận của
Học viện Báo chí và Thông tin



PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS, TS. Lưu Văn Sơn



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Nguyễn Thị Huyền ...

Trình độ đào tạo:

Ngành đào tạo: ... Luật ...

Đơn vị công tác: ... Viện ... Học viện CTQG Hồ Chí Minh ...

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Ngành đào tạo: Chủ nghĩa xã hội khoa học Mã số: 729008

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Chưa học, chưa xác	Đáp ứng	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Tốt, bổ sung thêm cho chặt chẽ	Đáp ứng	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Hợp lý, logic	Đáp ứng	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Đáp ứng thời lượng của chương trình đào tạo	Đáp ứng yêu cầu	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Đáp ứng yêu cầu, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, phù hợp	Đáp ứng yêu cầu	

Ý kiến nhận xét khác:

..... Đề nghị: Khoa đồng ý chưa học, chưa xác? Chưa rõ. Học viện CTQG Hồ Chí Minh
..... Đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...

.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thêm vào bài để giải Hội đồng

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyen Thi Ngoc
Nguyen Thi Ngoc



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định:..... Nguyễn Thị Thu Thủy

Trình độ đào tạo:..... Tiến sĩ

Ngành đào tạo:..... Quản lý giáo dục

Đơn vị công tác:..... Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:..... Thư ký

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Ngành đào tạo: Chủ nghĩa xã hội khoa học Mã số: 729008

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Đầy đủ, cập nhật	X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Tốt	X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Đảm bảo tính logic, khoa học, hiện đại	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Phù hợp	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Tốt	X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

-... *Chỉnh sửa mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể*
-... *Mô tả nội dung cần đạt được của các học phần cần khái quát hơn*

.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Thu Thủy

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... *V. I. T. Thảo* ... *Lan*

Trình độ đào tạo: *ĐH, TS*

Ngành đào tạo: *Triết học*

Đơn vị công tác: *Học viện Chính trị CTDP*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Viện trưởng CTDP*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Ngành đào tạo: Chủ nghĩa xã hội khoa học Mã số: 729008

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ đề xây dựng chương trình đào tạo	<i>Phù hợp</i>	+	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>Chỉnh sửa cho cụ thể</i>	+	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>Phù hợp; các chỉnh sửa 1 số mô</i>	+	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>Phù hợp</i>	+	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>Bổ sung và Thay đổi 1 số mô</i>	+	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:


= Cải thiện chất lượng và bổ sung 1 số nội dung cho
đầy đủ, cập nhật các tài liệu.

.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:
-
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Vi Thái Long

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *P.B.S.T.S. Nguyễn Sỹ Trung*.....

Trình độ đào tạo: *Đại học*.....

Ngành đào tạo: *Chủ nghĩa xã hội khoa học*.....

Đơn vị công tác: *Trường Đại học Giao thông vận tải*.....

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Phân biên 2*.....

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Ngành đào tạo: Chủ nghĩa xã hội khoa học Mã số: 729008

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			• Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>Đảm bảo</i>	X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>Đáp ứng yêu cầu</i>	X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>phù hợp, cân đối</i>	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>Đáp ứng mục tiêu, thời gian đào tạo</i>	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>Khoa học, hiện đại</i>	X	

Ý kiến nhận xét khác:

Chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo trình độ đại học ngành chủ nghĩa xã hội khoa học đảm bảo đáp ứng yêu cầu đào tạo theo xin chi?

.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Bổ sung Quy chế 43/2017
- Khai quát các vị trí công tác của người học sau tốt nghiệp
- Chuẩn đầu ra mục 9.2 (hi. học nhà TT HCM cho định xac)
- XD, hoàn thiện chương trình đảm bảo tính liên tiếp, ngắn gọn, dễ đọc.

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:
-
.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



PGS.TS. Nguyễn Sỹ Trung

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... PGS, TS. Trương Ngọc Nam

Trình độ đào tạo:

Ngành đào tạo: * Triết học, Phó giáo sư Chính trị học

Đơn vị công tác: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Chủ tịch Hội đồng

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Ngành đào tạo: Chủ nghĩa xã hội khoa học Mã số: 729008

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo			
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)			
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)			
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương, trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo			
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...			

Ý kiến nhận xét khác:

Tuy thu ý kiến của các thành viên HĐ

Đều chú mục tiêu giảng dạy, Triết học

Các môn học nêu mô tả cụ thể liên ý triết học

gần gũi kết cấu Mac, Engels, Lênin, và các vấn đề lý luận

.....
.....
.....
.....

Kết luận:

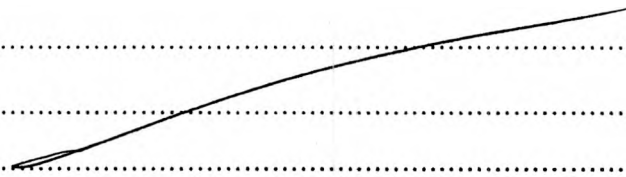
- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

Thông qua - có chỉnh sửa

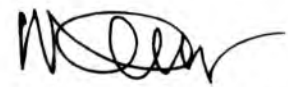
- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....



Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



.....

PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỌC

Chuyên ngành: Chủ nghĩa xã hội khoa học

Mã số: 72 90 08

Người thẩm định: PGS. TS Nguyễn Thị Ngân

Đơn vị công tác: Viện CNXHKKH- Học viện CTQG Hồ Chí Minh

Sau khi đọc Chương trình đại học chuyên ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học thuộc Học viện Báo chí và Tuyên truyền, tôi có một số ý kiến:

1. Về mục tiêu của chương trình đào tạo

-Mục tiêu chung : Đã nêu được những mục tiêu chung của chương trình đào tạo. Tuy nhiên, đây là những cán bộ nghiên cứu và giảng dạy lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học nên tôi đề nghị thêm :

-Trang bị cho học viên, sinh viên có kiến thức nền tảng lý luận chính trị và đường lối của Đảng ở góc độ chính trị-xã hội, nâng cao năng lực tư duy khoa học, có phương pháp giảng dạy, kỹ năng truyền đạt đáp ứng yêu cầu nghiên cứu giảng dạy lý luận chính trị.

- Theo tôi, đối tượng cử nhân chính trị làm công tác nghiên cứu, giảng dạy : mục tiêu nêu ra « có năng lực tổ chức, thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước » chưa phải là mục tiêu trực tiếp, cần diễn đạt lại.

Về kỹ năng : (thứ nhất trang 1), bổ sung thêm : kỹ năng định hướng kiến thức, định hướng chính trị tư tưởng, nhân cách cho người học.

Về phẩm chất chính trị, đạo đức : cần bổ sung thêm : Củng cố niềm tin trên cơ sở khoa học vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối lãnh đạo của Đảng, vào sự nghiệp đổi mới. Say mê khoa học, tâm huyết với nghề, trách nhiệm với ngành khoa học, với sự nghiệp giáo dục.

Chuẩn đầu ra : Nên nhấn mạnh thêm kỹ năng : tiếp cận, xử lý thông tin, định hướng chính trị thông qua xử lý thông tin.

2. Về cấu trúc chương trình đào tạo : Thiết kế chương trình đào tạo với 130 tín chỉ chưa bao gồm Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng là hợp lý, đáp ứng yêu cầu đào tạo chuyên ngành CNXHKKH vì những lý do sau :

- Trong đó : khối kiến thức giáo dục đại cương : 48 tín chỉ, khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp : 82 tín chỉ, thể hiện ở khung chương trình các học phần của chương trình đào tạo khá cụ thể và logic, hợp lý.

- Khoa học Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh : 48 tín chỉ chiếm vị trí quan trọng và đảm bảo yêu cầu chương trình của đầu ra của quá trình đào tạo

- Các môn : Khoa học xã hội và nhân văn ; toán và khoa học tự nhiên; Kiến thức cơ sở ngành ; Kiến thức ngành ; Kiến thức chuyên ngành ; ... là phù hợp và rất cần thiết cho đối tượng môn học.

- Qua khung kiến thức cho thấy : sinh viên được trang bị kiến thức cần thiết, phù hợp theo mục đích đào tạo. Đồng thời có khối lượng kiến thức liên ngành hợp lý để sinh viên từ khối kiến thức bổ trợ sẽ thuận lợi trong việc đi vào nghiên cứu chuyên ngành và giúp cho việc nghiên cứu và giảng dạy sau này của người học.

- Thời lượng chương trình được phân bổ phù hợp

- Nội dung chương trình đáp ứng yêu cầu đào tạo cán bộ giảng viên chuyên ngành chủ nghĩa xã hội khoa học, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, phù hợp xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

OC
N
IA
JA
—
—

- Khung chương trình đảm bảo chất lượng đào tạo

Góp ý : Trong khung chương trình vấn đề dân chủ còn mờ nhạt, đây là một chuyên đề thể hiện sự khác biệt về chất của các cuộc cách mạng xã hội trong lịch sử cũng như các chế độ xã hội trong lịch sử. Hơn nữa, đó cũng là vấn đề thuộc lĩnh vực chính trị-xã hội đang đặt ra bức thiết đối với Việt Nam. Đề nghị Khoa xem xét và bổ sung.

**Cơ quan công tác xác nhận chữ ký
của người nhận xét**



T.S. Phạm Thị Hoàng Hoa

Hà Nội, Ngày 1 tháng 10 năm 2018

Người nhận xét

PGS,TS Nguyễn Thị Ngân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2018

**PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN
ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO**

Họ và tên người đánh giá, nhận xét: **Vi Thái Lang**

Học hàm/học vị: Phó giáo sư, Tiến sĩ

Đơn vị công tác: Khoa Triết học & CNXHKH – HV Chính trị CAND

Tên cơ sở đào tạo đề nghị thẩm định chương trình đào tạo: Học Viện Báo & Tuyên truyền

Ngành đào tạo: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC; Mã số: 729008

Trình độ đào tạo: Đại học

I. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

Về Chương trình đào tạo

*** Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo:**

- Chương trình được xây dựng đã đáp ứng những yêu cầu chủ yếu sau:

+ Phát triển trên cơ sở kế thừa chương trình chủ nghĩa xã hội khoa học của một số trường có ngành đào tạo Chủ nghĩa xã hội khoa học, nên đảm bảo được tính tương đồng về chương trình đào tạo giữa các trường có cùng chuyên ngành.

+ Về cơ bản, chương trình đã đáp ứng được yêu cầu của đổi mới giáo dục và đào tạo theo hướng phát triển năng lực.

*** Mục tiêu của chương trình đào tạo:**

- Chương trình đào tạo đã đáp ứng được mục tiêu chung về đào tạo đội ngũ cán bộ nghiên cứu, giảng dạy có trình độ đại học để giảng dạy tốt môn CNXHKH ở các trường đại học, cao đẳng, các trường chính trị địa phương, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề; Giảng dạy giáo dục công dân ở phổ thông hoặc tham gia làm việc trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, báo chí; lĩnh vực chính trị - xã hội.

- Chương trình đào tạo đã đáp ứng được những mục tiêu cụ thể về phẩm chất đạo đức, kiến thức và kỹ năng sư phạm của một người nghiên cứu viên, giảng viên nói chung cũng như một người giảng viên CNXHKH nói riêng trong điều kiện đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam hiện nay theo tinh thần của Nghị quyết 29 và theo xu thế chung của sự phát triển giáo dục trên thế giới hiện nay.

- Mục tiêu của cụ thể: chương trình đào tạo đảm bảo tính khoa học, khả thi, đáp ứng yêu cầu của chuẩn đầu đầu ra;

*** Cấu trúc chương trình đào tạo:**

- Nhìn chung, chương trình đào tạo xét về mặt cấu trúc, **có những ưu điểm chính như sau:**

+ Về cơ bản, cấu trúc chương trình đào tạo là hợp lý. Các học phần trong chương trình đào tạo đảm bảo trang bị được cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các lĩnh vực khác nhau để người học đáp ứng được yêu cầu của mục tiêu đào tạo đề ra đối với một nghiên cứu viên, một giảng viên giảng dạy môn CNXHKKH ở các trường đại học, cao đẳng, các trường chính trị; giảng dạy Giáo dục Công dân phổ trường phổ thông và làm việc trong hệ thống chính trị của Đảng, Nhà nước.

+ Việc lựa chọn và sắp xếp các học phần tương đối logic, đảm bảo được những kiến thức chuyên ngành một cách khá toàn diện.

+ Đa số các học phần đều có thời lượng phù hợp với khối lượng kiến thức của môn học.

*** Thời lượng của chương trình đào tạo:**

- Với thời lượng 130 tín chỉ, giảng dạy trong 4 năm (8 học kỳ) và tỷ lệ phân phối số tín chỉ trong các học kỳ tương đối bằng nhau đã đảm bảo cho chương trình có thời lượng hợp lý.

*** Nội dung của chương trình đào tạo:**

- Nội dung của chương trình đào tạo đã đáp ứng được mục tiêu đào tạo nghiên cứu viên, một giảng viên giảng dạy môn CNXHKKH ở các trường đại học, cao đẳng, các trường chính trị và làm việc trong hệ thống chính trị của Đảng, Nhà nước.

- Nội dung của chương trình tương đối phù hợp với trình độ đào tạo bậc đại học chuyên ngành CNXHKKH

- Chương trình đào tạo đảm bảo tính hiện đại và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước cũng như xu thế phát triển chung của thời đại.

- Tuy nhiên, chương trình đào tạo xét về mặt cấu trúc và nội dung, cần lưu ý một số điểm sau đây:

+ Phần kiến thức chung, nên để 14 tín chỉ theo Kết luận số 94-KL/TW ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị

trong hệ thống giáo dục quốc dân và Chương trình mới do Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Giáo dục & Đào tạo đang biên soạn cho các trường có đào tạo chuyên ngành lý luận chính trị;

+ Trong chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, có đặt mục tiêu giảng dạy Giáo dục Công dân ở trường trung học phổ thông, nhưng hiện nay, chương trình phổ thông đã cấu trúc lại, chủ yếu là giảng dạy kiến thức pháp luật và kinh tế, nhưng trong chương trình này lại rất ít những kiến thức đó. Mặt khác, chương trình sư phạm đổi mới yêu cầu phần nghiệp vụ sư phạm chiếm 30% chương trình, vì vậy mục tiêu này cần xem lại;

+ Sản phẩm đầu ra có tìm được việc làm không, đáp ứng nhu cầu nào của xã hội sẽ quyết định khả năng tuyển sinh, cho nên chương trình cần đón đầu nhu cầu giảng viên dạy CNXH ở các trường đại học, cao đẳng trong thời gian tới là phù hợp. Vì vậy, kiến thức về năng lực giảng dạy ở đại học cần được tăng cường.

+ Tr 6, phần 9 khối kiến thức giáo dục đại cương, có môn *Toán và khoa học tự nhiên*, nhưng trong chương trình khung (tr 13) chỉ có một phần tin học ứng dụng, vì vậy, nên đổi luôn từ cấu trúc chương trình là môn *Tin học ứng dụng* cho đúng với nội dung học phần.

+ Đây là ngành học phát triển sâu của Triết học trong các vấn đề xã hội, do đó, cần có chuyên đề thế giới quan, phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu triết học trong chương trình này để thay thế, làm giảm bớt những chuyên đề của CNXHKH.

+ Phần 10 hướng dẫn thực hiện nhằm các học phần tiếng Trung

II. KẾT LUẬN:

Chương trình đào tạo ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học của Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã đạt được những yêu cầu cần thiết. Tuy nhiên, cần lưu ý những vấn đề như đã nêu ở trên

Xác nhận của đơn vị công tác

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

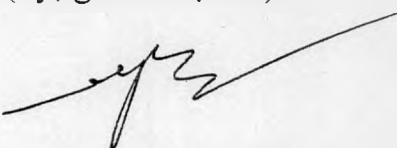
CHÁNH VĂN PHÒNG



Hiệu tá Hoàng Huy Thành

Người đánh giá

(ký, ghi rõ họ tên)



VI THÁI LANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC**

Người thẩm định: **PGS.TS. Nguyễn Sỹ Trung**

Cơ quan công tác: **Trường Đại học Giao thông vận tải**

Được giao thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo trình độ đại học ngành CNXHKKH của của Học viện Báo chí và Tuyên truyền tôi có một số nhận xét như sau:

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

Mục tiêu được nêu trong chương trình này mang tính khoa học, toàn diện, đầy đủ và có tính khả thi. Chương trình đã đảm bảo đáp ứng tốt yêu cầu của chương trình đào tạo trình độ đại học ngành CNXHKKH, phù hợp với các quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT về đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

- Về mục tiêu chung:

Đã khái quát hóa và làm rõ được mục đích trọng yếu của chương trình là đào tạo ra đội ngũ cán bộ làm công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học ngành Chủ nghĩa xã hội khoa học, đồng thời có năng lực tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và có khả năng phát triển lên trình độ thạc sĩ, tiến sĩ về lĩnh vực chuyên môn này.

- Về mục tiêu cụ thể:

Chương trình này đã chỉ rõ được một hệ thống các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ ngoại ngữ, tin học... và các vị trí công tác có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp. Đây là những phẩm chất cần thiết phải có đối với mỗi sinh

viên đại học nói chung và sinh viên ngành CNXHKH nói riêng khi thực hiện đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

- Về chuẩn đầu ra:

Nhìn chung chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo trình độ đại học ngành CNXHKH đã đáp ứng tốt yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, trách nhiệm nghề nghiệp mà sinh viên cần phải đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền như đã cam kết với người học và xã hội. Điều này đã được thể hiện ở chuẩn đầu ra của chương trình, cụ thể là:

+ Về kiến thức kiến thức: Hiểu và vận dụng được những kiến thức cơ bản, hệ thống và phương pháp luận về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các khoa học xã hội và nhân văn; Hiểu, nắm vững và có khả năng nhận thức được các tri thức về lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, tư tưởng Việt Nam... trên cơ sở đó vận dụng vào học tập các kiến thức chuyên sâu của chuyên ngành; Hiểu và có phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử trong nghiên cứu và giảng dạy CNXHKH; Phân tích, tổng hợp, đánh giá và có khả năng dự báo được các vấn đề chính trị xã hội đã, đang và sẽ diễn ra ở các nước TBCN và các nước XHCN trong thời đại ngày nay; Hiểu và phân tích được các nguyên lý cơ bản của CNXHKH thông qua việc nghiên cứu các tác phẩm kinh điển; Hiểu, phân tích và tổng hợp được các tri thức chuyên sâu về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, thời đại, hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa, cách mạng xã hội chủ nghĩa, các vấn đề dân tộc, tôn giáo, con người, gia đình, giới và bình đẳng giới... Trên cơ sở đó vận dụng sáng tạo trong quá trình hoạt động thực tiễn; Xác định được những quan điểm sai trái, thù địch, đi ngược lợi ích dân tộc, đối lập với hệ tư tưởng Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và lựa chọn được các phương pháp, xây dựng các biện pháp đấu tranh, bảo vệ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, xây dựng và phát triển CNXH.

+ Về kỹ năng: Nắm vững và vận dụng sáng tạo các phương pháp nghiên cứu và giảng dạy Chủ nghĩa xã hội khoa học từ đó có đủ khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ

giảng dạy và trực tiếp tham gia giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra thuộc chuyên môn đào tạo; Có kỹ năng phân tích, đánh giá những sự kiện chính trị-xã hội, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước Việt Nam từ thế giới quan khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác- Lênin; Kỹ năng nghiên cứu và giảng dạy Chủ nghĩa xã hội khoa học; Kỹ năng tuyên truyền, diễn thuyết; Kỹ năng biên tập báo, tạp chí khoa học (lý luận); Có kỹ năng tư duy theo hệ thống; Kỹ năng tư duy phản biện; năng lực sáng tạo, phát triển và dẫn dắt sự thay đổi trong nghề nghiệp; Kỹ năng quan sát, đọc, phân tích và xử lý tài liệu; Kỹ năng viết bài và nghiên cứu khoa học; Có kỹ năng tự chủ và thích ứng với môi trường sống và làm việc; Kỹ năng làm việc nhóm; Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng quản lý và lãnh đạo; Có kỹ năng giao tiếp và sử dụng ngoại ngữ; Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực tiễn công tác.

+ **Về phẩm chất đạo đức cá nhân:** Có lòng yêu nước, lập trường tư tưởng vững vàng, trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Tôn trọng và tuân thủ nghiêm túc Hiến pháp và pháp luật; Có ý thức phục vụ cộng đồng; Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; đấu tranh cho xã hội dân chủ, công bằng và văn minh; Kiên quyết chống lại các hiện tượng tiêu cực, các luận điệu xuyên tạc của kẻ thù hòng xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

+ **Về phẩm chất đạo đức nghề nghiệp:** Khách quan khoa học; Chủ động, tự giác và có trách nhiệm trong công việc, có ý thức tổ chức, kỉ luật, tôn trọng, bảo vệ lợi ích của tổ chức; Có ý thức trách nhiệm truyền bá tri thức ngành; giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống theo chuẩn mực của xã hội và chuẩn mực nghề nghiệp; Gương mẫu trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Cấu trúc chương trình đào tạo

- Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành chủ nghĩa xã hội khoa học (hệ cử nhân 4 năm) với 130 tín chỉ chưa bao gồm các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng như vậy là đảm bảo đúng các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo theo hệ thống tín chỉ và phù hợp với thời gian đào tạo ngành chủ nghĩa xã hội khoa học hiện nay.

- Chương trình được cấu trúc thành thành hai khối kiến thức gồm: Khối kiến thức

giáo dục đại cương và Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. Cấu trúc này đã thể hiện rõ được sự cần thiết cũng như vị trí, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình. Các học phần của toàn bộ chương trình và giữa các khối kiến thức được phân phối khá cân đối và hợp lý cụ thể là: Khối kiến thức giáo dục đại cương với 48 tín chỉ chiếm 36,92%, khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp 82 tín chỉ chiếm 63,08% (trong đó Kiến thức cơ sở ngành 18 tín chỉ chiếm 21,95%, Kiến thức ngành 43,90%, Kiến thức chuyên ngành 28 tín chỉ chiếm 34,14%). Việc sắp xếp trình tự các học phần trong chương trình là hợp lý và lôgic đảm bảo được các việc cung cấp các kiến thức cơ bản làm nền tảng nhận thức của sinh viên từ đó đi vào nghiên cứu học tập các kiến thức cơ sở của ngành CNXHKKH, tiếp đó đi vào nghiên cứu các kiến thức thuộc ngành rộng, sau cùng là kiến thức chuyên sâu của ngành CNXHKKH và làm khóa luận tốt nghiệp. Như vậy sinh viên sẽ vừa có được kiến thức vừa đủ rộng lại vừa sâu về CNXHKKH để có thể vận dụng ngay được vào công việc của mình sau khi ra trường.

3. Sự phù hợp về thời lượng của chương trình đào tạo

Về thời lượng của chương trình đào tạo nói chung và của mỗi học phần thể hiện trong chương trình này là hoàn toàn phù hợp với mục tiêu và thời gian đào tạo dành cho hệ đại học chính quy tập trung 4 năm ngành chủ nghĩa xã hội khoa học hiện nay.

4. Nội dung chương trình đào tạo

Về nội dung chương trình đào tạo được xây dựng tương đối toàn diện, đầy đủ, chi tiết, cụ thể, đáp ứng tốt mục tiêu của chương trình đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ, có tính hiện đại, hệ thống, mang tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của nước ta hiện nay. Các nội dung trong chương trình đã gắn lý luận với những vấn đề thực tiễn, gắn các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng ta nói chung của chủ nghĩa xã hội khoa học nói riêng với những vấn đề của thời đại ngày nay.

5. Các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo

Các điều kiện được nêu ra đã cơ bản đáp ứng được thực hiện chương trình như: giảng đường: bảng, bàn ghế và phòng học theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các trang thiết bị trợ dạy học như: máy tính, Projeter, micro, giấy, bút, phấn...

6. Góp ý khác

- Ở phần về các vị trí công tác có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp nên sắp xếp lại theo trình tự cho logic hơn: cụ thể là:

+ Giảng dạy môn CNXH KH và các môn lý luận chính trị khác (Triết học, Kinh tế chính trị học, lịch sử ĐCSVN, Tư tưởng Hồ Chí Minh) ở các trường đại học, cao đẳng trường Chính trị, trung tâm giáo dục chính trị của các địa phương trong cả nước.

+ Nghiên cứu khoa tại các viện và học viện cùng chuyên môn trong nước.

+ Công tác tại các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan Đảng từ cấp trung ương tới địa phương trong hệ thống chính trị...

- Ở mục 9.2.Chương trình khung,1.Kiến thức giáo dục đại cương, 1.1. Khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh cần xem lại *Nội dung cần đạt được của từng học phần* viết là “Học phần trang bị những kiến thức cơ bản, hệ thống về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.”. Có lẽ những người biên soạn có sự nhầm lẫn khi viết “Học phần trang bị những kiến thức cơ bản, hệ thống về chủ nghĩa Mác-Lênin..... đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”.

- Phần Căn cứ xây dựng chương trình cần bổ sung thêm Quyết định Số 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ”.

- Cần nghiên cứu để xây dựng và hoàn thiện chương trình đào tạo trình độ đại học ngành CNXH KH này theo hướng các học phần thuộc khối kiến thức đại cương và một số học phần thuộc kiến thức cơ sở ngành thống nhất hoặc gần thống nhất với các ngành học khác thuộc Học viện Báo chí và Tuyên truyền hiện nay, nhằm tạo điều kiện cho người học có thể linh hoạt chuyển đổi từ ngành học này sang ngành học khác (liên thông theo chiều ngang) và liên thông từ trình độ cao đẳng lên đại học hoặc từ đại học lên cao học (liên thông theo chiều dọc) tại Học viện một cách dễ dàng. Ngoài ra còn tạo điều kiện thuận lợi cho công tác bố trí, phân công giảng dạy của các khoa trong Học viện....

- Bên cạnh đó cũng cần xem xét tính đến việc xây dựng và hoàn thiện chương trình đào tạo này phù hợp với chương trình đào tạo của các trường đại học, học viện có những điểm tương đồng nhằm tạo thuận lợi cho việc công nhận các học phần của nhau khi người học có nhu cầu chuyển đổi.

7. Kết luận: Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành CNXHKKH của Học viện Báo chí và Tuyên truyền đáp ứng tốt các yêu cầu đào tạo theo hệ thống tín chỉ hiện nay. Sau khi chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện tôi đề nghị Hội đồng thông qua để gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét ra quyết định công nhận.

Xác nhận của cơ quan

Hà Nội, ngày 2 tháng 10 năm 2018

Người nhận xét



PGS. TS. Nguyễn Sỹ Trung



TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI

XÁC NHẬN CHỮ KÝ

Họ và tên (bà): PGS-TS. Nguyễn Sỹ Trung

Địa vị công tác: Khoa Luật

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2018

TL. HIỆU TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Dinh Xuân Thu

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Triết học

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Triết học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Triết học gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Nguyễn Anh Tuấn, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn: Phản biện 1
3. PGS, TS. Trần Đăng Sinh, Đại học Sư phạm Hà Nội: Phản biện 2
4. PGS, TS. Đỗ Lan Hiền, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ


Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Triết học theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

GIÁM ĐỐC *TM*



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

====o0o====

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH KHUNG

Đào tạo đại học ngành Triết học

Vào hồi 16h00 ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại phòng họp C nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Triết học theo Quyết định số 4062/QĐ-HVBCTT-ĐH ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tổ chức họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng:

1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Nguyễn Anh Tuấn, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn: Phản biện 1
3. PGS, TS. Trần Đăng Sinh, Đại học Sư phạm Hà Nội: Phản biện 2
4. PGS, TS. Đỗ Lan Hiền, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

II. Nội dung cuộc họp

1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Chủ tịch Hội đồng nêu yêu cầu, mục đích tổ chức họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, đề nghị các thành viên Hội đồng tập trung nhận xét về mục tiêu của chương trình đào tạo, cấu trúc chương trình (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần); sự phù hợp về thời lượng chương trình đào tạo...

2. Các ý kiến nhận xét:

CHIA

- Cấu trúc chương trình phù hợp
- Mục Toán và Khoa học tự nhiên nên thay bằng Tin học, hoặc đưa thêm môn Triết học trong Khoa học tự nhiên vào mục nào.
- MS tả nội dung học phần nên giới hạn dung lượng khoảng dưới 100 từ.
- Ma trận chuẩn đầu ra cần chia nhóm Kiến thức, Kỹ năng, Năng lực tự chủ và trách nhiệm.
- Các học phần tự chọn cũng phải được đưa vào ma trận chuẩn đầu ra.

* PGS, TS. Trần Đăng Sinh

- Cần nhắc bỏ một số học phần ít liên quan đến Khoa học Triết học như Xã hội học đại cương, Quản lý hành chính nhà nước.
- Môn Đạo đức học nên chuyển thành Đạo đức học Mác - Lênin
- Môn Lý thuyết truyền thông có nội dung trùng với Lý thuyết truyền thông và vận động.
- Môn Mỹ học nên chuyển thành Mỹ học Mác - Lênin
- Lịch sử triết học phương Tây nên chia nhỏ, phân ^{SUO} kỳ thành cổ đại, trung đại, Phục hưng - cận đại. triết học cổ điển Đức, triết học phương Tây hiện ^{NTRI} đại.
- Bỏ môn Triết học ngoài mácxít hiện đại, vì đ đ * có triết học phương Tây hiện đại

* PGS, TS. Đỗ Lan Thiên

- Mục tiêu đào tạo rõ ràng, khả thi. Cần nhắc mở rộng vị trí việc làm của cử nhân Triết học cả ở lĩnh vực công và tư.
- Cần tham khảo thêm chương trình của các

quốc gia Trung Quốc, Nga.

- Tư tưởng triết học Hồ Chí Minh nên chuyển thành bất buộc.

- Cơ sở ngành bất buộc nên gồm các học phần Mỹ học, Tôn giáo học, Logic học, Tâm lý học

- Cần nhắc bổ sung các học phần Triết học xã hội, Triết học sinh thái, Triết học kỹ trị thành các học phần bổ trợ.

- Hên bỏ Triết học con người.

- Triết học ngoài mácxít hiện đại sẽ bị trùng một phần với Triết học phương Tây.

* PGS, TS. Trương Ngọc Hanh

- Bảng cường các học phần tự chọn theo các modul tăng tính linh hoạt của chương trình đào tạo.

3. Kết luận của Chủ tịch Hội đồng

- Đồng ý thông qua chương trình, yêu cầu chỉnh sửa hoàn thiện theo nhận xét, góp ý của các thành viên Hội đồng.

- Biểu quyết thông qua chương trình: $5/5 = 100\%$.

Cuộc họp kết thúc hồi 18h30 cùng ngày.!

Thư ký

NTM

Nguyễn Thị Thu Thủy

Chủ tịch Hội đồng

NGH

PGS, TS. Trương Ngọc Hanh

Xác nhận của
Học viên báo chí và Tuyên truyền



PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS, TS. Lưu Văn An



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Triết học

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định:.....*Trương Ngọc Nam*.....

Trình độ đào tạo:*PGS, TS*.....

Ngành đào tạo:*Triết học*.....

Đơn vị công tác:*Học viện Bảo chí và Tuyên truyền*.....

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:.....*Chủ tịch*.....

Tên khoa đề nghị thẩm định: Triết học

Ngành đào tạo: Triết học

Mã số: 7229001

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>Đầy đủ</i>	<i>✓</i>	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>Khoa học khả thi</i>	<i>✓</i>	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>Cơ bản, hợp lý</i>	<i>✓</i>	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>phù hợp</i>	<i>✓</i>	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>Cơ bản đáp ứng</i>	<i>✓</i>	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Ngọc Nam



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Triết học

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Nguyễn Anh Tuấn*

Trình độ đào tạo: *Đại học*

Ngành đào tạo: *Triết học; 7229001*

Đơn vị công tác: *Trường Đại học KM và NV, ĐHQG-Hà Nội*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Phân biên 1*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Triết học

Ngành đào tạo: Triết học

Mã số: 7229001

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ đề xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	

Ý kiến nhận xét khác:

Phụ bổ sung bản nhận xét.

Kết luận:

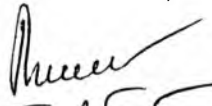
- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

Nội dung môn học cần bổ sung/điều chỉnh, thống nhất về độ dài của nội dung; Mục lục cần có tất cả các môn học như đang dùng chương trình; chú ý sắp xếp hệ thống môn học đồng nhất với các chương trình; chú ý môn "Tìm học ứng dụng" nên đưa xuống "Bổ sung"

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Văn Tuấn



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN

BẢO CHỈ VÀ

TUYÊN TRUYỀN

Trình độ đại học, ngành Triết học

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... *Đỗ Lan Thiên*

Trình độ đào tạo: ... *Tiến sĩ*

Ngành đào tạo: ... *Triết học*

Đơn vị công tác: ... *Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... *Ủy viên*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Triết học

Ngành đào tạo: Triết học

Mã số: 7229001

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Điều chỉnh 1 số môn trong khung chương trình thời
cải thiện kiến thức cho phù hợp hơn

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:
-
-
-
-
-

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Đỗ Lan Hiền



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Triết học

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Nguyễn Thị Thu Thủy ...

Trình độ đào tạo: ... Tiến sĩ ...

Ngành đào tạo: ... Quản lý giáo dục ...

Đơn vị công tác: ... Học viện Báo chí và Tuyên truyền ...

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... Thư ký ...

Tên khoa đề nghị thẩm định: Triết học

Ngành đào tạo: Triết học

Mã số: 7229001

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Bổ sung chương trình cao cấp UCF	X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Rõ ràng, khả thi	X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Cơ bản hợp lý	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Cơ bản phù hợp	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Cơ bản đáp ứng	X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Chỉnh sửa mô tả nội dung các học phần đảm bảo tính khái quát.

- Ma trận chuẩn đầu ra cần phân nhóm Kiến thức, Kỹ năng, Năng lực tự chủ và trách nhiệm.

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....


.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Thu Thủy



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Triết học

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Trần Đăng Sinh ...

Trình độ đào tạo: ... PGS.TS ...

Ngành đào tạo: ... Triết học ...

Đơn vị công tác: ... Đại học Sư phạm Hà Nội ...

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... phân tích ...

Tên khoa đề nghị thẩm định: Triết học

Ngành đào tạo: Triết học

Mã số: 7229001

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	đầy đủ	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Khoa học khả thi	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Cân đối hợp lý	✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Cơ bản phù hợp	✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Cơ bản đáp ứng	✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

..... *Như bản nhận xét*

.....

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



PGS.TS *Trần Đăng Sinh*

NHẬN XÉT
CHƯƠNG TRÌNH KHUNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ NGÀNH TRIẾT HỌC
NỘI DUNG

Chương trình được xây dựng trên cơ sở pháp lý và cơ sở khoa học, cơ sở thực tiễn do đó đáp ứng tốt yêu cầu và nhiệm vụ đào tạo cử nhân triết học hiện nay ở Việt Nam.

Mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của chương trình khung đã đảm bảo được tính khoa học, tính khả thi.

Các chuẩn đầu ra được mô tả rõ, chi tiết.

GÓP Ý

1. Trong CDR15 phần 4: Thời gian đào tạo: 3- 6 năm.

Ở đây nên cụ thể thời gian đào tạo cho từng đối tượng : 3 năm, 4 năm, 5 năm, 6 năm là những đối tượng nào?

2. Trong phần “ Cấu trúc của chương trình” trang (5), phần Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp có tổng số là 82 *tín chỉ*, song tổng số tín chỉ phần lại là 93. Cụ thể:

– Kiến thức cơ sở ngành ngành (18)

- Kiến thức ngành (29)
- Kiến thức bổ trợ (6)
- Kiến tập (2)
- Kiến thức chuyên ngành (29)
- Thực tập nghề nghiệp(3)
- Khóa luận tốt nghiệp (6)

3. Trong mục 9.2. Nội dung chương trình, thì ở phần 5 (Tư tưởng Hồ Chí Minh) (trang 7) cần viết lại trong nội dung tóm tắt cần đạt được (cụ thể là bỏ nội dung; chủ nghĩa Mác – Lênin, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước).

4. Trong khối kiến thức khoa học và nhân văn (15 tín chỉ) nên chăng bỏ bớt một số trong các môn môn không trực tiếp liên quan nhiều lắm đến khoa học triết học để tăng thời lượng lên 3 tín chỉ cho các môn có vị trí quan trọng hơn (10), (12), (?)

5. Phần nội dung Toán và khoa học tự nhiên (trang 10) chỉ thấy có môn(19) *Tin học ứng dụng* mà không thấy có môn toán học đại cương, sinh học đại cương hoặc vật lý học đại cương. Nếu cho thêm các môn này vào thì rất tốt cho chương trình.

6. Trong phần ngoại ngữ (trng 10) chỉ thấy tiếng anh và tiếng Trung. Nên cho thêm tiếng Nga nữa vì tiếng Nga rất cần cho các khoa học cơ bản, đặc biệt là triết học Mác –Lênin. Phần tiếng Trung chưa thấy có Nội dung cần đạt được của môn học.

7. Phần khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (trang 12):

Môn (30) nên thêm là Đạo đức học Mác –Lênin

Môn (31) chưa có Nội dung cần đạt được của môn học.

Môn (34) có sự trùng lặp với môn (32)

Nên bỏ môn (37)

8. Phần Kiến thức ngành (tr. 14):

Môn (38) nên sửa là: Mỹ học Mác –Lênin

Môn (40) nên viết lại Nội dung cần đạt được của môn học

Môn (41) nên tách thành hai:

Lịch sử triết học Trung Quốc cổ - trung đại

Lịch sử triết học Ấn Độ cổ- trung đại

Nên tăng thêm thời lượng cho môn này từ 4 tín chỉ lên 7 tín chỉ

Môn (42) cũng nên chia ra các môn: Lịch sử triết học Hy – La cổ đại; Lịch triết học phương Tây thời trung đại; Lịch sử triết học phương Tây thời Phục hưng – Cận đại; Lịch sử triết học Cổ điển Đức; Lịch sử triết học phương Tây hiện đại.

Nên tăng thời lượng xứng đáng cho các học phần này vì phần *Lịch sử triết học* có vị trí đặc biệt đối với chương trình đào tạo cử nhân triết học.

Môn ((44) viết lại Nội dung cần đạt được của môn học

Nên cụ thể tên của *chuyên đề duy vật biện chứng và chuyên đề duy vật lịch sử*

Môn (56) nên chia thành 3 nội dung:

Phương pháp giảng dạy triết học Mác – Lênin

Phương pháp giảng dạy tác phẩm kinh điển triết học

Phương pháp giảng dạy chuyên đề triết học

Môn (61) nên bỏ vì đã có môn triết học phương Tây hiện đại rồi

Môn (62) nên sửa lại là Triết học trong các khoa học tự nhiên

Nên thay môn (63) bằng một môn khác

Xác nhận của cơ quan

Hà Nội, ngày 05/10/năm 2018



Người nhận xét

PGS.TS Trần Đăng Sinh

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG HCĐN
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCĐN
TS. Hồ Công Lưu

BẢN NHẬN XÉT KHUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Cơ sở giáo dục: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Tên văn bằng: Cử nhân Triết học

Tên chương trình: Triết học Mác - Lênin

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Triết học, Mã số: 7229001

Người nhận xét: PGS, TS Đỗ Lan Hiền

Cơ quan công tác: Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG NHẬN XÉT

1. Mục tiêu đào tạo:

- Xác định rõ hai nhiệm vụ: đào tạo đội ngũ giảng dạy và nghiên cứu.
- Mục tiêu đào tạo cần hướng đến cung cấp cho xã hội đội ngũ cán bộ có trình độ đại học chuyên ngành triết có khả năng tham gia hoạt động trên nhiều lĩnh vực, nhiều chuyên môn, nhiều khu vực công - tư, nhiều tổ chức phi chính phủ, tổ chức xã hội dân sự khác.

2. Căn cứ xây dựng chương trình:

- Đã tham khảo quốc tế. Tuy nhiên, khung chương trình và nội dung chương trình cần tham khảo thêm 02 quốc gia khác nữa là Trung Quốc và Nga.

3. Chuẩn kiến thức đầu ra:

- Xác định chi tiết, đầy đủ từng chuyên đề.

4. Thời gian đào tạo:

- Đào tạo theo hình thức tín chỉ, do đó thời gian có thể linh hoạt, tối thiểu là 3 năm, tối đa là 6 năm.
- Theo tôi, không nên kéo dài đến 6 năm, chỉ nên từ 3-4 năm.

5. Cấu trúc chương trình:

- Hợp lý, trọng tâm, trọng điểm, cân đối về thời lượng, môn học.

- Tuy nhiên, kết cấu số tín chỉ giữa khối kiến thức giáo dục đại cương và giáo dục chuyên nghiệp có thể cân đối lại.

- Tổng số tín chỉ khối kiến thức đại cương + kiến thức cơ sở ngành = 84 tín chỉ, trong đó, kiến thức ngành + kiến thức chuyên ngành có 58 tín chỉ?

6. Nội dung chương trình:

- Lựa chọn các môn học phù hợp với từng khối kiến thức.

- Tuy nhiên, một số khối kiến thức có thể xem xét điều chỉnh:

Kiến thức cơ sở ngành (bắt buộc): bao gồm 4 môn (Tâm lý học sư phạm, Lý luận dạy học Đại học, Đạo đức học, Kinh tế phát triển) chưa thực sự phù hợp. Nên chuyển các môn Mỹ học, Logic học, Tôn giáo học, Tâm lý học (thậm chí thêm xã hội học) làm các môn cơ sở hỗ trợ cho ngành và chuyên ngành.

Kiến thức ngành (bắt buộc): nên bổ sung 02 môn Triết học Hồ Chí Minh, Tâm lý học.

Kiến thức bổ trợ (bắt buộc) nên bổ sung 03 môn: triết học xã hội, triết học sinh thái, triết học kỹ trị. Bỏ triết học con người.

7. Học phần thay thế cho khóa luận (tự chọn):

- Triết học ngoài mác xít hiện đại sẽ trùng một phần với môn lịch sử triết học phương Tây, triết học con người, triết học sinh thái, triết học kỹ trị.

Kết luận: trên đây là một số ý kiến nhận xét về khung chương trình đào tạo Đại học, ngành Triết học. Về cơ bản, khung chương trình và nội dung chương trình đáp ứng yêu cầu, đạt được mục tiêu, đảm bảo chất lượng đào tạo. Cơ sở vật chất của Học viện Báo chí hoàn toàn đảm bảo cho đào tạo.

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2018

Người nhận xét



Đỗ Văn Hiến

BẢN NHẬN XÉT
CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên chương trình: **Triết học Mác – Lênin**
2. Trình độ đào tạo: **Đại học** (Cử nhân triết học)
3. Đơn vị đào tạo: **Học viện Báo chí và Tuyên truyền**
4. Người nhận xét: **PGS. TS. Nguyễn Anh Tuấn**
- Chuyên ngành: **CNDVBC&CNDVLS**
- Cơ quan công tác: Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội
- Chức danh trong Hội đồng thẩm định: **Phản biện 1**
6. Yêu cầu nhận xét: Theo hướng dẫn của Ban chỉ đạo Đề án 1677

Chương trình Triết học Mác – Lênin được viết và trình bày trong 23 trang in khổ A4 chứng tỏ công sức lao động của tập thể biên soạn là rất lớn, các đồng chí đã nỗ lực làm việc và kết quả đạt được ban đầu là rất cơ bản, đã có bộ khung cùng những chất liệu cần thiết chủ yếu để chỉnh sửa và hoàn thiện chương trình này, nghiệm thu sớm đưa vào thực hiện kế hoạch đào tạo cử nhân triết học tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Chương trình đào tạo được trình bày sạch, đẹp, rõ; đã có gắn như đầy đủ các mục, tiêu mục khá chi tiết theo quy định chung như: thông tin về mục tiêu đào tạo (Tổng quát và Cụ thể về kiến thức, kỹ năng, phẩm chất chính trị và đạo đức, *ngoại ngữ, tin học và vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp* – 3 kỹ năng in nghiêng này nên xếp theo thứ tự như tôi xếp ở đây – tr. 2). Căn cứ để xây dựng chương trình gồm 6 chương trình đào tạo cử nhân triết học trong và ngoài nước, cùng các văn bản của nhà nước ban hành những năm gần đây là quá đầy đủ và tin cậy để xây dựng chương trình đào tạo này. Đặc biệt là hệ thống chuẩn đầu ra gồm 15 đầu mục (Kiến thức khoa học cơ bản 6; Kỹ năng” 7; năng lực tự chủ và trách nhiệm 2 – gồm phẩm chất đạo đức cá nhân và nghề nghiệp). Như vậy, mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đều đảm bảo tính khoa học, có tính khả thi. Các mục khác như thời gian đào tạo (3 – 6 năm); dung lượng

kiến thức toàn khóa (130 tín chỉ); cũng như đối tượng, điều kiện tuyển sinh; quy trình đào tạo và tiêu chí tốt nghiệp; thang điểm và cách thức đánh giá đều đã được cân nhắc viết đủ.

Cấu trúc chương trình được chia thành hai khối 1/ Giáo dục đại cương với 4 nhóm kiến thức (Khoa học Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh (15TC); Khoa học xã hội & nhân văn (15TC); Ngoại ngữ (15TC); Toán học và khoa học tự nhiên) tất cả gồm $48 \text{ TC}/130 = 37\%$, trong đó có 3 môn tự chọn với 6TC trên tổng số 9 môn với 18TC – phần Khoa học xã hội & nhân văn. 2/ Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp 82TC = 63% cũng được chia thành 4 nhóm là Cơ sở ngành – 18 (12 và 6); Ngành - 29TC (24 và 3 – như vậy thiếu 2); Bổ trợ - 6 (3 và 3, vậy thừa 2TC kiến tập, nếu đưa 2 TC này lên Ngành thì ở Ngành cũng đủ mà ở Bổ trợ thì không thừa), nói chung số phận môn “kiến tập” hiện chưa rõ, cả ở Ma trận chuẩn đầu ra (tr. 22) cũng thể hiện sự ngập ngừng khi riêng mình nó được in nghiêng (số 33) có lẽ để đánh dấu; và Chuyên ngành – 29TC (26 (17-3-6) và 3). Như thế nói chung là rõ ràng, đầy đủ các khối kiến thức số môn tự chọn luôn gấp 3 lần số môn được chọn. Các học phần đều là cần thiết, mỗi môn có một vai trò xác định trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình; các khối kiến thức khá cân đối, trình tự các học phần cũng được sắp xếp hợp lý

Nội dung chương trình (tức là tóm tắt nội dung các học phần) và phân bổ thời lượng (giảng bài/thảo luận) về cơ bản cũng đã được viết thận trọng phù hợp với CĐR và khá tương thích với tên học phần, với tổng thời lượng của chương trình, với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo và trong tương quan với nhau. Các nội dung của từng học phần đã góp phần đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính mở, hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và bảo vệ tổ quốc. Tuy nhiên, vẫn có vài điểm cần trao đổi như sau: 1/Nếu coi khối Toán học và khoa học tự nhiên chỉ có độc môn “Tin học ứng dụng” (số 19) thì tên khối không thể là như thế được; ít nhất cũng phải có một môn kiểu như “Toán học dành cho khoa học xã hội” hay “Toán thống kê” hoặc kết hợp được như môn số 62 “Triết học và khoa học tự nhiên” thì tên khối mới có thể gọi như đã gọi.

2/Việc tóm tắt nội dung các học phần đã có quy định khoảng trên dưới 100 từ gì đó, nhưng ở đây có những tóm tắt dài gấp 6 lần tóm tắt của môn học cùng (3) tín chỉ (54 và 61) như thế là có tóm tắt quá dài, không còn là tóm tắt nữa, cái thì quá ngắn. Theo tính toán của chúng tôi với độ rộng như cột nội dung trong bản in này thì mỗi tóm tắt từ 13 – 16 dòng là vừa. 3/Nhiều học phần chưa có tóm tắt nội dung (18, 24, 25, 26, 27, 31, 36, 37, 47, 48) – có thể hiểu các môn đó thuộc phần tự chọn nhưng không bao giờ được chọn dạy, hoặc là môn học do các khoa khác không phải khoa Triết phụ trách mà người làm chương trình này chưa đi đòi được nên thiếu. Các tóm tắt còn thiếu nhất thiết phải được bổ sung cho đầy đủ thì mới đủ điều kiện ký Quyết định ban hành chương trình đưa vào thực hiện. 4/Việc phân bổ thời lượng dạy/thảo luận hoặc nên có quy định chung thống nhất tỷ lệ cho tất cả các môn học; hoặc tùy theo nội dung, tính chất của môn học mà người dạy quy định cho phù hợp một cách tương đối, nếu vậy thì môn “Logic học hình thức” (40) hay “Nghệ thuật phát biểu miệng” (37) không thể có tỷ lệ 2,5:0,5 trong khi môn “Lý luận về nhà nước và pháp luật” (36) lại có tỷ lệ 2,0:1,0 [môn “Môi trường và phát triển” (35) tỷ lệ 2,5:0,5 là hợp lý].

Ma trận CĐR đã được cân nhắc kỹ theo nguyên tắc một môn học có thể phục vụ cho nhiều CĐR, và một CĐR có thể do nhiều môn học đáp ứng. Điều này cho phép nói rằng các môn học có tính liên thông tốt, có thể thay thế hay hỗ trợ cho nhau được. Tuy nhiên, về mặt thể thức trình bày nên có sự cách tân nho nhỏ: về cột ở phần CĐR nên chia thành 3 cột lớn, trong đó cột thứ nhất gồm các cột 1,2,3,4,5,6; cột thứ hai gồm 7,8,9,10,11,12,13; cột thứ ba gồm 14,15. Về thứ tự các học phần thì trong cùng một khối nên xếp các môn bắt buộc trước, kế đến là tự chọn, không nên lộn xộn như các môn từ số 7-12 (tr. 21). Hơn nữa cũng phải xếp hết các môn tự chọn vào ma trận (chắc chắn chúng không thể cùng phục vụ cho một số CĐR giống nhau được), không nên chỉ xếp những môn được chọn dạy, vì như thế là làm mất ý nghĩa của phần tự chọn: người học sẽ căn cứ vào việc môn học đó phục vụ cho các CĐR nào để quyết định học hay không, và như thế sẽ tăng thêm tính trách nhiệm của giảng viên biên soạn và/hay giảng dạy chúng.

Cơ sở vật chất của Học viện theo mô tả ở cuối Ma trận thừa đủ điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo cử nhân triết học.

Kết luận: Khoa Triết học nên sửa một số chỗ như đã góp ý cụ thể ở trên. Trên cơ sở đó, Tôi đồng ý đề nghị Giám đốc Học viện ký Quyết định ban hành Chương trình giáo dục đại học này.

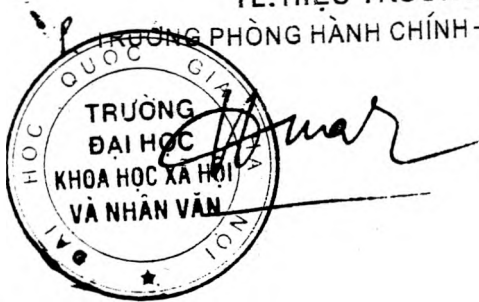
Hà Nội, ngày 4/10/2018

NGƯỜI NHẬN XÉT



PGS. TS. Nguyễn Anh Tuấn

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
XÁC NHẬN CHỮ KÝ
Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2018
TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP



Ths. *Lê Anh Tuấn*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Truyền thông quốc tế

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, định chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trường ban Quản lý Đào tạo và Trường khoa Quan hệ quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Truyền thông quốc tế gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. PGS, TS. Lưu Văn An, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Phạm Văn Linh, Hội đồng Lý luận Trung ương : Phản biện 1
3. PGS, TS. Hà Huy Phương, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Phản biện 2
4. PGS, TS. Nguyễn Thành Lợi, Hội Nhà báo Việt Nam : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Hương, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Truyền thông quốc tế theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

GIÁM ĐỐC ✓



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Hôm nay, vào lúc 10h00 ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại phòng họp A, tầng 2, tòa A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định định Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Truyền thông quốc tế của Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng thẩm định:

1. PGS, TS. Lưu Văn An, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Phạm Văn Linh, Hội đồng lý luận Trung ương : Phản biện 1
3. PGS, TS. Hà Huy Phương, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Phản biện 2
4. PGS, TS. Nguyễn Thành Lợi, Hội Nhà báo Việt Nam: Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Hương, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

II. Nội dung thẩm định:

1. Khoa Quan hệ quốc tế báo cáo tóm tắt nội dung quá trình xây dựng và nội dung chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Truyền thông quốc tế.

2. Ý kiến của các thành viên Hội đồng về chương trình đào tạo:

PGS, TS. Phạm Văn Linh, phản biện 1 nhận xét chương trình, điểm mạnh cũng như hạn chế của chương trình và đề xuất các giải pháp. Chương trình được xây dựng trên cơ sở pháp lý và thực tiễn rõ ràng, đảm bảo tính khoa học, khả thi, có chuẩn đầu ra được xác định, cấu trúc hợp lý, nội dung tương đối phù hợp với yêu cầu đào tạo và nhu cầu của xã hội. Đề xuất chỉnh sửa các nội dung khoa học Mác- Lê nin, TTHCM; đổi tên môn Đường lối thành Lịch Sử Đảng.

PGS, TS. Hà Huy Phương, Phản biện 2 nhận xét: Chương trình có mục tiêu, CDR đảm bảo tính khả thi; có cấu trúc hợp lý, nội dung rõ ràng, thời lượng phù hợp. Đề xuất bổ sung căn cứ xây dựng chương trình, mục tiêu cần khái quát hơn; tăng cường các môn CNTT.

PGS, TS. Nguyễn Thành Lợi, , ủy viên nhận xét chương trình có căn cứ, mục tiêu đáp ứng nhu cầu đào tạo, đảm bảo tính khoa học, khả thi; cấu trúc cân đối, hợp lý giữa các khối kiến thức; thời lượng phù hợp và nội dung đảm bảo đáp ứng các mục tiêu đề ra. Đề xuất viết lại



mục tiêu đào tạo, đặt tên lại một số môn cho phù hợp với xu thế phát triển của xã hội; viết lại mô tả môn học

TS. Nguyễn Thị Hương, HVBC TT, thư ký nhận xét chương trình căn bản, điều chỉnh Chuẩn đầu ra mang tính cụ thể, rõ ràng hơn và đầy đủ hơn, đáp ứng nhu cầu của xã hội và nhà tuyển dụng. Điều chỉnh ma trận kỹ năng để thể hiện sự đối ứng giữa học phần và CDR rõ hơn.

PGS. TS. Lưu Văn An, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, chủ tịch Hội đồng nhận xét về mục tiêu, CDR, cấu trúc, nội dung chương trình. Đề nghị bổ sung căn cứ xây dựng chương trình, viết lại mục tiêu, chuẩn đầu ra và tóm tắt nội dung học phần sao cho logic, khoa học và hệ thống hơn.

3. Khoa Báo chí trả lời các câu hỏi của thành viên Hội đồng thẩm định

4. Hội đồng thẩm định họp riêng thảo luận, bầu ban kiểm phiếu, bỏ phiếu kín.

5. Kết quả thẩm định bằng phiếu

- Số phiếu đánh giá Chương trình phát ra:
- Số phiếu đánh giá Chương trình thu về:
- Phiếu hợp lệ: 5
- Phiếu không hợp lệ: 5
- Số phiếu đánh giá Chương trình đạt yêu cầu: 5
- Số phiếu đánh giá Chương trình không đạt yêu cầu: 0

6. Kết luận của Hội đồng thẩm định Phiên họp kết thúc vào hồi: 11h ngày 04 tháng 10 năm 2018.

Thư ký Hội đồng

Chủ tịch Hội đồng

TS. NGUYỄN THỊ HƯƠNG

PGS. TS. LƯU VĂN AN

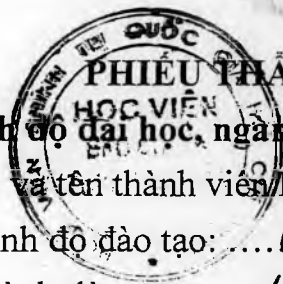
Xác nhận của
Học viện Báo chí & Tuyên truyền



PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS.TS Mai Đức Ngọc





PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành ... Trục y - Y học quốc tế ...
Họ và tên thành viên/Hội đồng thẩm định: ... Phạm Văn Lợi ...
Trình độ đào tạo: ... Cử nhân y, tiến sĩ ...
Ngành đào tạo: ... (Cử nhân y) ...
Đơn vị công tác: ... H.Đ. Trung y ...
Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... Phó ban ...
Tên khoa đề nghị thẩm định: ...
Ngành đào tạo: ... Trục y - Y học quốc tế ... Mã số: 7.3.2.0.1.0.7

Table with 5 rows and 5 columns: TT, Nội dung thẩm định, Nhận xét của thành viên Hội đồng, and two columns under 'Kết luận' (Đáp ứng yêu cầu, Không đáp ứng yêu cầu). Rows contain criteria like 'Cơ sở để xây dựng chương trình đào tạo', 'Mục tiêu của chương trình đào tạo', etc.

Ý kiến nhận xét khác:

Chứng minh lại nội dung chọn học theo tiến sĩ, tiến sĩ
H.Đ. Trung y (cấp) trước nội dung từng học phần)
Tên môn học là đã chất môn Lý luận Đông

..... Nội dung nội dung về cải mạng công nghiệp C.Đ.

.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phan Văn Lý

PGS. TS. Phan Văn Lý



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành *Mỹ thuật quốc tế*
 Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Đ.T. Nguyễn Thanh Lợi*
 Trình độ đào tạo *Đại học*
 Ngành đào tạo *Mỹ thuật quốc tế*
 Đơn vị công tác: *Đáp cho Người Lành báo - Hải Nhà báo VN*
 Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Ủy viên*
 Tên khoa đề nghị thẩm định: *Quản hệ quốc tế*
 Ngành đào tạo: *TTQT* Mã số: *7320107*

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	

Ý kiến nhận xét khác:

..... *Mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể viết ngắn gọn, cô đọng, tránh trùng lặp.*

..... *Tên gọi của môn 25 năm học cũ đặt lại cho*

fù hợp với xu thế phát triển của xã hội.

— Một số nội dung mới tại các môn học cần viết lại nguyên稿, bổ sung.

Kết luận:

Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung

Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

— Về là bài, đáp ứng yêu cầu chuyên trình đào tạo
truyền thống quốc tế

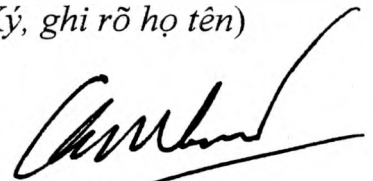
— Chọn sử dụng số lượng yêu cầu của Hội đồng

— Chọn nội dung lý thuyết, thực hành

Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thành Lợi

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành ... *Tuyến thực tiễn*

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... *Hàn Kỳ Phương*

Trình độ đào tạo: ... *Tiến sĩ / Phó giáo sư*

Ngành đào tạo: ... *Tuyến thực tiễn chung chuyên ngành Báo chí học*

Đơn vị công tác: ... *ĐH Nguyễn Văn Liệt và Viện nghiên cứu*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... *Chủ tịch*

Tên khoa đề nghị thẩm định: ... *Quyển hệ quốc tế*

Ngành đào tạo: ... *Tuyến thực tiễn* Mã số: *7.32.0107*

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:


- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định
(Ký, ghi rõ họ tên)



PGS, TS. Mã Văn Phóng



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ/dạ học, ngành Tuyển chọn quốc tế

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Lưu Văn An

Trình độ đào tạo: PGS. TS

Ngành đào tạo: Chính trị học

Đơn vị công tác: Học viện BCTT

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Chủ tịch hội đồng

Tên khoa đề nghị thẩm định: Quan hệ quốc tế

Ngành đào tạo: QUẢN LÝ Mã số: 7320107

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành *Đại học, ngành Luật, thống quốc tế*
 Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Nguyễn Thị Hương*
 Trình độ đào tạo: *Kiến tạo*
 Ngành đào tạo: *Giáo dục*
 Đơn vị công tác: *HV & CT*
 Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Chủ tịch*
 Tên khoa đề nghị thẩm định: *ĐHQT*
 Ngành đào tạo: *ITQT* Mã số: *7320107*

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>Đúng</i>	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>Đúng chính sửa cho rõ ràng cụ thể hơn</i>	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- *Phần cấp XD CT*
Mục tiêu, CPL cho rõ ràng, cụ thể hơn
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)

Thuy
Nguyễn Thị Thùy

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Truyền thông đa phương tiện

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Báo chí,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Truyền thông đa phương tiện gồm các ông (bà) có tên sau đây:

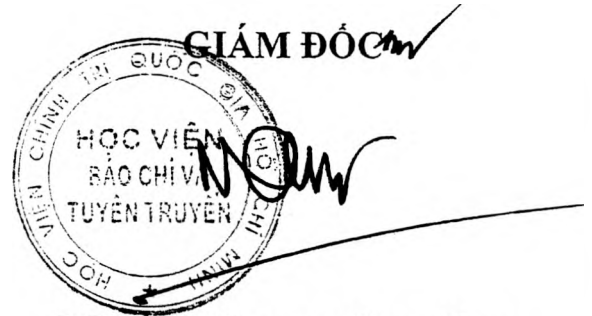
1. PGS, TS. Lưu Văn An, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Đinh Văn Hương, Đại học Quốc gia Hà Nội : Phản biện 1
3. TS. Cao Minh Thắng, HV Công nghệ Bưu chính viễn thông : Phản biện 2
4. PGS, TS. Nguyễn Ngọc Oanh, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Hương, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tin chỉ ngành Truyền thông đa phương tiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Hôm nay, vào lúc 16h00 ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại phòng họp A, tầng 2, tòa A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định định Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Truyền thông đa phương tiện, chuyên ngành Sản phẩm truyền thông đa phương tiện của Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng thẩm định:

1. PGS, TS. Lưu Văn An, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Đinh Văn Hương, Đại học Quốc gia Hà Nội : Phản biện 1
3. TS. Cao Minh Thắng, HV Công nghệ Bưu chính viễn thông : Phản biện 2
4. PGS.TS. Nguyễn Ngọc Oanh, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Hương, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

II. Nội dung thẩm định:

1. Khoa Báo chí báo cáo tóm tắt nội dung quá trình xây dựng và nội dung chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Truyền thông đa phương tiện, chuyên ngành Sản phẩm truyền thông đa phương tiện

2. Ý kiến của các thành viên Hội đồng về chương trình đào tạo:

PGS, TS. Đinh Văn Hương, phản biện 1 nhận xét chương trình, điểm mạnh cũng như hạn chế của chương trình và đề xuất các giải pháp. Chương trình được xây dựng trên cơ sở pháp lý và thực tiễn rõ ràng, đảm bảo tính khoa học, khả thi, có chuẩn đầu ra được xác định, cấu trúc hợp lý, nội dung tương đối phù hợp với yêu cầu đào tạo và nhu cầu của xã hội. Đề xuất bổ sung căn cứ thực tiễn cho xây dựng chương trình, gia tăng tính ứng dụng thực tiễn, thực tế, bài tập cho các học phần, chỉnh sửa hình thức, văn phong.

TS. Cao Minh Thắng, Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông, Phản biện 2 nhận xét: Chương trình có mục tiêu, CDR đảm bảo tính khả thi; có cấu trúc hợp lý, nội dung rõ ràng, thời lượng phù hợp. Đề xuất bổ sung căn cứ xây dựng chương trình, mục tiêu cần khái quát hơn; tăng cường các môn CNTT; bổ sung tiến trình đào tạo, các quan hệ tiên quyết; bổ sung mã học phần và học phần về ngôn ngữ hình ảnh.

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Oanh, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, ủy viên nhận xét chương trình có căn cứ, mục tiêu đáp ứng nhu cầu đào tạo, đảm bảo tính khoa học, khả thi; cấu trúc



cân đối, hợp lý giữa các khối kiến thức; thời lượng phù hợp và nội dung đảm bảo đáp ứng các mục tiêu đề ra. Đề xuất xem xét tên môn số 38, 39 xây dựng riêng cho chuyên ngành đa phương tiện; đổi tên môn số 60.

TS. Nguyễn Thị Hương, HVBC TT, thư ký nhận xét chương trình cần bổ sung, điều chỉnh Chuẩn đầu ra mang tính cụ thể, rõ ràng hơn và đầy đủ hơn, đáp ứng nhu cầu của xã hội và nhà tuyển dụng. Điều chỉnh ma trận kỹ năng để thể hiện sự đối ứng giữa học phần và CDR rõ hơn.

PGS. TS. Lưu Văn An, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, chủ tịch Hội đồng nhận xét về mục tiêu, CDR, cấu trúc, nội dung chương trình. Đề nghị bổ sung căn cứ xây dựng chương trình, viết lại mục tiêu, chuẩn đầu ra và tóm tắt nội dung học phần sao cho logic, khoa học và hệ thống hơn.

3. Khoa Báo chí trả lời các câu hỏi của thành viên Hội đồng thẩm định

4. Hội đồng thẩm định họp riêng thảo luận, bầu ban kiểm phiếu, bỏ phiếu kín.

5. Kết quả thẩm định bằng phiếu

- Số phiếu đánh giá Chương trình phát ra:

- Số phiếu đánh giá Chương trình thu về:

- Phiếu hợp lệ: 5

- Phiếu không hợp lệ: 5

- Số phiếu đánh giá Chương trình đạt yêu cầu: 5

- Số phiếu đánh giá Chương trình không đạt yêu cầu: 0

6. Kết luận của Hội đồng thẩm định Phiên họp kết thúc vào hồi: 17h ngày 03 tháng 10 năm 2018.

Thư ký Hội đồng

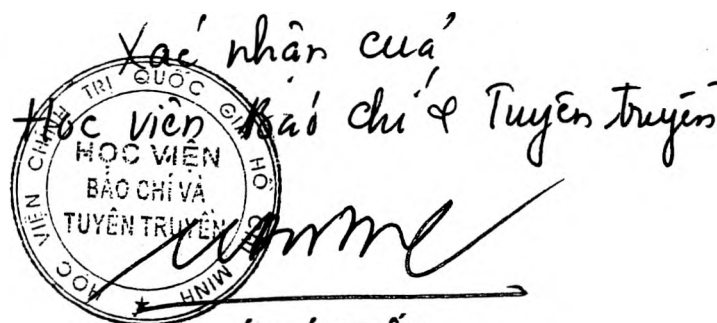
Chủ tịch Hội đồng



TS. NGUYỄN THỊ HƯƠNG

PGS. TS. LƯU VĂN AN

Xác nhận của
Học viện Báo chí & Tuyên truyền



PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Mai Đức Ngọc





PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ (Đại học), ngành ... *Truyền thông Đa phương tiện*

Hội và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... *Đình Văn Hùng*

Trình độ đào tạo: ... *Sau đại học (P.B.TS)*

Ngành đào tạo: ... *Báo chí Truyền hình*

Đơn vị công tác: ... *Đại học Quốc gia Hà Nội*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... *PB1*

Tên khoa đề nghị thẩm định: ... *Khoa Báo chí*

Ngành đào tạo: ... *Truyền thông Đa phương tiện* Mã số: ... *732.01.04*

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>Có căn cứ (bổ sung nội dung)</i>	<i>+</i>	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>- rõ ràng; - có tập khoa học; - khả thi</i>	<i>+</i>	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>- Có bản các khối; - Hợp lý khối kiến thức; - Sắp xếp tiếp tế khoa học</i>	<i>+</i>	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>Phù hợp</i>	<i>+</i>	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>- Đáp ứng mục tiêu; - Phù hợp trình độ; - Có tập học tập kiến thức; - Đáp ứng</i>	<i>+</i>	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....



.....
.....
.....
.....
.....
Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Tu chỉnh lại tên các môn học cho chuẩn
- Xem lại môn học BC cấp 4.6 "lý luận sáng tạo"
- Học từ lớp dạy "lý luận" mà "khả năng sáng tạo"
- Sửa lại tên viết hoa từ học lý luận:
- Sửa lại từ gốc, sửa từ, sửa từ, sửa từ
- Ra biên tập hợp văn, lời cho bài, tập tin

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)

Dung

Điệp Vũ Kiều

HNI



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Truyền thông đa phương tiện.....
 Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: PGS.TS Nguyễn Ngọc Cảnh.....
 Trình độ đào tạo: Tiến sĩ.....
 Ngành đào tạo: Truyền thông đại chúng.....
 Đơn vị công tác: Hà Nội Báo chí và Truyền thông.....
 Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Ủy viên.....
 Tên khoa đề nghị thẩm định: Khoa Báo chí.....
 Ngành đào tạo: Truyền thông đa phương tiện Mã số: 7320704.....

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	- Đáp ứng các yêu cầu	X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	- Đáp ứng các mục tiêu, đảm bảo tính khoa học	X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	- Cấu trúc các môn học hợp lý, các môn học phù hợp	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	- Phù hợp về thời lượng các môn học	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	- Đáp ứng các mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo	X	

Ý kiến nhận xét khác:

- Môn 38, 39 là thời gian xây dựng riêng cho chuyên ngành đa phương tiện

- Môn 60 có thể đổi tên và số tín chỉ cho phù hợp

phần tư đò online, đy hị tũ

Kết luận:


- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Xem xét các ý kiến đã đợg gộp

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Ngọc Oanh



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
Trình độ đại học, ngành Truyền thông Đa phương tiện

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Cao Minh Thắng

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Ngành đào tạo: Kỹ thuật điện tử

Đơn vị công tác: Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Phản biện

Tên khoa đề nghị thẩm định:

Ngành đào tạo: *Truyền thông đa PT*..... Mã số: *7320104*.

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Chưa đủ thông tin (như mô tả trong trang 5)		x
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Mục tiêu chung cần nêu khái quát hơn (không nên mô tả cụ thể công việc quản trị website,...)	x	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Toán và KHTN (mục 1.3) có môn Tin học ứng dụng là không phù hợp. Còn khá thiếu kiến thức về công nghệ (chỉ có 1 môn Tin học ứng dụng)	x	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>Cần kế' ứng t'as trình đ'ao tạo, các quan h'ie' t'as quyết</i>	x	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>Phù hợp</i>	x	



Ý kiến nhận xét khác:

- Chưa có mã số chương trình đào tạo
- Học phần 37 chưa có mã số
- Học phần 38, 39 (sản xuất Audio, Video) cần được xem lại tên (ví dụ dựng Audio, dựng Video).
- Nên có học phần về ngôn ngữ hình ảnh

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Bổ sung mã số chương trình
- Chỉnh sửa, bổ sung theo một số nhận xét nêu trên

.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)

Cao Minh Thắng



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đặc học ngành *Truyền thông đa phương tiện*

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Nguyễn Thị Hương*

Trình độ đào tạo *Tiến sĩ*

Ngành đào tạo *Giáo dục*

Đơn vị công tác: *HLV.BTT*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Thư ký*

Tên khoa đề nghị thẩm định: *Báo chí*

Ngành đào tạo: *Truyền thông* Mã số: *7320104*

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>Bổ sung</i>	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>Điều chỉnh cho cụ thể, rõ ràng hơn</i>	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Bổ sung cài cơ XD CT
- Chỉnh sửa mục tiêu, CA

.....
.....
.....

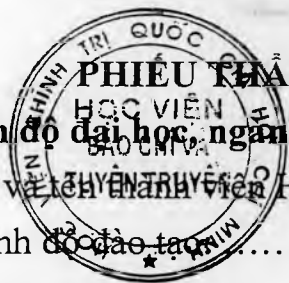
- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn T. Hùng



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Truyền thông đa phương tiện.....
 Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Lưu Văn An.....
 Trình độ đào tạo: PGS.TS.....
 Ngành đào tạo: Chính trị học.....
 Đơn vị công tác: Học viện BCT.....
 Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Chủ tịch hội đồng.....
 Tên khoa đề nghị thẩm định: bác sĩ.....
 Ngành đào tạo: Mã số: 7320104

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....
.....
.....
.....
.....
Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:


.....
Đề nghị bổ sung căn cứ xây dựng chương trình, viết lại mục tiêu, chuẩn đầu ra và toàn tài nội dung học phân sao cho logic, khoa học và hệ thống hơn.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



PGS.TS. Lưu Văn An

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Xuất bản

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, định chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trường ban Quản lý Đào tạo và Trường khoa Xuất bản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Xuất bản gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. PGS, TS. Lưu Văn An, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Đỗ Thị Quyên, Đại học Văn hóa Hà Nội : Phản biện 1
3. PGS, TS. Hà Huy Phương, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Phản biện 2
4. PGS, TS. Nguyễn An Tiêm, Tạp chí Thế giới ảnh : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Hương, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Xuất bản theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



GIÁM ĐỐC *m*

PGS, TS. Trương Ngọc Nam

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Hôm nay, vào lúc 8 h00 ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại phòng họp A, tầng 2, tòa A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định định Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Xuất Bản của Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng thẩm định:

1. PGS, TS. Lưu Văn An, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Đỗ Thị Quyên, Đại học Văn hóa Hà Nội : Phản biện 1
3. PGS, TS. Hà Huy Phượng, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Phản biện 2
4. PGS, TS. Nguyễn An Tiêm, Tạp chí Thế giới ảnh : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Hương, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

II. Nội dung thẩm định:

1. Khoa Xuất Bản báo cáo tóm tắt nội dung quá trình xây dựng và nội dung chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Xuất Bản.

2. Ý kiến của các thành viên Hội đồng về chương trình đào tạo:

PGS, TS. Đỗ Thị Quyên, phản biện 1 nhận xét chương trình, điểm mạnh cũng như hạn chế của chương trình và đề xuất các giải pháp. Chương trình được xây dựng trên cơ sở pháp lý và thực tiễn rõ ràng, đảm bảo tính khoa học, khả thi, có chuẩn đầu ra được xác định, cấu trúc hợp lý, nội dung tương đối phù hợp với yêu cầu đào tạo và nhu cầu của xã hội. Đề xuất bổ sung căn cứ xây dựng chương trình, cách viết mục tiêu, CDR, bổ sung một số nội dung giảng dạy, xem xét lại một số học phần nhằm đảm bảo tính logic, bổ sung thông tin về kế hoạch đào tạo dự kiến.

PGS, TS. Hà Huy Phượng, Phản biện 2 nhận xét: Chương trình có mục tiêu, CDR đảm bảo tính khả thi; có cấu trúc hợp lý, nội dung rõ ràng, thời lượng phù hợp. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung, văn phong, hình thức trình bày.

. PGS, TS. Nguyễn An Tiêm, ủy viên nhận xét chương trình có căn cứ, mục tiêu đáp ứng nhu cầu đào tạo, đảm bảo tính khoa học, khả thi; cấu trúc cân đối, hợp lý giữa các khối kiến thức; thời lượng phù hợp và nội dung đảm bảo đáp ứng các mục tiêu đề ra. Đề xuất bổ sung căn cứ xây dựng, gia tăng thời lượng thực hành, bổ sung môn tác nghiệp báo chí đa phương tiện và makét tác phẩm báo chí.

TS. Nguyễn Thị Hương, HVBC TT, thư ký nhận xét chương trình cần bổ sung, điều chỉnh Chuẩn đầu ra mang tính cụ thể, rõ ràng hơn và đầy đủ hơn, đáp ứng nhu cầu của xã hội và



nhà tuyển dụng. Điều chỉnh ma trận kỹ năng để thể hiện sự đối ứng giữa học phần và CDR rõ hơn.

PGS. TS. Lưu Văn An, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, chủ tịch Hội đồng nhận xét về mục tiêu, CDR, cấu trúc, nội dung chương trình. Đề nghị bổ sung căn cứ xây dựng chương trình, viết lại mục tiêu, chuẩn đầu ra và tóm tắt nội dung học phần sao cho logic, khoa học và hệ thống hơn.

3. Khoa Xuất Bản trả lời các câu hỏi của thành viên Hội đồng thẩm định

4. Hội đồng thẩm định họp riêng thảo luận, bầu ban kiểm phiếu, bỏ phiếu kín.

5. Kết quả thẩm định bằng phiếu

- Số phiếu đánh giá Chương trình phát ra:
- Số phiếu đánh giá Chương trình thu về:
- Phiếu hợp lệ: 5
- Phiếu không hợp lệ: 5
- Số phiếu đánh giá Chương trình đạt yêu cầu: 5
- Số phiếu đánh giá Chương trình không đạt yêu cầu: 0

6. Kết luận của Hội đồng thẩm định Phiên họp kết thúc vào hồi: 10h00 ngày 05 tháng 10 năm 2018.

Thư ký Hội đồng

Chủ tịch Hội đồng



TS. NGUYỄN THỊ HƯƠNG

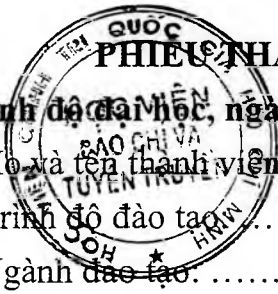
PGS. TS. LƯU VĂN AN

Xác nhận của
Học viện Báo chí & Tuyên truyền



PHÓ GIÁM ĐỐC
PGS.TS Mai Đức Ngọc





PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành *Giáo dục Xuất bản*

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Nguyễn An Cường*

Trình độ đào tạo:

Ngành đào tạo:

Đơn vị công tác: *pho chủ tịch tập. Xuất bản - TB1 Tạp chí Trẻ Trẻ*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Uỷ viên*

Tên khoa đề nghị thẩm định: *Xuất bản*

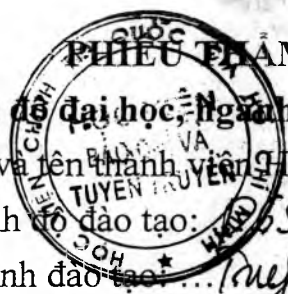
Ngành đào tạo: *Xuất bản* ? Mã số: *7320.4.01*

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	



Ý kiến nhận xét khác:

- Đề nghị môn dạy bổ sung môn như mục (27) (28) lên đầu
- Các môn mục (29) (35) lên môn cơ sở ngành bắt buộc
- Nên thay môn (40) là hệ thống pháp luật (lên qua X.B)
- Nên ghép môn (41) và (42) thành môn "Giáo dục chính trị" tại nhà Xuất bản



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, Ngành ... *Biến tập xuất bản*

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... *Đào Văn Phương*

Trình độ đào tạo: ... *S, T*

Ngành đào tạo: ... *Truyền thông đại chúng, cơ bản bậc 1*

Đơn vị công tác: ... *H.V. ĐHTT*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... *P.B.2*

Tên khoa đề nghị thẩm định: ... *U.lên xuất bản*

Ngành đào tạo: ... *Biến tập xuất bản* ... Mã số: ... *7.320401*

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



PGS, TS. Trần Văn Bình



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Xuất bản

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Đỗ Thị Quyên

Trình độ đào tạo: PGS, TS, GVCC

Ngành đào tạo: Kinh doanh xuất bản phẩm

Đơn vị công tác: Đại học Văn hóa Hà Nội

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Phản biện 1

Tên khoa đề nghị thẩm định: Xuất bản

Ngành đào tạo: Xuất bản Mã số: 73 20 401

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Đảm bảo các căn cứ pháp lý và thực tiễn	X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Về cơ bản nêu được mục tiêu đào tạo của ngành, mô tả bao quát được chuẩn đầu ra của CTĐT, cấu trúc lại mô tả	X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Về cơ bản cấu trúc CTĐT phù hợp với mục tiêu đào tạo, KCT khá cân đối, khối kiến thức cụ thể nên rà soát và có điều chỉnh	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Về cơ bản tổng thể thời lượng là phù hợp (130 TC), song nên rà soát kỹ từng khối kiến thức để đảm bảo tính khoa học, thực tiễn, linh hoạt của CTĐT	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu	Về cơ bản đáp ứng yêu cầu	X	

Ý kiến nhận xét khác:

Tổng thể chương trình về cơ bản đảm bảo các điều kiện, tiêu chí của các văn bản hướng dẫn của BGD & ĐT qui định. Tuy nhiên, ở phương diện thực tế đào tạo cần rà soát, điều chỉnh và bổ sung chi tiết các nội dung trong chương trình đào tạo tránh trùng lặp kiến thức, thiếu đào tạo kỹ năng (mục tiêu của ngành học là đào tạo nghề) ...nhằm đảm bảo tính khoa học, hợp lý và linh hoạt (độ mở) của CTĐT trong quá trình đưa chương trình vào sử dụng.

Kết luận:

Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
 Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Cấu trúc lại mục tiêu về kiến thức
- Bổ sung thêm mục tiêu về kỹ năng mềm
- Rà soát lại CDR và vị trí việc làm
- Cân đối các khối kiến thức: Giáo dục Đại cương và Giáo dục Chuyên nghiệp; Kiến thức cơ sở (của nhóm) ngành và Kiến thức cơ sở ngành; kiến thức ngành và kiến thức chuyên ngành; Đối với mỗi khối kiến thức nên thiết kế hai mảng kiến thức **Bắt buộc và Tự chọn**
- Các góp ý chi tiết cụ thể khác, góp ý trực tiếp trong văn bản CTĐT (đặc biệt các góp ý cho mục 9. Nội dung chương trình)

Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)

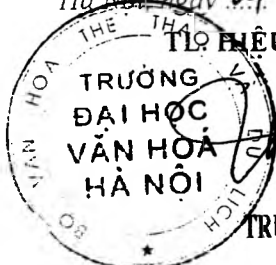


Đỗ Thị Quyên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
XÁC NHẬN

PGS.TS. Đỗ Thị Quyên

Là cán bộ Trường Đại học Văn hóa Hà Nội
Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2018



TỔNG HIỆU TRƯỞNG

Hà Thị Thu Hà

TRƯỞNG PHÒNG HÀNH CHÍNH, TỔNG HỢP

Hà Thị Thu Hà





PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
Trình độ đại học, ngành: Xuất bản
Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Nguyễn Thị Hương
Trình độ đào tạo: Sr. Tiến sỹ
Ngành đào tạo: Giáo dục
Đơn vị công tác: HVRCIT
Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Thư ký
Tên khoa đề nghị thẩm định: Xuất bản
Ngành đào tạo: Bút tập xuất bản Mã số: 73020401

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....



.....
.....
.....
.....
.....
.....
Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

..... - Mục tiêu, CDR.....
.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Hương





PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học ngành *Xuất bản*

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Lưu Văn An*

Trình độ đào tạo: *PGS, TS*

Ngành đào tạo: *Chính trị học*

Đơn vị công tác: *Học viện BCTT*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Chủ tịch hội đồng*

Tên khoa đề nghị thẩm định: *Xuất bản*

Ngành đào tạo: *Xuất bản* Mã số: *73.20.4.01*

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo
đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học,
chuyên ngành Truyền thông chính sách**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, định chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Tuyên truyền,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học chuyên ngành Truyền thông chính sách gồm các ông (bà) có tên sau đây:

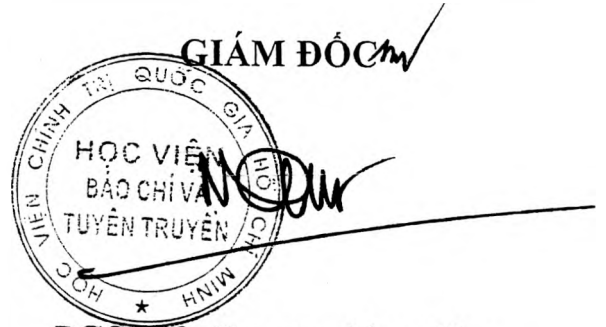
1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Bùi Phương Đình, Học viện Chính trị quốc gia HCM : Phản biện 1
3. TS. Trần Quang Diệu, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Phản biện 2
4. PGS, TS. Đỗ Chí Nghĩa, Báo Đại biểu nhân dân : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Truyền thông chính sách theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====o0o=====

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH KHUNG Đào tạo đại học ngành Chính trị học, chuyên ngành Truyền thông chính sách

Hôm nay, vào hồi ..14. ngày .10. tháng .10.. năm 2018, tại phòng họp C nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Truyền thông chính sách theo Quyết định số 4070/QĐ-HVBC TT-ĐH ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tổ chức họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng:

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Bùi Phương Đình, Học viện Chính trị quốc gia HCM : Phản biện 1
3. TS. Trần Quang Diệu, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Phản biện 2
4. PGS, TS. Đỗ Chí Nghĩa, Báo Đại biểu nhân dân : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

II. Nội dung cuộc họp

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Chủ tịch Hội đồng nêu yêu cầu, mục đích tổ chức họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, đề nghị các thành viên Hội đồng tập trung nhận xét về mục tiêu của chương trình đào tạo, cấu trúc chương trình (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần); sự phù hợp về thời lượng chương trình đào tạo, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo...

2. Các ý kiến nhận xét:

7 10. Iran quang view

- Mục tiêu tổng quát: "làm công tác truyền thông", "xây dựng thương hiệu"... chông lấn với các ngành khác.

- Vị trí việc làm: chứa phần ảnh đặc thù của ngành đào tạo.

- Chuẩn đầu ra 1, 5, 7 nên tách.

- Bổ sung môn Lý thuyết truyền thông

- Môn "Đu luận xã hội" nên sửa thành "Truyền thông và đư luận xã hội".

- "Truyền thông chính sách trong cách mạng công nghiệp 4.0" nên sửa thành "Truyền thông chính sách trong cách mạng công nghiệp".

- Bổ sung "Mạng xã hội và truyền thông mạng xã hội".

- Một số môn học đáp ứng quá ít chuẩn đầu ra, một số môn lại đáp ứng quá nhiều CDR.

- Môn Lý thuyết và kỹ năng báo mạng điện tử thành "Truyền thông internet".

* PGS, TS. Bùi Phương Đình:

- Cân nhắc vị trí của các học phần:

+ Nghệ thuật phát biểu miệng

+ Tâm lý học truyền thông

+ Truyền thông đại chúng và phương tiện truyền thông mới.

+ Pháp luật và đạo đức truyền thông

+ Vận động hành lang

Nên chuyển sang khối kiến thức chuyên ngành.

11/01/2011

- Môn Dự luận xã hội chuyển sang kiến thức ngành, thay vị trí của "Văn động hành lang".
- Bổ sung môn "Lý thuyết truyền thông".

* PGS, TS. Đỗ Chí Nghĩa

- Vị trí công tác: làm chuyên viên PR là khi phù hợp với mục tiêu đào tạo.
- Các chuẩn đầu ra 7, 8 cần được đảm bảo bằng nội dung các môn học phù hợp.
- Cần nhắc tích hợp các môn học có nội dung tri giác nhau: Lịch sử tư tưởng chính trị, Hệ tư tưởng học, Nguyên lý công tác tư tưởng.
- Các môn học "Truyền thông trong chu trình chính sách công, hệ thống chính trị và quy trình chính sách" nên cần nhắc đưa vào nhóm học phần bắt buộc.

* PGS, TS. Mai Đức Ngọc

- Cần nhắc đảm bảo sự nhất quán trong diễn đạt mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể.
- Vị trí việc làm của ngành chính trị học chuyên ngành Truyền thông chính sách hướng tới phục vụ hệ thống chính trị, không nên hướng tới hoạt động truyền thông trong doanh nghiệp tư nhân. Cần nhắc bổ sung vị trí công tác trong doanh nghiệp Nhà nước, lực lượng vũ trang.

PHÓ GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Lưu Văn Sơn



Xác nhận của
thực tiễn báo chí và truyền thông

Học viện Khoa học Xã hội

PGS, TS. Mai Đức Ngọc

[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

Thư ký:

- Bưu quyết thông qua chương trình: 5/5 = 100%.
Cuộc họp kết thúc lúc 16h00 cùng ngày.
Hội đồng.

3. Kết luận
- Đồng ý thông qua chương trình báo cáo, yêu cầu
chỉnh sửa theo nhận xét, góp ý của các thành viên

chủ tịch



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Truyền thông chính sách

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Mai Đức Ngọc ...

Trình độ đào tạo: ... Tiến sĩ, Phó Giáo sư ...

Ngành đào tạo: ... Chính trị học ...

Đơn vị công tác: ... Học viện Báo chí và Tuyên truyền ...

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... Chủ tịch Hội đồng ...

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ đề xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	

Ý kiến nhận xét khác:

- Bổ sung tài liệu tham khảo, mục tiêu cụ thể phần tư
- Kiểm tra lại nội dung tài liệu tham khảo và mục tiêu đào tạo
- Sự sắp xếp nội dung học lý luận

- Cần chính lại một số môn học phù hợp và chuyển đổi tài trợ.
- Các tập, chính sách và hình thức mới thích ứng nhất với tầm bộ chứng trình.

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....


.....

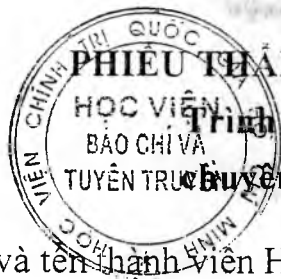
.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Tran Dieu Ngoc



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Truyền thông chính sách

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Trần Quang Diệu

Trình độ đào tạo: TS

Ngành đào tạo: CMTT & TT

Đơn vị công tác: HV BC & TT

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<u>phù hợp</u>	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<u>phù hợp</u>	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<u>phù hợp</u>	✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<u>phù hợp</u>	✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<u>phù hợp</u>	✓	

Ý kiến nhận xét khác:

Chương trình đào tạo được xây dựng phù hợp với yêu cầu của một chương trình đào tạo của đại học

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

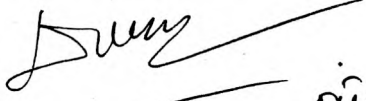
Nên bổ sung một số 'môn lý cơ sở' của ngành truyền thông như:
lý thuyết truyền thông; mạng xã hội và truyền thông xã hội;
Đổi mới "CRM 4.0" thay "CRM"; "quản trị khủng hoảng".

.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:
-
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Trần Quang Dũng



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trường **độ đại học**, ngành **Chính trị học**,
chuyên ngành **Truyền thông chính sách**

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định:.....**Nguyễn Thị Thu Thủy**

Trình độ đào tạo:.....**Tiến sĩ**.....

Ngành đào tạo:.....**Quản lý giáo dục**.....

Đơn vị công tác:.....**học viện bảo chí và tuyên truyền**.....

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:.....**Thư ký**.....

Tên khoa đề nghị thẩm định: **Tuyên truyền**

Ngành đào tạo: **Chính trị học**

Mã số: **7310201**

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	đầy đủ	x	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Cần rõ ràng, nhất quán hơn	x	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Về cơ bản hợp lý	x	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Cơ bản phù hợp	x	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Đáp ứng	x	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Mô tả nội dung cần đạt được của các học phần cần khái quát, rõ nội dung
- bổ sung các chi tiết tiến là chương trình cao cấp lý luận chính trị
- Cần nhắc lại trật tự các học phần trong phân kỳ

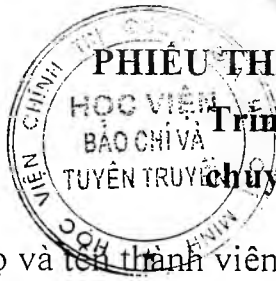
- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:
-
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Thu Thủy



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Truyền thông chính sách

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... *Đỗ Chí Nghĩa* ...

Trình độ đào tạo:

Ngành đào tạo:

Đơn vị công tác: *Báo Đại biểu nhân dân, Văn phòng Quốc hội*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Ủy viên*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

..... *Cần nhắc một số vi: tư vấn làm*

..... *Cần đề: kiến thức chính trị học và kỹ năng truyền*

..... *thông chính sách*

- Một số môn gần nhau nên tích hợp lại.
- Các môn gắn với truyền thống chuẩn sách nên đưa vào phần bắt buộc.

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

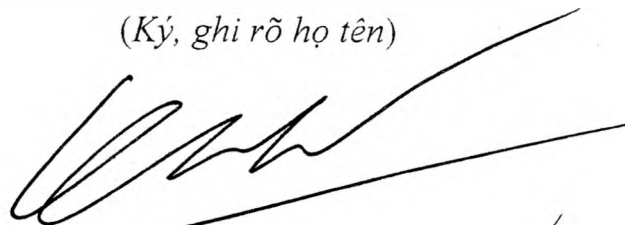
.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Đỗ Chí Nghĩa



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Truyền thông chính sách

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Bùi Phương Đình*

Trình độ đào tạo: *Tiến sĩ*

Ngành đào tạo: *Xã hội học*

Đơn vị công tác: *Viện Xã hội học, Học viện Chính trị quốc gia HCM*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Phản biện 1*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>Đề nghị tăng biên chế chuyên ngành lên 40% thời lượng</i>	✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

Có thể chuyên môn số 48 vào phần chuyên ngành

Nên bổ sung thêm môn "Khảo thác và sử dụng dữ liệu"

Bổ sung mô tả một số học phần còn thiếu

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



BẢN NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Cơ sở giáo dục : Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Tên văn bằng : Cử nhân Chính trị học

Tên chương trình: Truyền thông chính sách

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo : Chính trị học; Mã số : 7310201

Người nhận xét: PGS, TS. Đỗ Chí Nghĩa

Cơ quan công tác: Báo Đại biểu Nhân dân, Văn phòng Quốc hội

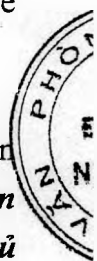
1. Đánh giá chung:

- Đây là một chương trình đào tạo cần thiết, đáp ứng nhu cầu thực tiễn hiện nay.
- Nội dung chương trình thiết kế cơ bản phù hợp với yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp và nguồn lực của cơ sở đào tạo, có tính khả thi.

2. Một số góp ý hoàn thiện:

- Mục "Các vị trí công tác có thể đảm nhiệm sau khi tốt nghiệp" nên cân nhắc bỏ nội dung: *Chuyên viên quản trị của các tập đoàn, công ty truyền thông, người phụ trách truyền thông của các tổ chức quốc tế, phi chính phủ hoặc hoạt động truyền thông nội bộ của các doanh nghiệp*. Lý do: Truyền thông chính sách nên hướng tới chủ thể là các cơ quan quản lý Nhà nước, các cơ quan truyền thông. Việc đào tạo PR cho doanh nghiệp là lĩnh vực khác, với những yêu cầu về phẩm chất năng lực, mục đích rất khác, không phù hợp với mã ngành cử nhân chính trị của chuyên ngành này.

- Cân đối hơn nữa giữa các tri thức về khoa học chính trị và kỹ năng truyền thông chính sách. Mục 3.2.(Kỹ năng) nhấn mạnh rất nhiều yêu cầu về phẩm chất nghề nghiệp như: *CĐR7 (Có năng lực tư duy tổng hợp, tư duy logic trong sử dụng thông tin, trình bày thông tin dưới dạng nói và viết một cách khoa học, sáng tạo); CĐR8 (Có kỹ năng tổ chức tiến hành các hoạt động truyền thông chính sách: Nắm được và thực hành thành thạo các bước, các khâu của một quy trình hoạt động truyền thông chính sách. Thành thực các kỹ năng: truyền thông truyền thống và hiện đại; tĩnh - động hoặc tổng hợp, trực tiếp - gián tiếp, ngôn từ - phi ngôn từ; định kỳ và đột xuất... Có kỹ năng cơ bản trong sử dụng các phương tiện kỹ thuật và các phần mềm công nghệ truyền thông phục vụ cho sáng tạo nội dung và tổ chức sản xuất sản phẩm truyền thông chính sách với cả nhóm sản phẩm truyền thông đại chúng truyền thống*



và các sản phẩm truyền thông trong môi trường số).

Các kĩ năng này cần được bảo đảm bằng nội dung các môn học cụ thể. Thực tế, phần kiến thức cơ bản và cơ sở các môn khoa học chính trị đã chiếm dung lượng khá lớn, cho nên phần chuyên ngành cần quan tâm phù hợp đến các môn đào tạo kĩ năng truyền thông chính sách. Hai nhiệm vụ này cần được đặt song song và cân đối phù hợp, bảo đảm đúng mục tiêu đào tạo.

Một số môn gần nhau nên nghiên cứu xem có thể tích hợp lại trong chương trình đào tạo cử nhân truyền thông chính sách hay không (chẳng hạn các môn bắt buộc như: *Lịch sử tư tưởng chính trị; Hệ tư tưởng học; Nguyên lý công tác tư tưởng...* có thể chất lọc để vừa bảo đảm nội dung rất quan trọng, vừa không quá chiếm thời gian của các kĩ năng chuyên ngành khác, không nhất thiết giữ nguyên thời lượng và kết cấu như đào tạo cử nhân chính trị học chuyên ngành công tác tư tưởng hay quản lý tư tưởng – văn hóa). Các môn học như: *Truyền thông trong chu trình chính sách công; Hệ thống chính trị và quy trình chính sách...* nên xem xét đưa vào chương trình bắt buộc thay vì *tự chọn* (mà thực tế nhiều khả năng sẽ là *không chọn*).

Tóm lại: Đây là một chương trình đào tạo rất có tiềm năng. Việc hài hòa giữa các tri thức chính trị và kĩ năng truyền thông sẽ bảo đảm tính độc đáo, hấp dẫn của chương trình, đáp ứng nhu cầu nhân lực của xã hội.

Xác nhận chữ ký
của PGS, TS Đỗ Chí Nghĩa
TRƯỞNG BAN TRI SỰ



Nguyễn Thị Minh Hằng

Người nhận xét

PGS, TS Đỗ Chí Nghĩa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO
CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO**

Chương trình đại học ngành Truyền thông chính sách

Người nhận xét: Bùi Phương Đình, học vị: Tiến sĩ

Chuyên ngành: Xã hội học

Cơ quan công tác: Viện Xã hội học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu tổng quát hiện nay hơi nghiêng về các hoạt động quan hệ công chúng của cơ quan tổ chức. Nên bổ sung ý về hoạt động truyền thông, báo chí về đường lối chính sách phát triển của đất nước.

Vị trí việc làm có thể đảm nhận: nên bổ sung thêm nghề nghiệp phóng viên, biên tập viên báo chí truyền thông chuyên trách các hoạt động chính sách

2. Cấu trúc của chương trình đào tạo

Cấu trúc hiện nay phù hợp quy định chung. Phân bố các tín chỉ trong phần kiến thức giáo dục chuyên nghiệp Cơ sở ngành 18 tín chỉ - Ngành: 32 tín chỉ - Chuyên ngành: 30 tín chỉ còn chưa hợp lý vì kiến thức chuyên ngành còn ít;

Đề nghị: nâng kiến thức chuyên ngành lên trên 40% thời lượng. Có thể chuyển môn Truyền thông trong chu trình chính sách công (48) vào phần Chuyên ngành.

3. Sự phù hợp về thời lượng của chương trình

Phân bố chung mỗi môn 3 tín chỉ là phù hợp quy định, tuy nhiên đối với các môn thuộc khối kiến thức chuyên ngành có thể cân nhắc tăng thành 4 tín chỉ để thêm thời gian cho thực hành của sinh viên.



4. Nội dung chương trình đào tạo

Danh mục và nội dung các môn học đưa vào chương trình là tương đối phù hợp. Bên cạnh đó, khối kiến thức chuyên ngành nên bổ sung thêm môn học về *Khai thác và sử dụng dữ liệu (bao gồm dữ liệu thông kế và dữ liệu điều tra nghiên cứu)* để sinh viên hình thành kỹ năng thu thập, xử lý dữ liệu khách quan, thực chứng trong hoạt động nghề nghiệp.

Một số môn học hiện nay mới chỉ có tiêu đề mà chưa có nội dung mô tả: 32, 44, 45, 49 – 52, 70 – 73.

5. Về các điều kiện đảm bảo chương trình đào tạo

Phần trình bày trong đề án còn hơi sơ sài. Tuy nhiên vì chương trình thực hiện tại Học viện báo chí tuyên truyền với nhiều khoa giảng dạy mạnh cho các môn học liên quan thì các điều kiện đảm bảo chương trình đào tạo là hoàn toàn đáp ứng được.

6. Nhận xét góp ý khác


Đề nghị bổ sung hoàn thiện theo các nhận xét nêu trên.

Hà Nội, ngày tháng 10 năm 2018

Xác nhận của cơ quan
PHÓ VIỆN TRƯỞNG


PGS.TS. Đinh Thị Anh Tuyết

Người nhận xét


Bùi Phương Đình



QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo
đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học,
chuyên ngành Văn hóa phát triển**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, định chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Tuyên truyền,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học chuyên ngành Văn hóa phát triển gồm các ông (bà) có tên sau đây:


1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Nguyễn Toàn Thắng, Học viện Chính trị quốc gia HCM: Phản biện 1
3. PGS, TS. Phạm Bích Huyền, Đại học Văn hóa Hà Nội : Phản biện 2
4. PGS, TS. Nguyễn Hữu Thức, Ban Tuyên giáo Trung ương : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Thư ký HĐ


Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tư chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Văn hóa phát triển theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

GIÁM ĐỐC 



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

====o0o====

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH KHUNG

Đào tạo đại học ngành Chính trị học, chuyên ngành Văn hóa phát triển

Hôm nay, vào hồi ..8.. ngày .12.. tháng .10.. năm 2018, tại phòng họp C nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Văn hóa phát triển theo Quyết định số 4071/QĐ-HVBCTT-ĐH ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tổ chức họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng:

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Nguyễn Toàn Thắng, Học viện Chính trị quốc gia HCM: Phản biện 1
3. PGS, TS. Phạm Bích Huyền, Đại học Văn hóa Hà Nội : Phản biện 2
4. PGS, TS. Nguyễn Hữu Thức, Ban Tuyên giáo Trung ương : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Thư ký HĐ

II. Nội dung cuộc họp

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Chủ tịch Hội đồng nêu yêu cầu, mục đích tổ chức họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, đề nghị các thành viên Hội đồng tập trung nhận xét về mục tiêu của chương trình đào tạo, cấu trúc chương trình (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần); sự phù hợp về thời lượng chương trình đào tạo, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo...

2. Các ý kiến nhận xét:

* PGS, TS. Nguyễn Hữu Thức

- Chương trình đảm bảo tính cập nhật.
- Thời lượng toàn khóa 130 tín chỉ phù hợp với trình độ đại học.
- Cấu trúc chương trình gồm các môn bắt buộc tự chọn, đảm bảo cho sinh viên có thể linh hoạt chuyển hướng chuyên sâu hoặc học thêm những môn học ưa thích.
- Nên bổ sung học phần Quản lý nguồn nhân, văn hóa hoặc Phát triển nguồn lực văn hóa (con người, thiết chế, thể chế). Có thể bổ sung vào khối kiến thức chuyên ngành.

* PGS, TS. Phạm Bích Huyền

- Mục tiêu cụ thể theo từng nội dung kiến thức, kỹ năng, phẩm chất chính trị, đạo đức: căn cứ để các khối kiến thức tương ứng trong chương trình.
- Phân mô tả nội dung cần đạt được của từng học phần chứa đảm bảo khái quát đầy đủ nội dung của học phần, có những học phần bị lẫn sang cách diễn đạt về mục tiêu học phần.
- Căn cứ nhắc: tất cả các học phần đều phụ cho chuẩn đầu ra 9 và 10 (năng lực tự chủ và trách nhiệm)

* PGS, TS. Mai Đức Ngọc

- Căn nhắc các học phần thuộc kiến thức cơ sở n. đã thực sự cung cấp kiến thức nền tảng của ngành Chính trị học hay chưa.

phát triển của người học hoạt động trong doanh nghiệp văn hóa chủ không giới hạn trong hệ thống cơ quan (đang) nhà nước.
 - Cần nhắc lại rằng nội dung về các kỹ thuật phát triển.

3. Kết luận

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu chính sửa, bổ sung theo ý kiến nhận xét của các thành viên hội đồng.
 - Biên soạn thông qua chương trình: 5/5 = 100%
 Cuộc họp kết thúc lúc 10h00 sáng ngày 1.
 Chủ tịch hội đồng

Thư ký:

Nguyễn Thị Thu Thủy

PGS.TS. Mai Đức Ngọc

Xác nhận của

học viên Báo chí và Tuyên truyền



PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Bùi Văn Sơn



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Văn hóa phát triển**

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: PGS.TS. Nguyễn Toàn Thắng

Trình độ đào tạo:

Ngành đào tạo: Văn hóa

Đơn vị công tác: Viện Văn hóa và Phát triển, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Phó biên tập

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Đảm bảo yêu cầu	X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Phù hợp	X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Cơ bản hợp lý	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Đảm bảo	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Đáp ứng được yêu cầu	X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Văn hóa phát triển

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: PGS, TS Mai Đức Ngọc

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Ngành đào tạo: Chính trị học

Đơn vị công tác: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Chủ tịch HĐ

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Cần thêm quát hơn mục tiêu chung và cụ thể	X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Cơ bản phù hợp	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	phù hợp	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Cơ bản phù hợp		

Ý kiến nhận xét khác:

- Cần bổ sung lại mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, bao quát toàn bộ quá trình

- chú ý thể tích của môn học nghiên cứu, khác q

- Hoàn bản tính thực nhất trong diện đạt trên bộ chỉnh
trình
- Bổ sung thêm một số môn học phù hợp với mục tiêu đào
tạo:

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những
nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Mai Đức Ngọc



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,

chuyên ngành Văn hóa phát triển

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Phạm Bích Huyền*

Trình độ đào tạo: *Đại học*

Ngành đào tạo: *Chính trị học*

Đơn vị công tác: *Trường Đại học Văn hóa Hà Nội*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Phản biện 2*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

CR 6 trong CR biết thực yêu cầu học cao so với học đào tạo đại học

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Phạm Trọng Kiên



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Văn hóa phát triển**

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Nguyễn Thị Thu Thủy

Trình độ đào tạo: ... Tiến sĩ

Ngành đào tạo: ... Quản lý giáo dục

Đơn vị công tác: ... Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... Thủ ký

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	đầy đủ	X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Căn cứ thực hiện bám sát từng khối kiến thức	X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Phù hợp	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Phù hợp	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Đáp ứng được	X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

..... Như biên bản họp Hội đồng thẩm định

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



.....
Nguyễn Thị Thu Thủy



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Văn hóa phát triển

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Nguyễn Hữu Thức*

Trình độ đào tạo:

Ngành đào tạo:

Đơn vị công tác: *Ban Tuyên giáo Trung ương*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Ủy viên*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>Đúng</i>	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>Phù hợp</i>	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>Phù hợp</i>	✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>Phù hợp</i>	✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>Đúng</i>	✓	

Ý kiến nhận xét khác:

Nên bổ sung môn Phát triển nguồn nhân lực Văn hóa vào khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên văn bản: **Cử nhân Chính trị học**

Tên chương trình: **Văn hóa phát triển**

Trình độ đào tạo: **Đại học**

Ngành đào tạo: **Chính trị học**

Mã số: **7310201**

Cơ sở giáo dục: **Học viện Báo chí và Tuyên truyền**

Người nhận xét: **PGS.TS. Phạm Bích Huyền**

Nơi công tác: **Trường Đại học Văn hoá Hà Nội**

Nội dung nhận xét

1. Mục tiêu đào tạo

Mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của chương trình được xác định là hợp lý, phù hợp với ngành đào tạo và tên chương trình đào tạo.

Các mục tiêu cụ thể đã được xác định một cách chi tiết, rõ ràng về kiến thức, kỹ năng và phẩm chất chính trị, đạo đức.

Các vị trí công tác có thể đảm nhiệm sau khi tốt nghiệp được xác định hợp lý, phù hợp.

Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ và trình độ Tin học phù hợp với các qui định của Bộ Giáo dục và đào tạo và điều kiện thực tiễn.

2. Chuẩn đầu ra

2.1. Kiến thức

Các chuẩn đầu ra từ CĐR1 đến CĐR5 được xác định hợp lý, bao quát một cách toàn diện các kiến thức có được của sinh viên sau khi tốt nghiệp, phù hợp với ngành đào tạo và tên chương trình đào tạo.

Tuy nhiên, **CĐR6**: “Nắm vững kết cấu, nội dung chính sách văn hóa, các dự án phát



triển văn hóa, các mô hình quản lý văn hóa, phương thức xây dựng, quản lý và duy trì văn hóa cộng đồng. Hiểu và vận dụng sáng tạo các nguyên tắc, quy trình, phương pháp xử lý tình huống trong quản lý văn hóa, bao gồm các tình huống phức tạp, nhạy cảm” theo tôi là yêu cầu hơi cao đối với bậc đào tạo đại học.

2.2. Kỹ năng

CDR7 và **CDR8** được xác định một cách khoa học, hợp lý.

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

CDR9 và **CDR10** được xác định một cách khoa học, hợp lý.

3. Nội dung chương trình

3.1. Cấu trúc chương trình

- Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 130 tín chỉ (chưa bao gồm 12 tín chỉ Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng): theo tôi là hơi nhiều, hiện nay, một số trường, ví dụ Trường Đại học Văn hoá Hà Nội đã điều chỉnh tổng số tín chỉ của chương trình đào tạo bậc đại học là 125 tín chỉ.

- Tỷ lệ giữa các khối kiến thức giáo dục đại cương và khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp là hợp lý.

- Tỷ lệ giữa các khối kiến thức cơ sở ngành, kiến thức ngành và kiến thức chuyên ngành trong khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp cũng như tỷ lệ giữa các học phần bắt buộc và tự chọn là hợp lý, phù hợp với các qui định hiện hành.

- Các học phần kiến tập, thực tập nghề nghiệp và khóa luận/các học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp được xác định số tín chỉ phù hợp, khoa học.

3.2. Khung chương trình cụ thể

- Trong khối Kiến thức giáo dục đại cương, các học phần thuộc nhóm Khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh; Khoa học xã hội và nhân văn; Toán và khoa học tự nhiên; Ngoại ngữ được xác định hợp lý, khoa học, đảm bảo các yêu cầu qui định.

- Ngoại ngữ: chọn tiếng Anh hoặc tiếng Trung là điểm rất tốt, có thể đáp ứng các nhu cầu học tập và định hướng nghề nghiệp khác nhau của sinh viên.

- Nội dung cần đạt được của từng học phần, khối lượng kiến thức (LT/TH/Tự học) của các học phần trong phần này đã được xác định khoa học, phù hợp.

- Trong khối Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, khối Kiến thức cơ sở ngành: các học phần được xác định là khoa học, hợp lý. Các học phần bắt buộc và tự chọn có nội dung và số lượng tín chỉ hợp lý.

- Tương tự như vậy, ở khối Kiến thức ngành và chuyên ngành, các học phần bắt buộc và tự chọn được xác định là khoa học, hợp lý, có nội dung và thời lượng, cũng như phân bố thời gian lý thuyết, thực hành, tự học hợp lý. Các môn học đa dạng, toàn diện, đảm bảo cung cấp các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho ngành đào tạo và chương trình đào tạo, đảm bảo yêu cầu của công tác lãnh đạo và quản lý văn hoá nghệ thuật ở nước ta hiện nay.

4. Ma trận kỹ năng chuẩn đầu ra chương trình: được xác định là khoa học, hợp lý, đảm bảo thực hiện được mục tiêu đào tạo của chương trình.

5. Phân bổ chương trình: khoa học, hợp lý, đảm bảo các yêu cầu qui định.

6. Học liệu: Giáo trình, Tài liệu hướng dẫn người học, Tài liệu tham khảo: nên lập danh mục các tài liệu cụ thể.

Kết luận: Chương trình đã được xây dựng một cách khoa học, chuẩn đầu ra và nội dung chương trình đào tạo được xác định một cách khoa học, hợp lý, phù hợp với yêu cầu của ngành đào tạo, tên chương trình đào tạo và đáp ứng tốt nhu cầu thực tiễn của xã hội.

Hà Nội, ngày 5/10/2018

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

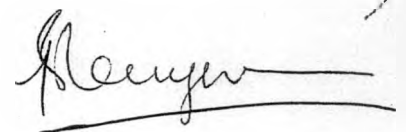
NGƯỜI NHẬN XÉT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
XÁC NHẬN,

PGS.TS. Phạm Bích Huyền

Là cán bộ Trường Đại học Văn hóa Hà Nội
Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2018.

TL. HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Phạm Bích Huyền



TRƯỞNG PHÒNG HÀNH CHÍNH, TỔNG HỢP

Hà Thị Thu Hà

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2018

BẢN NHẬN XÉT

Về Chương trình Văn hóa phát triển (năm 2018) của Học viện Báo chí và Tuyên truyền

- Người nhận xét: **PGS.TS. Nguyễn Hữu Thức**, nguyên Vụ trưởng Vụ Văn hóa Văn nghệ, Ban Tuyên giáo Trung ương, giảng viên cao cấp, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương.

NỘI DUNG

Đánh giá chung:

Chương trình Văn hóa phát triển (năm 2018) của Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã cập nhật được nhiều môn học mới về văn hóa những năm gần đây và tích hợp được những môn học rất cơ bản ở các Chương trình đào tạo của các cơ sở khác (ngành Quản lý văn hóa – Đại học Văn hóa Hà Nội; ngành Quản lý văn hóa – Đại học Văn hóa Tp. Hồ Chí Minh; ngành chính trị học – Trường Đại học KHXH và NV, Đại học Quốc gia Hà Nội) cùng với các môn học được Học viện đúc kết qua nhiều năm đào tạo, đảm bảo mục tiêu đào tạo đặt ra, kết hợp lý luận với thực tiễn.

Với khối lượng kiến thức toàn khóa mà sinh viên phải học là 130 tín chỉ (chưa bao gồm 12 tín chỉ giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng), với cách xây dựng khung Chương trình có quy định các môn học bắt buộc và môn học tự chọn, Chương trình Văn hóa phát triển của Học viện cơ bản đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng theo hướng mở cho sinh viên trong lựa chọn môn học phục vụ hướng nghề khi ra trường.

Các môn học bắt buộc và tự chọn ở hai khối kiến thức: giáo dục đại cương và giáo dục chuyên nghiệp được phân bố hợp lý đảm bảo trang bị lý luận chung và xen kẽ những môn rèn luyện kỹ năng.

Tôi cơ bản nhất trí với khung Chương trình Văn hóa phát triển đã nêu trên.



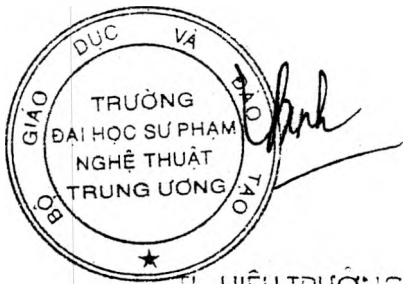
Góp ý:

Những năm gần đây, một số cơ sở đào tạo có đưa môn học *Quản lý nguồn nhân lực văn hóa* hoặc *Phát triển nguồn lực văn hóa* (con người, thiết chế, thể chế) vào giảng dạy ở bậc đại học, cao học ngành quản lý văn hóa.

Do vậy, tôi đề nghị Học viện có thể bổ sung thêm một môn học là *Phát triển nguồn lực văn hóa* vào khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, có thể ở mục kiến thức chuyên ngành. Đây là vấn đề có tính thời sự liên quan đến xây dựng và sử dụng các nguồn lực, nhất là nguồn lực con người trong phát triển văn hóa và rất cần đối với sinh viên sau này về công tác ở cơ quan lãnh đạo, quản lý văn hóa.

Xác nhận chữ ký bên dưới là của

PGS.TS. Nguyễn Hữu Thức



T.L. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG HC-TH
Linh Chi Thanh

Người nhận xét

PGS. TS. Nguyễn Hữu Thức



NHẬN XÉT THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

Người nhận xét : PGS.TS. Nguyễn Toàn Thắng (Phản biện 1)

Tên chương trình: Chương trình đại học chuyên ngành *Văn hóa phát triển*

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 731 02 01

NỘI DUNG NHẬN XÉT

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định đảm bảo tính khoa học, khả thi, miêu tả cụ thể chuẩn đầu ra

2. Cấu trúc của chương trình đào tạo

- Chương trình đào tạo được bố trí về cơ bản là hợp lý, có sự cân đối giữa các khối kiến thức, có sự sắp xếp theo trình tự phù hợp

- Tuy nhiên cần cân nhắc tên môn học: *Văn hóa phát triển* hay *Văn hóa và phát triển*. Từ tên môn học sẽ có sự lựa chọn các học phần phù hợp. Cần xem xét bổ sung thêm các nội dung sau:

+ Khái quát về các lý thuyết phát triển của nhân loại trong thế kỷ XX và thế kỷ XXI

+ Phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế

+ Mối quan hệ giữa văn hóa và sự phát triển

+ Văn hóa truyền thông

+ Công nghiệp văn hóa

+ Văn hóa nông thôn

+ Văn hóa đô thị

+ Văn hóa biển đảo

+ Văn hóa gia đình

+ Văn hóa công vụ

+ Văn hóa công sở

+ Văn hóa học đường

Nên điều chỉnh tên một số học phần:

+ Khoa học lãnh đạo – Lãnh đạo học

+ Thông tin đối ngoại Việt Nam – Văn hóa đối ngoại Việt Nam

+ Nghệ thuật phát biểu miệng – Nghệ thuật thuyết trình

+ Văn hóa phương Đông và phương Tây – Đại cương về văn hóa phương Đông và phương Tây

+ Văn hóa vùng và vùng văn hóa – Các vùng văn hóa Việt Nam

+ Truyền thông đại chúng và phương tiện truyền thông mới – Các loại hình truyền thông đại chúng đương đại

3. Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo

Cơ bản là hợp lý

4. Nội dung chương trình: đáp ứng được mục tiêu, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội

5. Về điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo: đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất đảm bảo được yêu cầu đào tạo của chuyên ngành

6. Kết luận: Đây là khung chương trình được biên soạn công phu nghiêm túc, khoa học, phù hợp với các yêu cầu đào tạo hiện hành của bậc đại học, đúng với chuyên ngành và mã số đào tạo, sau khi xem xét cân nhắc chỉnh sửa thêm có thể được ban hành để thực hiện.

Ngày 6 tháng 10 năm 2018

Phản biện 1



PGS.TS. Nguyễn Toàn Thắng

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo
đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Lịch sử,
chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Lịch sử Đảng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Lịch sử, chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Nguyễn Ngọc Hà, Viện Lịch sử Đảng, HVCTQG HCM : Phản biện 1
3. PGS, TS. Vũ Quang Hiến, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn: Phản biện 2
4. TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền, Học viện Chính trị Khu vực I : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Thư ký HĐ

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Lịch sử, chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

GIÁM ĐỐC ✓



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====o0o=====

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH KHUNG

Đào tạo đại học ngành Lịch sử,

chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Vào hồi 14h00 ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại phòng họp C nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Lịch sử, chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam theo Quyết định số 4074/QĐ-HVBCCT-ĐH ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tổ chức họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng:

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Nguyễn Ngọc Hà, Viện Lịch sử Đảng, HVCTQG HCM : Phản biện 1
3. PGS, TS. Vũ Quang Hiền, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn: Phản biện 2
4. TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền, Học viện Chính trị Khu vực 1: Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Thư ký HĐ

II. Nội dung cuộc họp

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Chủ tịch Hội đồng nêu yêu cầu, mục đích tổ chức họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, đề nghị các thành viên Hội đồng tập trung nhận xét về mục tiêu của chương trình đào tạo, cấu trúc chương trình (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần); sự phù hợp về thời lượng chương trình đào tạo...

2. Các ý kiến nhận xét:

VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

- Một số tiêu chí của chuẩn đầu ra chứa thực sự khả thi.

- Cần nhắc bổ sung thêm một số học phần: sử liệu học, sử liệu học trong nghiên cứu lịch sử Đảng, Quan hệ quốc tế từ sau chiến tranh thế giới đến nay, Chính trị học, Nghiệp vụ nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương.

- Cần nhắc một số học phần có thể có nội dung trung lập.

* PGS, TS. Vũ Quang Thiên

- Chuẩn đầu ra nên sử dụng các thuật ngữ mang tính cụ thể, có thể đo lường được.

- Một số chuẩn đầu ra chứa khả thi còn trình độ đại học (Nghiên cứu, triển khai các đề tài khoa học độc lập...)

- Cần cụ thể hoá thời gian đào tạo với từng đối tượng.

- Cần nhắc về cách thức đánh giá, lựa chọn cách thức đánh giá phù hợp.

* TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền

- Nên tách nhóm chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, thái độ, bám sát mục tiêu đào tạo.

- Chuẩn đầu ra: bổ sung kỹ năng đấu tranh chống các quan điểm sai trái.

- Bổ sung lịch sử các cuộc cách mạng khoa học công nghệ, tăng lãnh đạo các lĩnh vực đời sống xã hội.

3. Kết luận:

- Yêu cầu tổ biên soạn chương trình nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến nhận xét, góp ý của các thành viên Hội đồng để hoàn thiện chương trình.

- Biểu quyết thông qua chương trình: 5/5 = 100%.

Cuộc họp kết thúc hồi 16^h 10 cùng ngày.

Thư ký



Chủ tịch Hội đồng



Nguyễn Thị Thu Thủy

PGS, TS. Mai Đức Ngọc

Xác nhận của
Học viện báo chí và Tuyên truyền



PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Lưu Văn An

GIA
VIỆN

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO



Trình độ đại học, ngành Lịch sử
 Chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Mai Tuấn Ngọc*

Trình độ đào tạo: *Tiến sĩ*

Ngành đào tạo: *Chính trị học*

Đơn vị công tác: *Học viện Báo chí và Tuyên truyền*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Chủ tịch HĐ*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Lịch sử Đảng

Ngành đào tạo: Lịch sử

Mã số: 7229010

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>phù hợp</i>	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>lờ mờ phù hợp</i>	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>Hợp lý</i>	✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>phù hợp</i>	✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>lờ mờ, đáp ứng</i>	✓	

Ý kiến nhận xét khác:

- Kiến tập lại mức tuân dụng, cụ thể rõ chuẩn đầu ra đúng bản tính thực nhất.
- Bổ sung một số môn học và kiến thức phù hợp giúp ứng dụng trong thực tế.
- Kiến tập lại phần nội dung các môn học đảm bảo tính thực nhất, rõ ràng, cụ thể.

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mai Đức Ngọc



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Lịch sử

Chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Nguyễn Thị Thu Thủy ...

Trình độ đào tạo: ... Tiến sĩ ...

Ngành đào tạo: ... Quản lý giáo dục ...

Đơn vị công tác: ... Học viện Báo chí và Tuyên truyền ...

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... Thư ký ...

Tên khoa đề nghị thẩm định: Lịch sử Đảng

Ngành đào tạo: Lịch sử

Mã số: 7229010

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ đề xây dựng chương trình đào tạo	Đầy đủ	x	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Khả thi	x	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Cơ bản hợp lý	x	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Khả hợp	x	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Đáp ứng	x	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....

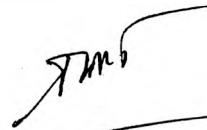
.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Thu Thủy



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Lịch sử

Chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định:..... Vũ Quang Hùng.....

Trình độ đào tạo:

Ngành đào tạo:

Đơn vị công tác:..... Trường ĐH KHXH & NV, ĐHQG HN.....

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:..... Phản biện 2.....

Tên khoa đề nghị thẩm định: Lịch sử Đảng

Ngành đào tạo: Lịch sử

Mã số: 7229010

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<u>Tốt</u>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<u>Tốt</u> <u>- đúng và một số từ ngữ</u>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<u>Tốt</u>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<u>- cần bổ sung thêm</u> <u>- cần viết mô tả chi</u>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<u>Tốt</u>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

..... (các thể hiện mục tiêu đào tạo)

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Tuấn

Vũ Quang Tiến



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tỉnh độ đại học, ngành Lịch sử

Chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Nguyễn Ngọc H.

Trình độ đào tạo: IS

Ngành đào tạo: Lịch sử Việt Nam

Đơn vị công tác: Viện Lịch sử Đảng

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Phản biện

Tên khoa đề nghị thẩm định: Lịch sử Đảng

Ngành đào tạo: Lịch sử

Mã số: 7229010

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<u>Đủ, chất lượng</u>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<u>Phù hợp, cụ thể</u>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<u>Khoa học, hợp lý</u>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<u>Phù hợp</u>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<u>Đáp ứng mục tiêu</u>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Ngô Ngọc Hà



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

BẢO CHỈ VÀ TUYÊN TRUYỀN **Trình độ đại học, ngành Lịch sử**

Chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Nguyễn Thị Thanh Huyền*

Trình độ đào tạo: *Tiến sĩ*

Ngành đào tạo: *Lịch sử*

Đơn vị công tác: *Khoa Lịch sử Đảng - Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Nhà nghiên cứu*

Tên khoa đề nghị thẩm định: *Lịch sử Đảng*

Ngành đào tạo: *Lịch sử*

Mã số: 7229010

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ đề xây dựng chương trình đào tạo		+	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		+	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		+	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		+	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		+	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

..... *Đã ý thấy qua chuẩn, từ*

.....

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....


.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Thanh Huyền

NHẬN XÉT DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN LỊCH SỬ CHUYÊN NGÀNH LỊCH SỬ ĐẢNG

Cơ quan chủ trì: Khoa Lịch sử Đảng, Học viện Báo chí – Tuyên truyền

1- Ưu điểm:

- Có tham chiếu chương trình của một số cơ sở đào tạo.
- Xác định rõ mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể (kiến thức, kỹ năng, thái độ) và chuẩn đầu ra của chương trình;
- Cấu trúc chương trình và phân bố thời lượng hợp lý, bao gồm hai khối kiến thức đại cương và chuyên nghiệp (cơ sở ngành và ngành); có các đơn vị học phần bắt buộc và tự chọn;
- Xác định rõ nội dung tóm tắt mỗi học phần và phân bố cụ thể các loại giờ tín chỉ (lý thuyết, bài tập và tự học);
- Xác định rõ phương thức kiểm tra, đánh giá;
- Khẳng định những điều kiện bảo đảm thực hiện chương trình.

2- Một số ý kiến đề xuất:

- Trong xác định chuẩn đầu ra không nên sử dụng những từ thường dùng chung chung như “nắm vững”, “hiểu, nắm vững” (tr. 2), mà cần sử dụng những từ cụ thể hơn (có thể cân đong, đo, đếm được), ví dụ như phân tích, đánh giá, nhận xét...

- Xem lại một số chuẩn quá cao đối với trình độ đào tạo là cử nhân (tr. 2):

(4) “Nghiên cứu, triển khai các đề tài khoa học độc lập về Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam).

(13) “Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn;...” (cần bổ sung thêm: đối với sinh viên).

- Tr. 4: **Thời gian đào tạo:** 3-6 năm (đối với người học không thuộc đối tượng ưu tiên trong đào tạo). Cần cụ thể hơn về đối tượng 3 năm, 6 năm... Bằng đại học 3 năm có hợp lý không? Có nên kéo dài đến 6 năm không?

- Tr. 5: “Điểm kiểm tra giữa kỳ là tổng điểm của điểm kiểm tra giữa kỳ và những điểm thành phần đánh giá khác đã công bố cho sinh viên trong đề cương môn học”. Phải chăng nên để riêng điểm đánh giá thường xuyên và chuyển thành tự kiểm tra, đánh giá. Vấn đề là tạo ra một cái cân để sinh viên tự cân.

- Trong cột 5 (*Khối lượng kiến thức*) của 9.2. *Khung chương trình*, có quy định số tín chỉ và số tín chỉ Lý thuyết/Thực hành/tự học. Nên cân nhắc lại, không

nên quy định theo tín chỉ, mà cần quy định theo tỷ trọng. Mặt khác nên quy định phần lớn các học phần đều có giờ tín chỉ tự học.

3. Kết luận:

Chương trình đào tạo cử nhân Lịch sử Đảng của Học viện đã được xây dựng công phu, nghiêm túc.

Đề nghị cơ quan quản lý cho phép nghiệm thu

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2018

NGƯỜI THẨM ĐỊNH



PGS. TS. Vũ Quang Hiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHẬN XÉT THẨM ĐỊNH
(CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH LỊCH SỬ)

- **Chương trình đào tạo:** Cử nhân lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam
- **Cơ sở đào tạo:** Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
- **Người nhận xét:** TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền - Khoa Lịch sử Đảng - Học viện Chính trị Khu vực I

1. Mục tiêu, chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

Mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của chương trình đã được xác định rõ, toàn diện đảm bảo tính khoa học và có tính khả thi. Với 13 nội dung chuẩn đầu ra, chương trình đã hướng tới đào tạo kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp cho sinh viên.

2. Cấu trúc chương trình đào tạo:

Chương trình đào tạo được thiết kế với 130 tín chỉ thuộc các khối kiến thức giáo dục đại cương; kiến thức khoa học xã hội nhân văn; kiến thức giáo dục chuyên nghiệp; kiến thức ngành; kiến thức chuyên ngành và các tín chỉ về ngoại ngữ, toán và khoa học tự nhiên... đã đảm bảo tính toàn diện, chuyên sâu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Các môn học tự chọn trong các khối kiến thức đảm bảo sự đa dạng, hiện đại và cập nhật.

3. Về thời lượng của chương trình và các môn học:

Thời lượng của chương trình và các môn học được xác định là phù hợp, đảm bảo sự cân đối giữa các khối kiến thức và nội dung của các môn học.

4. Nội dung chương trình đào tạo:

Nội dung chương trình đào tạo có khả năng đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra đã được xác định và phù hợp với trình độ đào tạo. Các môn học được xây dựng đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, hội nhập và phục vụ tốt cho việc đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

5. Các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo:

Về đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất được xác định là đáp ứng tốt yêu cầu triển khai chương trình đào tạo.

6. Một số góp ý:

- Nên bổ sung thêm mục tiêu về phẩm chất:
 - + Có trách nhiệm tuyên truyền lịch sử đảng.
 - + Tham gia đấu tranh với những quan điểm sai trái, ảnh hưởng đến lịch sử, uy tín của Đảng.
- Về chuẩn đầu ra: đề nghị sắp xếp lại các ý trong chuẩn đầu ra theo hướng chuẩn đầu ra về kiến thức, về kỹ năng, về phẩm chất.

- Về môn tự chọn trong khối kiến thức ngành: đề nghị bổ sung thêm môn:
~~Lịch sử văn minh thế giới~~, Lịch sử các cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật và công nghệ.

Kết luận: Chương trình đáp ứng yêu cầu chung. Sau khi chỉnh sửa một số nội dung không cơ bản, đề nghị được xem xét phê duyệt.

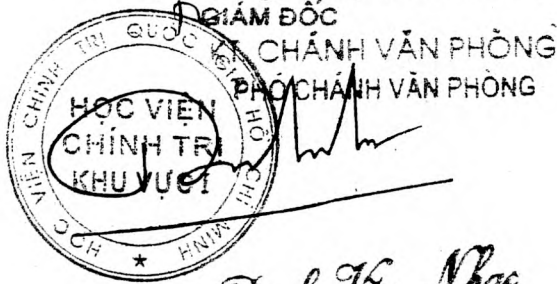
Xác nhận chữ ký của

TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC I

Xác nhận chữ ký của:

...*TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền*...
Là đúng.

Hà Nội, ngày *02* tháng *10* năm *2018*



Dinh Văn Nhạc

Hà Nội, ngày 2 tháng 10 năm 2018

Người nhận xét

TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền



THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN LỊCH SỬ, CHUYÊN NGÀNH LỊCH SỬ LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Của cơ quan: Học viện Báo chí và tuyên truyền

Người nhận xét: PGS, TS. Nguyễn Ngọc Hà

(Viện Lịch sử Đảng – Học viện CTQG Hồ Chí Minh)

1. Chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Lịch sử, chuyên ngành lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam của Học viện Báo chí và tuyên truyền đáp ứng được yêu cầu bức thiết tăng cường và đổi mới đào tạo cử nhân Lịch sử nói chung, chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng. Đồng thời, cơ sở đào tạo Học viện Báo chí đã có những điều kiện rất tốt, nhất là về nguồn nhân lực, hoàn toàn có thể thực hiện đạt hiệu quả nhiệm vụ quan trọng này.

Viện lịch sử Đảng và cá nhân tôi mong muốn chương trình khung này sớm được phê duyệt và tổ chức thực hiện.

2. Nhìn chung, Đề án được thực hiện bài bản, khoa học, đúng quy định.

- Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định phù hợp, rõ ràng, cả mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể; có tính khả thi. Đặc biệt, trong chương trình này nêu rất rõ về chuẩn đầu ra.

- Cấu trúc của chương trình đào tạo khá phù hợp. Các học phần khá toàn diện, hướng vào nội dung chuyên ngành và chuẩn đầu ra, cơ cấu và trình tự hợp lý.

- Từng học phần có thời lượng hợp lý, phù hợp với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo của cả chương trình.

- Nhìn chung, nội dung chương trình đào tạo đáp ứng được mục tiêu, phù hợp với trình độ đào tạo, có tính hiện đại, hệ thống, thể hiện được sự hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

3. Để hoàn thiện hơn chương trình này và nhất là nhằm tổ chức thực hiện tốt ngay khi chương trình được phê duyệt, xin được chia sẻ một số ý nhỏ:

- Một số tiêu chí về chuẩn đầu ra có vẻ hơi cao.

- Có thể thêm một số học phần: Sử liệu học, sử liệu học trong nghiên cứu lịch sử Đảng; Quan hệ quốc tế từ sau chiến tranh thế giới đến nay; Chính trị học; Nghiệp vụ nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng bộ địa phương...

Đánh giá chung: Chương trình được chuẩn bị, xây dựng công phu. Đề nghị các cấp có thẩm quyền phê duyệt và sớm thực hiện.

**XÁC NHẬN CHỮ KÝ CỦA
PGS, TS. Nguyễn Ngọc Hà**

TRƯỜNG VIỆN LỊCH SỬ ĐẢNG
VIỆN LỊCH SỬ ĐẢNG
HÀ NỘI



PGS, TS. Nguyễn Danh Tiên

Hà Nội, ngày tháng năm 2018.

NGƯỜI NHẬN XÉT



PGS, TS Nguyễn Ngọc Hà



Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo
đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Kinh tế,
chuyên ngành Kinh tế và Quản lý**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Kinh tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế và Quản lý gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Nguyễn Đức Nhuận, Đại học Thương mại : Phản biện 1
3. TS. Nguyễn Trí Tùng, Viện Kinh tế, Học viện CTQG HCM : Phản biện 2
4. TS. Nguyễn Đăng Thuận, Tổng Công ty 36, Bộ Quốc phòng : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế và Quản lý theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

====o0o====

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH KHUNG

Đào tạo đại học ngành Kinh tế chuyên ngành Kinh tế và Quản lý

Vào hồi 8h00 ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại phòng họp C nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế và Quản lý theo Quyết định số 4105/QĐ-HVBCCTT-ĐH ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tổ chức họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng:

1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Nguyễn Đức Nhuận, Đại học Thương mại : Phản biện 1
3. TS. Nguyễn Trí Tùng, Viện Kinh tế, Học viện CTQG HCM : Phản biện 2
4. TS. Nguyễn Đăng Thuận, Tổng Công ty 36, Bộ Quốc phòng : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

II. Nội dung cuộc họp

1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Chủ tịch Hội đồng nêu yêu cầu, mục đích tổ chức họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, đề nghị các thành viên Hội đồng tập trung nhận xét về mục tiêu của chương trình đào tạo, cấu trúc chương trình (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần); sự phù hợp về thời lượng chương trình đào tạo...

2. Các ý kiến nhận xét:

- Điều chỉnh kinh tế vĩ mô theo Mac-Lenin theo

đúng quy định mô của Bộ

- Môn Thống kê doanh nghiệp thay bằng Thống kê kinh tế.

- Kinh tế lượng nên đặt ở phần thực cơ sở ngành
- Các môn kế hoạch Quốc tế dịch vụ, Quốc tế

chức năng.

* TS. Nguyễn Trí Tung

- Chuẩn đầu ra 2: các môn kế hoạch để đảm

đảm hình thức thi.

- Chuẩn đầu ra 10: "hạng mô trường kinh tế"

quốc tế và khu vực."

- Các môn vai trò của một số môn học với mức

tiêu chuẩn cao.

- Một số các môn học cần thông nhất về cách

đưa ra, đảm bảo hình thức quá trình giảng

- Môn Xã hội học nên đưa vào một số

- Quan hệ kinh tế quốc tế nên bỏ đi

học về hội, địa văn hoá.

- Toàn kinh tế nên dạy ở năm đầu.

- Địa lý kinh tế nên bỏ sang phần "thị trường"

- Các môn kế hoạch ngoài ngữ tung theo Quốc,

Nhất bản.

- Các môn thi thi các học phần theo phân loại

* TS. Nguyễn Đăng Thuận.

- Mục tiêu chung nên viết ngắn gọn, súc tích.

PHÓ GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Lưu Văn Sơn



Xác nhận của
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

PGS, TS. Trương Ngọc Hoa

TS. Nguyễn Thị Thu Thủy

~~NGUYỄN~~

Thư ký

Chú hích hích đồng

- Bộ sung ký năng mìn : ký năng thuyết trình,
- Bộ sung làm chủ bản thảo ...
- 3. Nội dung của Chú hích hích đồng.
- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu sửa chữa, bổ sung theo nhận xét của các thành viên hội đồng.
- Biên quyết thông qua chương trình : 5/5 = 100%
- Cuộc họp kết thúc lúc 10h15 cùng ngày. 1.



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
Trình độ đại học, ngành Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế và Quản lý

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định:..... *Trương Ngọc Nam*.....
 Trình độ đào tạo: *PGS, TS*.....
 Ngành đào tạo: *Chính trị học*.....
 Đơn vị công tác: *Học viện Báo chí và Tuyên truyền*.....
 Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:..... *Chủ tịch HĐ*.....
 Tên khoa đề nghị thẩm định: Kinh tế
 Ngành đào tạo: Kinh tế Mã số: 7310101

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>Đầy đủ</i>	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>Khoa học khả thi</i>	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>Có basis hợp lý</i>	✗	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>Phù hợp</i>	✗	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>Có basis chấp hành</i>	✗	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

-
.....
.....
.....
- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:
-
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Ngọc Nam



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế và Quản lý

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Nguyễn Đăng Chuẩn ...

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Ngành đào tạo: Kinh tế

Đơn vị công tác: Tổng Công ty 86

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Ủy viên

Tên khoa đề nghị thẩm định: Kinh tế

Ngành đào tạo: Kinh tế

Mã số: 7310101

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:


.....
.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


TS Nguyễn Đăng Chuẩn



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế và Quản lý

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định:..... Nguyễn Trí Tung

Trình độ đào tạo:..... Tiến sĩ Kinh tế & Tài chính

Ngành đào tạo:..... Kinh tế & Tài chính

Đơn vị công tác:..... Học viện CTQG HCM

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:..... Phân biên 2

Tên khoa đề nghị thẩm định: Kinh tế

Ngành đào tạo: Kinh tế

Mã số: 7310101

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:


- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Cấu cơ cấu lại phân hệ trong 8 kỹ học cho logic hóa
- phân "nội dung cần đạt được" ở một số môn cần chi tiết & bổ sung cho phù hợp với mục tiêu & chuẩn đầu ra.
- Điều chỉnh các câu về hệ thống môn học trong các học phần cho phù hợp hơn.

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:
-
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Trí Tùng



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế và Quản lý

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định:..... Nguyễn Đức Nhuận.....

Trình độ đào tạo:..... PGS, TS.....

Ngành đào tạo:..... Kinh tế.....

Đơn vị công tác:..... Trường Đại học Thương mại.....

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:.....

Tên khoa đề nghị thẩm định: Kinh tế

Ngành đào tạo: Kinh tế

Mã số: 7310101

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định
(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Đức Nhuận



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ **Đại học**, ngành **Kinh tế**, chuyên ngành **Kinh tế và Quản lý**

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Nguyễn Thị Thu Thủy*
Trình độ đào tạo: *Tiến sĩ*

Ngành đào tạo:

Đơn vị công tác: *Học viện Báo chí & Tuyên Truyền*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Thủ ký*

Tên khoa đề nghị thẩm định: **Kinh tế**

Ngành đào tạo: **Kinh tế**

Mã số: 7310101

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

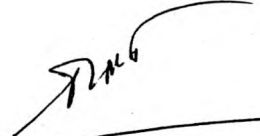
- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định
(Ký, ghi rõ họ tên)


TS. Nguyễn Thị Thu Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

- Cơ sở giáo dục: *Học viện Báo chí và Tuyên truyền*
- Tên văn bằng: *Cử nhân*
- Tên chương trình: *Kinh tế và Quản lý*
- Loại hình đào tạo: *Chính quy tập trung*
- Ngành đào tạo: *Kinh tế*
- Mã số: *7310101*
- Người nhận xét: *TS. Nguyễn Đăng Thuận*
- Đơn vị công tác người nhận xét: *Tổng Công ty 36-CTCP*

NỘI DUNG NHẬN XÉT

Sau khi đọc kỹ Chương trình giáo dục đại học về việc đào tạo cử nhân Kinh tế và Quản lý của Học viện Báo chí và Tuyên truyền, tôi có nhận xét như sau:

1. Về nội dung chương trình giáo dục

Chương trình giáo dục đại học về việc đào tạo cử nhân Kinh tế và Quản lý của Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã phản ánh đầy đủ các nội dung cần thiết của một chương trình giáo dục đại học. Cụ thể là:

- Đã làm rõ mục tiêu, yêu cầu chung và chi tiết, chuẩn đầu ra của chương trình giáo dục đại học về việc đào tạo cử nhân Kinh tế và Quản lý đó là: tạo ra các cử nhân có trình độ, kiến thức nền và chuyên sâu về kinh tế và lĩnh vực quản lý, có thể làm việc ở các tổ chức, doanh nghiệp, chuyên viên trong các cơ quan Nhà nước, cán bộ nghiên cứu và giảng dạy, tham mưu, tư vấn cho các cấp lãnh đạo,....;
- Đã làm rõ sự cần thiết thực hiện đào tạo chương trình giáo dục đại học về việc đào tạo cử nhân Kinh tế và Quản lý là đáp ứng nhu cầu xã hội của cả người học và người sử dụng lao động trong bối cảnh hiện nay;
- Đã làm rõ nội dung, chương trình và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo chương trình giáo dục đại học về việc đào tạo cử nhân Kinh tế và Quản

lý;

- Đã thuyết trình rõ, đầy đủ và thuyết phục luận cứ khoa học và thực tiễn của nội dung chương trình giáo dục đại học về việc đào tạo cử nhân Kinh tế và Quản lý;
- Đã thuyết trình rõ các yếu tố đảm bảo cho hoạt động đào tạo chương trình giáo dục đại học về việc đào tạo cử nhân Kinh tế và Quản lý như: Cơ sở vật chất, giảng viên, tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập;
- Đã nêu rõ đối tượng, tiêu chí, quy trình đào tạo, thời gian đào tạo, khối lượng kiến thức và cách thức đánh giá cho việc đào tạo chương trình giáo dục đại học về việc đào tạo cử nhân Kinh tế và Quản lý.

2. Về kết cấu chương trình giáo dục

Kết cấu chương trình phù hợp với một chương trình giáo dục đại học chất lượng cao, lôgic và chặt chẽ.

3. Về hình thức chương trình giáo dục

Văn phong diễn đạt dễ hiểu, rõ ràng, mạch lạc.

4. Một số góp ý hoàn thiện chương trình giáo dục

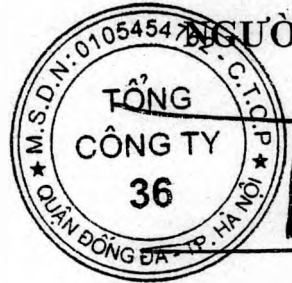
Để nâng cao chất lượng chương trình giáo dục đại học về việc đào tạo cử nhân Kinh tế và Quản lý, nên nghiên cứu chỉnh sửa các nội dung sau:

- Chương trình cần cụ thể hơn về điều kiện giúp sinh viên có thể có trình độ ngoại ngữ và trình độ tin học đạt chuẩn để có thể có thêm nhiều cơ hội trong việc tìm kiếm việc làm trong các tổ chức, doanh nghiệp sau khi ra trường;
- Chương trình cần chú ý hỗ trợ sinh viên về việc tiếp cận cơ sở dữ liệu và thư viện phục vụ cho các công trình nghiên cứu;
- Chương trình nên xem xét đưa vào những khóa học mang tính thực hành cao như: thời gian và nội dung thực hành thực sự tại doanh nghiệp và các tổ chức ngay trong thời gian học;
- Bổ sung thêm các kỹ năng mềm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp như : thuyết trình, kỹ năng giải quyết vấn đề (problem-solving), khả năng tự tạo động lực cho bản thân (Self-motivation), quản lý thời gian và làm việc dưới áp lực (Time management and ability to work under pressure), làm việc nhóm...

*** Đánh giá chung và kết luận**

Chương trình giáo dục đại học về việc đào tạo cử nhân Kinh tế và Quản lý đã đáp ứng đầy đủ về nội dung và hình thức đối với một chương trình giáo dục đại học.

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2018



NGƯỜI NHẬN XÉT

TS. Nguyễn Đăng Thuận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

Chuyên ngành: Kinh tế và quản lý

Người nhận xét: PGS.TS Nguyễn Đức Nhuận

Cơ quan công tác: Trường Đại học Thương mại

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về nhu cầu và sự cần thiết đối với chuyên ngành đào tạo

Nhằm đáp ứng nhu cầu về nhân lực có trình cao, có kiến thức chuyên môn sâu về kinh tế và quản lý, làm việc chuyên môn trong các lĩnh vực kinh tế và kinh doanh, quản lý thực tiễn, tư vấn và hoạch định chính sách ở các cơ quan kinh tế trong hệ thống quản lý nhà nước, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam, các trường đại học, viện nghiên cứu. Việc xây dựng và tổ chức chương trình đào tạo Kinh tế và quản lý nói trên là phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng và nhà nước và phù hợp với xu hướng phát triển của các cơ sở đào tạo đại học hiện nay, chương trình đáp ứng được các yêu cầu của thực tế và nhu cầu xã hội.

Đặc biệt Học viện Báo chí và tuyên truyền là đơn vị đào tạo và nghiên cứu khoa học có uy tín trong lĩnh vực về quản lý nhà nước nói chung và về lĩnh vực kinh tế nói riêng. Với các nguồn lực mạnh về cơ sở vật chất, trang thiết bị, học liệu,... phục vụ cho giảng dạy và nghiên cứu. Đặc biệt với đội ngũ các Giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ, giảng viên lâu năm và có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy, nghiên cứu. Đây là các nguồn lực cơ bản và quan trọng để đảm bảo cho việc tổ chức và triển khai thành công chương trình đào tạo này.

Vì những lý do trên, việc mở chương trình đào tạo Kinh tế và quản lý của Học viện đáp ứng đòi hỏi của nhu cầu xã hội, phù hợp với xu thế phát triển của các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam và xu thế hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Về mục tiêu đào tạo của chuyên ngành

Mục tiêu của chương trình đào tạo đã xác định cụ thể và rõ các tiêu chí cho kinh tế và quản lý, bao gồm các kiến thức cơ bản, các kiến thức chuyên môn sâu, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp. Trong triển khai thực hiện chương trình nếu như đạt được chuẩn đầu ra của các tiêu chí này thì sản phẩm đầu ra của chương trình đào tạo sẽ đáp ứng được nhu cầu của xã hội về nguồn nhân lực có chất lượng cao.

Chương trình đào tạo cho người học có được trình độ chuyên môn sâu về kinh tế và quản lý; được trang bị các kỹ năng nhận dạng, phân tích, tổng hợp và đánh giá đối với các vấn đề kinh tế - quản lý để ứng dụng vào công việc thực tiễn; có thể làm việc tại cơ quan quản lý nhà nước, các trường đại học, viện nghiên cứu, các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế quốc tế...

3. Về khối lượng, cấu trúc, nội dung chương trình; phương pháp đào tạo; về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo; về đội ngũ giảng viên

Thời lượng của chương trình đào tạo đảm bảo 130 tín chỉ phù hợp với quy định chương trình khung của Bộ Giáo dục và đào tạo.

3.1 Về khối kiến thức cơ sở: Bao gồm: Khoa học Mác - Lê nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh; Khoa học xã hội và nhân văn; Toán và khoa học tự nhiên; Ngoại ngữ; Giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng bao gồm các học phần bắt buộc và tự chọn đảm bảo bám sát và phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo cho người học nắm vững các tri thức cơ bản và có hệ thống về đường lối, chủ trương chính sách của đảng và nhà nước các kiến thức chính trị, pháp luật, văn hóa xã hội và khoa học tự nhiên. Các kiến thức này là nền tảng vững chắc cho người học trong việc tiếp cận các kiến thức chuyên sâu của lĩnh vực kinh tế và quản lý.

3.2 Về khối kiến thức chuyên ngành: Bao gồm: Kiến thức cơ sở ngành; Kiến thức ngành; kiến thức chuyên ngành; thực tập và làm khóa luận. Đảm bảo cho người học nắm vững các tri thức cơ bản và chuyên sâu, có kỹ năng thành thạo về kinh tế và quản lý, có khả năng làm việc độc lập hoặc nhóm, đáp ứng nhu cầu của xã hội về nguồn nhân lực có trình độ và kỹ năng chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế và quản lý.

3.3 Tỷ lệ giữa khối lượng kiến thức lý thuyết và thực hành ở các học phần được thiết kế về cơ bản là tương đối hợp lý. Chương trình đảm bảo tính liên thông giữa các bậc đào tạo.

3.4 Người học được tiếp cận với hệ thống học liệu phong phú, đa dạng đáp ứng tốt các nhu cầu tìm hiểu, khai thác thông tin phục vụ giảng dạy và học tập. Cơ sở vật chất đáp ứng các yêu cầu giảng dạy, học tập, và nghiên cứu ở một cơ sở giáo dục đại học.

3.5 Đội ngũ giảng viên của học viện bao gồm nhiều giáo sư, phó giáo sư, các giảng viên đáp ứng các yêu cầu đào tạo ở bậc đại học và sau đại học. Đặc biệt đội ngũ giảng viên giảng dạy chuyên ngành Kinh tế và Quản lý bao gồm 10 tiến sĩ, 13 thạc sĩ cơ hữu của Khoa. Ngoài ra còn có các Giáo sư, Phó giáo sư, tiến sĩ đảm nhận chức danh giảng viên kiêm nhiệm của học viện. Đội ngũ này đáp ứng tốt các yêu cầu giảng dạy chuyên ngành Kinh tế và quản lý.

4. Một số trao đổi

- Khối lượng kiến thức Khoa học Mác - Lê nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh (15 tín chỉ) là hơi nặng (theo quy định cho các đối tượng không chuyên 10 tín chỉ). Và nên kết cấu theo chương trình chung của Bộ GD&ĐT.

- Môn học Thông kê doanh nghiệp nên thay môn học Nguyên lý thống kê để đảm bảo cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản nhất về thống kê, để người học có cơ sở tiếp cận với kiến thức chuyên sâu của khoa học thống kê cả trong lĩnh vực kinh tế và quản lý.

- Môn học Kinh tế lượng nên bố trí trong phần kiến thức cơ sở ngành vì ở học phần này sẽ cung cấp cho người học công cụ và phương tiện để người học tiếp cận, phân tích và đánh giá thực trạng qua hệ thống các dữ liệu thu thập được.

⊕ Nếu có thể được bổ sung thêm các môn học về quản trị dịch vụ và quản trị chuỗi cung ứng thì chương trình đào tạo sẽ bao quát hơn và có tính liên thông cao hơn trong đào tạo ở lĩnh vực kinh tế và quản lý.

5. Về khả năng đáp ứng nhu cầu KT - XH

Đáp ứng được yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình, người học sẽ được trang bị kiến thức về chính trị, đạo đức, các kiến thức chuyên môn, các phương tiện và kỹ năng thành thạo về lĩnh vực kinh tế và quản lý đáp ứng nhu cầu xã hội và người học có thể tiếp cận học tập các chương trình đào tạo ở các bậc đào tạo khác.

6. Đánh giá chung

Chương trình đào tạo Kinh tế và Quản lý đã đảm bảo được những nội dung cơ bản, thể hiện rõ yêu cầu và sự cần thiết của việc tổ chức chương trình đào tạo Kinh tế và Quản lý tại Học viện. Tôi hoàn toàn nhất trí và tán thành đề nghị Hội đồng nghiệm thu và đưa chương trình vào tổ chức đào tạo tại Học Viện.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

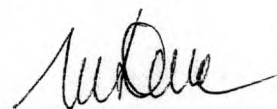
Xác nhận chữ ký của Đ/c . . . Nguyễn Đức Nhuận

Hiện đang công tác tại . . . Đ.H. Thương Mại . . . là đúng.

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2018

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2018

Người nhận xét



PGS.TS Nguyễn Đức Nhuận



TRƯỞNG
K.T TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCTH

TS. Nguyễn Thu Quỳnh

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHẬN XÉT

Về: Chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo trình độ đại học chuyên ngành Kinh tế và Quản lý – Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Người nhận xét: TS. Nguyễn Trí Tùng – Viện Kinh tế, Học viện CTQG HCM

A. Nhận xét tổng quát

1. Về mục tiêu chung: đồng ý với dự thảo chương trình
2. Về mục tiêu cụ thể: đồng ý với dự thảo chương trình
3. Về các căn cứ: đồng ý với dự thảo chương trình
4. Về chuẩn đầu ra: đồng ý với dự thảo, có góp ý hai điểm
 - a. CDR 2: “sở hữu đầy đủ” chưa phù hợp, vì nội dung đào tạo phần này quá ít, do vậy nên chỉnh sửa thành “nắm chắc kiến thức về...”
 - b. CDR 10: cần bổ sung “trong môi trường hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực”
5. Số lượng tín chỉ: đồng ý
6. Quy trình đào tạo và điều kiện tốt nghiệp: đồng ý
7. Về cấu trúc, nội dung:
 - a. Đạt được
 - i. Số môn học (BB,TC) tương đối đầy đủ và phù hợp với chuyên ngành kinh tế và quản lý kinh tế hệ cử nhân; Phân bố giữa các kỳ học có tính logic xét về tổng thể
 - ii. Các phần trình bày về “Nội dung cần đạt được” khá cụ thể, rõ ràng, phù hợp với nội dung của môn học

iii. Phân bổ về lượng tín chỉ cho các cấu phần của chương trình đảm bảo theo yêu cầu

iv. Phân bổ về khối lượng kiến thức của từng môn học nhìn chung tương đối phù hợp, logic

b. Mặt góp ý

i. Phân kỳ chi tiết các môn học trong 8 kỳ đôi khi chưa theo trật tự logic tiếp nhận kiến thức của sinh viên, sinh viên cần có kiến thức cơ bản và tổng quát trước mới có thể tiếp cận sâu được các môn chuyên ngành và vận dụng vào thực tiễn công việc, nghiên cứu

ii. Một số môn học không quá cần thiết, hoặc lệch sang các chuyên ngành khác, dễ gây phân tán về mục tiêu đào tạo cho sinh viên, cũng như gây tốn kém về thời gian cho quá trình đào tạo.

iii. Trong phần nội dung cần đạt được, ở một số môn học nêu chưa đầy đủ, hoặc chưa đúng, do đó cần chỉnh sửa và bổ sung cho phù hợp với mục tiêu và chuẩn đầu ra.

iv. Đối với các môn học quan trọng trong các phần học cần bổ sung phần tiểu luận (chiếm khoảng 20-40% điểm tổng kết môn), qua đó có thể đánh giá nhận thức và kỹ năng độc lập của sinh viên khi đã tiếp thu kiến thức từ môn học

v. Cần thêm môn Lãnh đạo học (hay Khoa học lãnh đạo) đối với chương trình bắt buộc, có thể ở các phân kỳ giữa và cuối, vì đây là môn khoa học cung cấp kiến thức về cách thức, nội dung, mục tiêu, lý luận về lãnh đạo, phù hợp với chuyên ngành quản lý và kinh tế

B. Góp ý về nội dung của từng phần

a. Mục 1.2 KHXH&NV

- i. Môn XHH (13) nên đưa vào môn BB/ Chính trị học (7) nên đưa vào phần TC
- ii. QL HC công (11) nên đưa vào BB vì thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước, và nên phân kỳ vào năm thứ 2 hoặc 3 vì sinh viên cần các kiến thức về kinh tế học, tài chính và xã hội trước.
- iii. CSVH Việt Nam (17): có thể không cần thiết với chuyên ngành kinh tế và quản lý, vì đây là môn học chuyên ngành thuộc văn hóa, sự phạm, lịch sử

b. Mục 1.3 Toán và KHTN

- i. Toán kinh tế (20) cần làm rõ là môn BB hay TC, cần triển khai trong năm học đầu để sinh viên có kiến thức toán kinh tế áp dụng trong các môn kinh tế học, thống kê và kinh tế lượng sau này
- ii. Địa lý kinh tế (37) nên bổ sung vào phần này

c. Về phần ngoại ngữ

- i. Nên áp dụng các chương trình tiếng Anh quốc tế thông dụng như IELTS, TOFLE,... vì có tính quốc tế hóa, phù hợp cho sinh viên sau tốt nghiệp nghiên cứu lên trình độ cao hơn, hoặc tuyển dụng trong môi trường của thị trường lao động quốc tế hóa mạnh mẽ ở Việt Nam và Quốc tế
- ii. Cần nghiên cứu có nên bổ sung tiếng Hàn Quốc và Nhật Bản hay không, vì độ mở cửa nền kinh tế của Việt Nam với hai nước này rất lớn, hệ thống kinh tế của hai nước này tại Việt Nam cũng rất rộng.

d. Về các môn chuyên ngành

- i. Mục 3.1

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Kinh tế chính trị

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Kinh tế chính trị gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. PGS, TS, Trương Ngọc Nam, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS, Đoàn Xuân Thủy, Viện Kinh tế chính trị, HV CTQG HCM: Phản biện 1
3. PGS, TS, Phạm Văn Dũng, Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia HN: Phản biện 2
4. TS. Phạm Thị Nguyệt, Học viện Ngân hàng : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Kinh tế chính trị theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



GIÁM ĐỐC *m*

PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====o0o=====

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH KHUNG

Đào tạo đại học ngành Kinh tế chính trị

Vào hồi 14h00 ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại phòng họp C nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Kinh tế chính trị theo Quyết định số 4106/QĐ-HVBCTT-ĐH ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tổ chức họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng:

1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Đoàn Xuân Thủy, Viện Kinh tế chính trị, HVCTQG HCM: Phản biện 1
3. PGS, TS. Phạm Văn Dũng, Đại học Kinh tế, ĐHQG Hà Nội: Phản biện 2
4. TS. Phạm Thị Nguyệt, Học viện Ngân hàng : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

II. Nội dung cuộc họp

1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Chủ tịch Hội đồng nêu yêu cầu, mục đích tổ chức họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, đề nghị các thành viên Hội đồng tập trung nhận xét về mục tiêu của chương trình đào tạo, cấu trúc chương trình (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần); sự phù hợp về thời lượng chương trình đào tạo...

2. Các ý kiến nhận xét:

CHÍNH

* PGS, TS. HOAN NGUYEN THUY

- Mục tiêu đào tạo rõ ràng, tương minh
- Chuẩn đầu ra rõ ràng, khả thi, đảm bảo tính khả thi.
- Cấu trúc chương trình đảm bảo đúng quy định
- Cân nhắc bổ sung vị trí việc làm liên quan đến lãnh đạo, quản lý, điều hành.
- Điều chỉnh thời lượng các học phần thuộc khối Kiến thức Mác - Lênin bám sát quy định điều chỉnh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Mô tả nội dung các học phần cân thống nhất cách diễn đạt và đảm bảo tính khái quát.
- Cân nhắc để đảm bảo tính liên thông với bậc đào tạo thạc sĩ.

* PGS, TS. Phạm Văn Dũng

- Mục tiêu chung: không nên đề cập đến mục tiêu giảng dạy các môn học khác về kinh tế.
- Cân nhắc các mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khả thi hơn.
- Một số chuẩn đầu ra chưa khả thi, nên bám sát theo các khối kiến thức.
- Cân nhắc đưa vào chương trình môn Logic học hay Logic hình thức.
- Bổ sung môn Kinh tế học môi trường (thay cho môn Địa lý kinh tế) thuộc kiến thức Cơ sở ngành.
- Nên cụ thể hóa tên học phần, không nên đề tên Các chuyên đề kinh tế.
- Quan hệ kinh tế quốc tế nên thay bằng

Phân tích chính sách sách kinh tế xã hội.

- Kiến thức bổ trợ: cân nhắc các học phần có tính bổ trợ thực sự.

* TS. Phạm Thị Nguyệt.

- Chuẩn đầu ra và mục tiêu cụ thể cân thông rõ

- Cân nhắc lựa chọn Toán kinh tế hay Kinh tế lượng.

- Tên học phần cân sửa thành Lịch sử các học thuyết kinh tế từ thế kỷ XX đến nay.

- Kinh tế chính trị thế giới thay bằng Kinh tế quốc tế.

3. Kết luận của Chủ tịch Hội đồng

- Chương trình đáp ứng các quy định hiện hành; đồng ý thông qua chương trình, yêu cầu chỉnh sửa theo các ý kiến nhận xét của các thành viên Hội đồng.

- Biểu quyết thông qua chương trình: 5/5 = 100%.

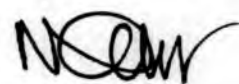
Cuộc họp kết thúc 15h30 cùng ngày.

Thư ký



Nguyễn Thị Thu Thủy

Chủ tịch Hội đồng



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

Xác nhận của
Học viên Báo chí và Tuyên truyền



PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS, TS. Lưu Văn An



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Học viện Chính trị và Tuyên truyền, Trường Đại học, ngành Kinh tế chính trị

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Trần Văn Ngọc Nam*

Trình độ đào tạo: *PG.S, T.S.*

Ngành đào tạo: *Chính trị học*

Đơn vị công tác: *Học viện Chính trị và Tuyên truyền*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Chủ tịch*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Kinh tế

Ngành đào tạo: Kinh tế chính trị

Mã số: 7310102

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>Đầy đủ</i>	<i>x</i>	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>Khoa học khả thi</i>	<i>x</i>	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>Cơ bản hợp lý</i>	<i>x</i>	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>Phù hợp</i>	<i>x</i>	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>Cơ bản đầy đủ</i>	<i>x</i>	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

-
.....
.....
.....
.....
- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Trương Ngọc Nam



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Kinh tế chính trị

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Phạm Văn Dũng*

Trình độ đào tạo: *TS*

Ngành đào tạo: *Kinh tế chính trị*

Đơn vị công tác: *Đại học kinh tế ĐHQG HN*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Phản bản 2*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Kinh tế

Ngành đào tạo: Kinh tế chính trị

Mã số: 7310102

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:


.....
- Chuẩn chỉnh mục tiêu và Chương trình đào tạo.
- Điều chỉnh một số học phần.
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Phạm Văn Dũng



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Kinh tế chính trị

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *T.S. Phạm Thị Nguyệt*

Trình độ đào tạo: *Tiến sĩ*

Ngành đào tạo: *Kinh tế*

Đơn vị công tác: *Học viện Ngân hàng*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:

Tên khoa đề nghị thẩm định: *Kinh tế*

Ngành đào tạo: *Kinh tế chính trị*

Mã số: 7310102

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
Kết luận:

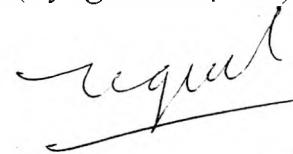
- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

— Mọi công việc liên quan làm sau khi kết thúc cấp co.
— Khi làm việc tại các Doanh nghiệp

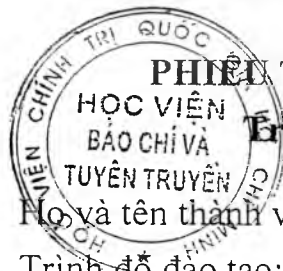
- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



TS. Phạm Thị Nguyệt



PHIÊN THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình độ đại học, ngành Kinh tế chính trị

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Đoàn Xuân Thủy ...

Trình độ đào tạo: ... Pers. IS ...

Ngành đào tạo: ... kinh tế chính trị ...

Đơn vị công tác: ... Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ...

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... phụ trách ...

Tên khoa đề nghị thẩm định: Kinh tế

Ngành đào tạo: Kinh tế chính trị

Mã số: 7310102

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	đúng theo yêu cầu	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	hợp lý, đầy đủ, rõ ràng, nên bổ sung thêm mục tiêu về thực hành	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	đúng theo yêu cầu	✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	hợp lý, phù hợp	✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	đúng theo yêu cầu	✓	

Ý kiến nhận xét khác:

Cần bổ sung thêm tài liệu tham khảo, tài liệu chuyên ngành, tài liệu bổ trợ, tài liệu cập nhật, tài liệu 120 học phần, có tài liệu bổ sung thêm môn học chuyên môn



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Kinh tế chính trị

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Nguyễn Thị Thu Thủy*

Trình độ đào tạo: *Tiến sĩ*

Ngành đào tạo: *Quản lý giáo dục*

Đơn vị công tác: *Học viện Báo chí và Tuyên truyền*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Thư ký Hội đồng*

Tên khoa đề nghị thẩm định: *Kinh tế*

Ngành đào tạo: *Kinh tế chính trị*

Mã số: *7310102*

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>Bổ sung chương trình cao cấp UCL</i>	X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>Rõ ràng, khả thi</i>	X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>Cơ bản cân đối, hợp lý</i>	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>Cơ bản phù hợp</i>	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>Cơ bản đáp ứng</i>	X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Thu Thủy

NHẬN XÉT THẨM ĐỊNH THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

Tên chương trình: **Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kinh tế chính trị**

Cơ sở đào tạo: **Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người thẩm định: PGS.TS Đoàn Xuân Thủy, Viện Kinh tế chính trị học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Phản biện 1

Nội dung nhận xét:

- *Về mục tiêu của chương trình đào tạo:* Chương trình đào tạo đã xác định rõ mục tiêu chung là đào tạo cử nhân kinh tế, nhóm ngành lý luận chính trị, chuyên ngành kinh tế chính trị với các mục tiêu cụ thể về kiến thức, kỹ năng, phẩm chất chính trị, đạo đức, các vị trí công việc có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp, trình độ ngoại ngữ, trình độ Tin học. Chương trình đào tạo đã mô tả rõ chuẩn đầu ra theo Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ (Ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Đã mô tả rõ 5 chuẩn đầu ra về kiến thức, 5 chuẩn đầu ra về kỹ năng và 2 chuẩn đầu ra về năng lực tự chịu trách nhiệm. Những trình bày về mục tiêu và chuẩn đầu ra đã đảm bảo yêu cầu về tính khoa học, tính khả thi của chương trình đào tạo.

- *Về cấu trúc chương trình đào tạo:* Chương trình đào tạo đã xây dựng cấu trúc đảm bảo yêu cầu của các quy định tại thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017 Ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học gồm

các Khối kiến thức giáo dục đại cương, Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. Các khối kiến thức và học phần đã được lựa chọn trong nội dung chương trình là cần thiết, đặc biệt là bổ sung các học phần (Tác phẩm kinh điển về kinh tế chính trị tư bản chủ nghĩa và Tác phẩm kinh điển về kinh tế chính trị thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội) thuộc kiến thức bổ trợ trong khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. Các học phần thuộc các khối kiến thức có vai trò quan trọng trong cung cấp các tri thức, kỹ năng cho sinh viên trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình. Các khối kiến thức và học phần được sắp xếp theo trình tự có logic, về cơ bản là cân đối và hợp lý

- **Thời lượng** của chương trình, của từng học phần trong chương trình về cơ bản phù hợp với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo;

- **Nội dung** chương trình đào tạo có khả năng đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước trong bối cảnh mới.

- **Về các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo:** Học viện có đội ngũ giảng viên đủ về số lượng, phù hợp về trình độ, năng lực, kinh nghiệm và có hệ thống cơ sở vật chất – kỹ thuật cần thiết để thực hiện mục tiêu và nội dung chương trình đào tạo.

- **Nhận xét, góp ý khác:**

+ Trong mục tiêu cụ thể về các vị trí công việc có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp nên bổ sung thêm: đảm nhận các vị trí việc làm về lãnh đạo, quản lý điều hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh

+ Xem lại Khối lượng kiến thức toàn khóa: 130 tín chỉ (Chưa bao gồm Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng) phù hợp với quy định tại Chương II, Điều 4. Khoản 1 Thông tư Số: 07/2015/TT-BGDĐT: Trình độ đại học: 120 tín chỉ. Đối với những ngành có thời gian đào tạo 5 năm hoặc 6 năm thì khối lượng kiến thức tích lũy tối thiểu tương ứng là 150 hoặc 180 tín chỉ.

+ Về Đối tượng tuyển sinh nên bổ sung tiêu chí về kết quả xếp loại học lực và hạnh kiểm đối với đối tượng là học sinh tốt nghiệp Trung học bổ túc trở lên.

+ Điều chỉnh lại thời lượng học phần “Chủ nghĩa xã hội khoa học” thuộc Khoa

học Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với Kết luận số 94-KL/TW ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư “Về việc tiếp tục đổi mới học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân”: giảm từ 3 xuống còn 2 tín chỉ. Thay học phần LS01001 “Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam” bằng học phần “Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam”.

+ Trong học phần KT01001 Kinh tế chính trị Mác – Lênin thuộc Khoa học Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh trong Khối kiến thức giáo dục đại cương nên chỉ rõ thêm nội dung tổng quát cần đạt được là trang bị những tri thức cơ bản, cốt lõi và mở rộng của Kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay, giúp cho sinh viên hiểu được những vấn đề kinh tế chính trị cơ bản và mới của kinh tế thị trường, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cách mạng công nghiệp và hội nhập quốc tế.

+ Trong học phần KT03116 “Tác phẩm kinh điển về kinh tế chính trị tư bản chủ nghĩa” cần bổ sung thêm các tác phẩm của V.I.Lênin.

+ Trong học phần KT03113 “Kinh tế chính trị tư bản chủ nghĩa giai đoạn độc quyền” bổ sung thêm nội dung về chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước.

+ Cần nhắc thay học phần KT02101 “Địa lý kinh tế” bằng học phần “Địa kinh tế” hoặc bổ sung thêm học phần “Địa kinh tế” để đảm bảo yêu cầu mở rộng và cập nhật tri thức phù hợp với bối cảnh mới của đất nước và thế giới.

+ Rà soát lại toàn bộ nội dung các học phần và so sánh với Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành kinh tế chính trị đảm bảo tính liên thông.

+ Xem lại sự phù hợp giữa kế hoạch đào tạo dự kiến gồm 8 học kỳ và thời gian đào tạo từ 3 đến 6 năm.

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2018

Người Nhận xét



Đoàn Xuân Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2018

PHIẾU NHẬN XÉT

Chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo

Họ và tên: Phạm Văn Dũng

Chức danh khoa học và học vị: PGS.TS

Cơ quan: Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội

Nhận xét chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kinh tế chính trị

Cơ sở đào tạo: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Nội dung nhận xét

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)

*Ưu điểm nổi bật:

- Các mục tiêu nêu rất rõ.
- Chuẩn đầu ra rất rõ về kiến thức, về kỹ năng, năng lực tự chịu trách nhiệm

*Một vài vấn đề cần nghiên cứu thêm:

- Mục tiêu chung và cụ thể quá cao
- Chuẩn đầu ra cần khớp hơn với mục tiêu. Nên xuất phát từ các khối kiến thức để xác định chuẩn đầu ra.

2. Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần)

*Ưu điểm nổi bật:

- Các học phần nhìn chung phù hợp, cần thiết trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình.
- Các khối kiến thức cân đối, hợp lý.
- Việc sắp xếp trình tự các học phần lo gích, hợp lý.

*Một vài vấn đề cần nghiên cứu thêm:

- Cần bổ sung thêm các học phần mang tính hội nhập, thay cho các học phần: Xây dựng Đảng đại cương, Quản lý hành chính nhà nước, Dân tộc học đại cương, Tôn giáo học.
- Sinh viên chọn học tiếng Anh hoặc tiếng Trung.

3. Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo

- Thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình nhìn chung phù hợp với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo.

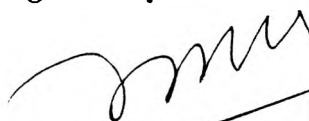
4. Nội dung chương trình đào tạo (khả năng đáp ứng mục tiêu, phù hợp với trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...)

- Nội dung chương trình có khả năng đáp ứng mục tiêu, phù hợp với trình độ đào tạo.
- Đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...

5. Về các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo (đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất của cơ sở đào tạo)

- Đội ngũ giảng viên của Khoa Kinh tế Chính trị và giảng viên thỉnh giảng cho phép thực hiện tốt Chương trình đào tạo.
- Cơ sở vật chất của cơ sở đào tạo tốt.

Người nhận xét



PGS.TS. Phạm Văn Dũng

Ý KIẾN NHẬN XÉT

Cho Chương trình giáo dục Đại học – Ngành Kinh tế chính trị của Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Người viết nhận xét: TS Phạm Thị Nguyệt

Đơn vị công tác: Học viện Ngân hàng

1. Ưu điểm

Chương trình được thiết kế cẩn trọng, bám sát sự chỉ đạo của Ban tuyên giáo chính phủ, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Bộ giáo dục đào tạo. Chương trình đã thể hiện tính cập nhật với xu hướng phát triển ngành kinh tế chính trị hiện nay. Các học phần được đưa vào chương trình có nội dung đa dạng, giúp người học có cách tiếp cận toàn diện, đảm bảo cho người học có đủ kiến thức, kỹ năng cần thiết cho các công việc liên quan đến lĩnh vực kinh tế chính trị sau khi tốt nghiệp.

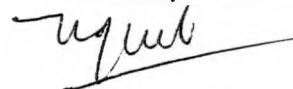
2. Ý kiến góp ý

- Nên sửa tên học phần: *Lịch sử các học thuyết kinh tế thế kỷ XX* thành *Lịch sử các học thuyết kinh tế từ thế kỷ XX đến nay*.
- Nên tách học phần Kinh tế học thành 2HP: Kinh tế vi mô và Kinh tế vĩ mô.
- Nên thay học phần *Kinh tế chính trị thế giới* thành *Kinh tế quốc tế*.
- Nên có tiêu chuẩn cụ thể về trình độ ngoại ngữ đầu ra
- Chỉnh sửa một số lỗi chính tả, lỗi chế bản trong Chương trình.

3. Đánh giá chung: Nội dung chương trình có chất lượng tốt, đáp ứng tốt một chương trình đào tạo hướng tới cách tiếp cận năng lực người học. Tôi nhất trí thông qua chương trình này.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018

Người viết nhận xét



TS. Phạm Thị Nguyệt

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Kinh tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế gồm các ông (bà) có tên sau đây:

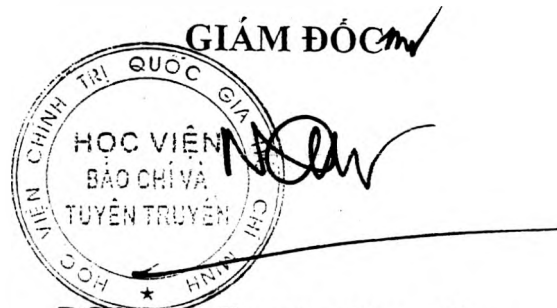
1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. TS. Hà Văn Tuấn, Viện Kinh tế, Học viện CTQG HCM : Phản biện 1
3. PGS, TS. Hoàng Yên, Đại học Kinh tế quốc dân : Phản biện 2
4. TS. Nguyễn Thị Luyến, Viện Nghiên cứu và Quản lý kinh tế TW : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

====o0o====

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH KHUNG

Đào tạo đại học ngành Kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế

Vào hồi 14h00 ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại phòng họp C nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế theo Quyết định số 4107/QĐ-HVBCTT-ĐH ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tổ chức họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng:

1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. TS. Hà Văn Tuấn, Viện Kinh tế, Học viện CTQG HCM: Phản biện 1
3. PGS, TS. Hoàng Yến, Đại học Kinh tế quốc dân : Phản biện 2
4. TS. Nguyễn Thị Luyên, Viện Nghiên cứu và Quản lý kinh tế TW: Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

II. Nội dung cuộc họp

1. PGS, TS. Trương Ngọc Nam, Chủ tịch Hội đồng nêu yêu cầu, mục đích tổ chức họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, đề nghị các thành viên Hội đồng tập trung nhận xét về mục tiêu của chương trình đào tạo, cấu trúc chương trình (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần); sự phù hợp về thời lượng chương trình đào tạo...

2. Các ý kiến nhận xét:

T. D. T. H. V. H. H. H. H.

- Xác định rõ Quản lý nhà nước về kinh tế
- Quản trị chiến lược nên đưa bất bước
- Thống nhất cách diễn đạt và đảm bảo tính khái quát của phần mô tả.

* PGS, TS. Hoàng Yến

- Mục tiêu đào tạo cân cân nhắc để đảm bảo tính khả thi, không nên đặt mục tiêu đào tạo quá vùn.

- Cấu trúc chương trình đảm bảo phù hợp, cân đối và giữa các khối kiến thức.

- Cân nhắc tăng thêm thời lượng cho khối kiến thức Toán và khoa học tự nhiên.

- Đưa Nguyên lý thống kê thay Thống kê doanh nghiệp.

* TS. Nguyễn Thị Luyện.

- Nghiên cứu, bổ sung những kiến thức đáp ứng yêu cầu của Cách mạng công nghiệp 4.0.

* PGS, TS. Trương Ngọc Hàm

- Điều chỉnh khối kiến thức Mác - Lênin đảm bảo bám sát những thay đổi của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Cân nhắc trình tự các học phần trong phần lý đảm bảo thuận lợi cho triển khai đào tạo.

- Chuẩn đầu ra (ma trận) cân phân nhóm theo kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHIỆP
HÀ NỘI

VIỆN
KỸ THUẬT

3. Kết luận

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu chỉnh sửa, hoàn thiện theo nhận xét của các thành viên Hội đồng thẩm định.

- Biểu quyết thông qua chương trình : 5/5 = 100%

Thư ký

Chủ tịch Hội đồng

Nguyễn Thị Thu Thủy

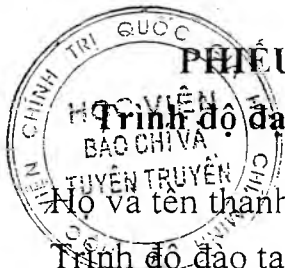
PGS, TS. Trương Ngọc Hân

Xác nhận của
Học viện báo chí và Tuyên truyền



PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Lưu Văn An



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định:.....*Trương Ngọc Nam*.....

Trình độ đào tạo:*PGS, TS*.....

Ngành đào tạo:*Chính trị học*.....

Đơn vị công tác:*Học viện Báo chí và Tuyên truyền*.....

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:.....*Chủ tịch*.....

Tên khoa đề nghị thẩm định: Kinh tế

Ngành đào tạo: Kinh tế

Mã số: 7310101

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>Đầy đủ</i>	<i>✓</i>	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>Khoa học khả thi</i>	<i>✓</i>	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>Có basis hợp lý</i>	<i>✓</i>	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>phù hợp</i>	<i>✓</i>	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>Có basis đáp ứng</i>	<i>✓</i>	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

-
.....
.....
.....
- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:
-
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Trương Ngọc Nam



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trường Đại học, ngành Kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Hu Van Tuan*

Trình độ đào tạo: *Tiến sĩ*

Ngành đào tạo: *Tư pháp*

Đơn vị công tác: *V.I.M... K.P... Học viện Cảnh sát Quốc gia Q.Đ.HC*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *ph. tron... m.m*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Kinh tế

Ngành đào tạo: Kinh tế

Mã số: 7310101

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....


Không cần chỉnh sửa

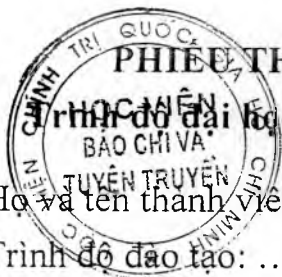
- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Hà Văn Tuấn



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trường đại học, ngành Kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định:..... Hoàng Yến.....

Trình độ đào tạo:..... Đại học.....

Ngành đào tạo:..... Quản lý kinh tế.....

Đơn vị công tác:..... Đại học Kinh tế Quốc dân.....

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:..... Phó lớp 2.....

Tên khoa đề nghị thẩm định: Kinh tế

Ngành đào tạo: Kinh tế

Mã số: 7310101

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Tốt	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:



.....
.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ **đại học**, ngành **Kinh tế**, chuyên ngành **Quản lý kinh tế**

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: **Nguyễn Thị Thu Thủy**

Trình độ đào tạo: **Tiến sĩ**

Ngành đào tạo: **Quản lý giáo dục**

Đơn vị công tác: **Học viện Báo chí và Tuyên truyền**

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: **Chủ tịch**

Tên khoa đề nghị thẩm định: **Kinh tế**

Ngành đào tạo: **Kinh tế**

Mã số: **7310101**

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Đầy đủ	x	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Chưa học, khả thi	x	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Cơ bản hợp lý	x	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Cơ bản phù hợp	x	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Cơ bản đáp ứng	x	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:


- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Bổ sung căn cứ là chương trình cao cấp lý luận chính trị
- Chính xác mô tả nội dung các học phần đảm bảo tính khái quát.

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:
-
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Thu Thủy



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
Trình độ đại học, ngành Kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: TS. Vũ Thị Huyền

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Ngành đào tạo: Quản lý kinh tế

Đơn vị công tác: Viện nghiên cứu quản lý KT. Trung Ương

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Ủy viên

Tên khoa đề nghị thẩm định: Kinh tế

Ngành đào tạo: Kinh tế

Mã số: 7310101

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ đề xây dựng chương trình đào tạo	đầy đủ	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	thỏa học chấp thu		
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Cân đối hợp lý		
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Có bản phù hợp		
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Có bản đáp ứng		

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC**

Chuyên ngành: **Quản lý kinh tế**

Người nhận xét: TS. Nguyễn Thị Luyên

Cơ quan công tác: Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về nhu cầu kinh tế - xã hội đối với chuyên ngành đào tạo

Chương trình đào tạo ĐH Quản lý kinh tế đào tạo cử nhân kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế có kiến thức chuyên sâu đồng bộ về kinh tế, làm việc chuyên môn trong các lĩnh vực kinh tế, quản lý kinh tế, tư vấn và hoạch định chính sách ở các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam, các dự án và chương trình phát triển, các cơ quan nghiên cứu, giảng dạy ở các viện nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng khối ngành Kinh tế. Với nội dung đào tạo nói trên, chương trình đã luôn nhận được phản hồi tích cực từ thực tế về việc đáp ứng tốt nhu cầu xã hội.

2. Về mục tiêu đào tạo của chuyên ngành

Mục tiêu của chuyên ngành QLKT được xác định rõ ràng phù hợp với mục tiêu giáo dục đại học và đáp ứng nhu cầu xã hội cần. Việc cụ thể hóa mục tiêu đào tạo của chuyên ngành bằng các chuẩn đầu ra đã được xác định rõ ràng và bao quát. Đó là, Chương trình đào tạo những sinh viên có trình độ chuyên môn vững vàng, đa dạng và cập nhật nhất về lĩnh vực kinh tế và quản lý kinh tế; kiến thức về quy trình chính sách và phân tích chính sách kinh tế, quản lý tổ chức, quản trị; về kỹ năng: được trang bị kỹ năng quản lý theo quy trình, kỹ năng nghiên cứu và dự báo, kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, đàm phán, giải quyết xung đột, v.v. Những kiến thức, kỹ năng này có thể ứng dụng vào công việc thực tiễn hiệu quả; có thể làm việc tại cơ quan quản lý kinh tế nhà nước hoặc tổ chức kinh tế, v.v. Có kỹ năng chuyên môn, kỹ năng lập luận và giải quyết vấn đề, kỹ năng thực nghiệm và ứng dụng tri thức, kỹ năng suy luận và tư duy cá nhân, kỹ năng giao tiếp xã hội, làm việc nhóm, có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp, làm việc sáng tạo và nghiêm túc.

3. Về khối lượng, cấu trúc, nội dung chương trình; phương pháp đào tạo; về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo; về đội ngũ giảng viên

a. Về khối kiến thức giáo dục đại cương:

Khối kiến thức giáo dục đại cương đảm bảo cơ sở cho việc học tập khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. Tuy nhiên sẽ hợp lý hơn nếu giảm bớt Khối kiến thức giáo dục đại cương mà thay bằng cách tăng thêm khối kiến thức chuyên ngành.

b. Về khối kiến thức chuyên ngành:

Khối kiến thức chuyên ngành hay khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp hợp lý, đảm bảo đủ để sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm việc được ngay trong các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế, các doanh nghiệp, các tổ chức nghiên cứu, các trường đại học khối kinh tế, các tổ chức tư vấn; công tác truyền thông kinh tế cho các báo, tạp chí, cơ quan truyền thông.

c. Về tỷ lệ giữa kiến thức lý thuyết và thực tiễn (học phần thực hành; tự nghiên cứu):

Tỷ lệ giữa kiến thức lý thuyết và thực tiễn (tự nghiên cứu, kiến tập và thực tập nghề nghiệp) phù hợp.

Nhìn chung, khung CTĐT ngành QLKT được thiết kế bao gồm những học phần mở có khả năng định hướng về chuyên môn nghề nghiệp ban đầu nhằm mục tiêu khuyến khích khả năng học tập suốt đời cho người học. Người học sẽ được trải nghiệm và tham gia vào các học phần từ khối kiến thức chung đến khối kiến thức ngành để nắm các kiến thức từ cơ bản của ngành kinh tế đến chuyên ngành QLKT. Để có thể thực hiện được toàn bộ CTĐT này, người học được đòi hỏi không chỉ có năng lực học tập mà còn phải có năng lực nghiên cứu, năng lực phát hiện vấn đề, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực quản lý thời gian.... Bên cạnh đó, việc đa dạng hóa các loại đầu ra trong mỗi mục tiêu đào tạo trong khung chương trình (Chuyên gia nghiên cứu hoạch định chính sách/ làm việc trực tiếp tại DN/ Biên tập viên,

phóng viên mảng kinh tế tại các tòa soạn) thúc đẩy người học tìm hiểu nội dung học tập từ nhiều cách tiếp cận, từ đó phát triển nhu cầu học tập một cách tự giác cho người học. SV qua đó có điều kiện phát triển kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cũng như đạo đức cá nhân lành mạnh, tinh thần tập thể và tôn trọng cá nhân. CTĐT được thiết kế công phu với sự đầu tư trí tuệ và công sức của nhiều nhà khoa học, nhằm mục tiêu đảm bảo cơ hội học tập công bằng cũng như khả năng phát triển học vấn cho SV, qua đó khuyến khích tinh thần nghiên cứu và học tập có trách nhiệm và khả năng học tập suốt đời.

d. Về tính liên thông với CTĐT bậc thạc sĩ; bậc tiến sĩ:

Với nội dung chương trình đào tạo, Chương trình đào tạo Đại học chuyên ngành Quản lý kinh tế, sinh viên có thể theo học được các chương trình đào tạo thạc sĩ trong nước và nước ngoài. Như vậy, có thể nói, Chương trình đào tạo Đại học có tính liên thông với Chương trình đào tạo bậc thạc sĩ.

e. Về nguồn tài liệu tham khảo:

Học viện có Website, có Trung tâm Thông tin khoa học; Khoa Kinh tế có riêng một tủ sách Chuyên ngành Kinh tế (cả tiếng Việt và tiếng Anh). Nguồn tài liệu tham khảo khá phong phú có thể hỗ trợ tài liệu cho hoạt động đào tạo và học tập.

f. Về cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất, phòng học, trang thiết bị đào tạo đầy đủ đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập Chuyên ngành Quản lý kinh tế tại Trường.

g. Về đội ngũ giảng viên:

Đội ngũ giảng viên đông đảo, có trình độ cao, có năng lực, nhiệt huyết với nghề, có kiến thức nền tảng vững chắc, được đào tạo cơ bản từ các trường có uy tín ở trong và ngoài nước.

4. Về môn học cụ thể

Về cơ bản, các môn học/ học phần đáp ứng yêu cầu của chuyên ngành Quản lý kinh tế.

5. Về khả năng đáp ứng nhu cầu KT - XH

a. Khả năng đáp ứng yêu cầu về kiến thức, kỹ năng của trình độ đào tạo:

Với thiết kế như dự thảo, Chương trình đào tạo đáp ứng được yêu cầu về kiến thức và kỹ năng của trình độ đào tạo.

b. Khả năng đáp ứng yêu cầu của người học:

Chương trình đào tạo đáp ứng tốt yêu cầu của người học.

c. Khả năng đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực của thị trường lao động:

Chương trình đào tạo đáp ứng được yêu cầu nguồn nhân lực của thị trường lao động.

d. Tính hội nhập quốc tế về nội dung chương trình, phương pháp đào tạo:

Với một số học phần (như Kinh tế vĩ mô, Kinh tế quốc tế, Lý thuyết tài chính tiền tệ, thương mại điện tử, v.v.) và nội dung cần đạt được của một số học phần cho thấy nội dung chương trình và phương pháp đào tạo có tính hội nhập quốc tế.

6. Ý kiến khác

Nội dung Chương trình đào tạo có thể nghiên cứu, bổ sung thêm những kiến thức nhằm đáp ứng những biến đổi trong tương lai như cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, toàn cầu hóa, v.v.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018

Người nhận xét



Nguyễn Thị Luyên

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC**

Chuyên ngành: **Quản lý kinh tế**

Người nhận xét: TS. Hà Văn Tuấn

Cơ quan công tác: Viện Kinh tế - Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về nhu cầu kinh tế - xã hội đối với chuyên ngành đào tạo

Chương trình đào tạo ĐH Quản lý kinh tế đào tạo cử nhân kinh tế, chuyên ngành Quản lý kinh tế có kiến thức chuyên sâu về kinh tế, các môn học được thiết kế có tính đồng bộ và khoa học.. Với nội dung đào tạo nói trên, chương trình đã đáp ứng được yêu cầu của xã hội.

2. Về mục tiêu đào tạo của chuyên ngành

Mục tiêu của chuyên ngành QLKT được xác định rõ ràng phù hợp với mục tiêu giáo dục đại học trong giai đoạn hiện nay. Mục tiêu đào tạo của chuyên ngành là đào tạo sinh viên có trình độ chuyên môn sâu, rộng về quản lý lý kinh tế ở các góc độ vĩ mô và vi mô. Bên cạnh đó chương trình cũng xác lập rõ những kỹ năng mà sinh viên cần phải có trong quá trình học. Những kiến thức, kỹ năng này có thể ứng dụng vào công việc thực tiễn hiệu quả; sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành QLKT có thể làm việc tốt tại cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế hoặc tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp.

3. Về khối lượng, cấu trúc, nội dung chương trình; phương pháp đào tạo; về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo; về đội ngũ giảng viên

a. Về khối kiến thức giáo dục đại cương:

Khối kiến thức giáo dục đại cương đảm bảo cơ sở cho việc học tập khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.

b. Về khối kiến thức chuyên ngành:

Khối kiến thức chuyên ngành là hợp lý, đảm bảo đủ để sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm việc được ngay trong các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế, các doanh nghiệp, các tổ chức nghiên cứu, các trường đại học khối kinh tế, các tổ chức tư vấn kinh tế...

c. Về tỷ lệ giữa kiến thức lý thuyết và thực tiễn (học phần thực hành; tự nghiên cứu):

Tỷ lệ giữa kiến thức lý thuyết và thực tiễn (tự nghiên cứu, kiến tập và thực tập nghề nghiệp) là phù hợp và khoa học.

d. Về tính liên thông với CTĐT bậc thạc sĩ; bậc tiến sĩ:

Chương trình đào tạo Đại học có tính liên thông cao với Chương trình đào tạo bậc thạc sĩ.

e. Về nguồn tài liệu tham khảo:

Nguồn tài liệu tham khảo khá phong phú, đáp ứng yêu cầu tham khảo, tra cứu tài liệu cho hoạt động đào tạo và học tập.

f. Về cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất, phòng học, trang thiết bị đào tạo đầy đủ đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập Chuyên ngành Quản lý kinh tế tại Trường.

g. Về đội ngũ giảng viên:

Đội ngũ giảng viên đông đảo, có trình độ cao, có năng lực, nhiệt huyết với nghề. Đội ngũ giảng viên được đào tạo cơ bản từ các trường có uy tín ở trong và ngoài nước nên đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo chuyên ngành quản lý kinh tế.

4. Về môn học cụ thể

Các môn học/ học phần thiết kế trong chương trình đáp ứng yêu cầu của chuyên ngành Quản lý kinh tế.

5. Về khả năng đáp ứng nhu cầu KT - XH

a. Khả năng đáp ứng yêu cầu về kiến thức, kỹ năng của trình độ đào tạo:

Với thiết kế như dự thảo, Chương trình đào tạo đáp ứng được yêu cầu về kiến thức và kỹ năng của trình độ đào tạo đại học chuyên ngành quản lý kinh tế.

b. Khả năng đáp ứng yêu cầu của người học:

Chương trình đào tạo đáp ứng tốt yêu cầu của người học.

c. Khả năng đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực của thị trường lao động:

Chương trình đào tạo có tính chuyên sâu và đồng bộ nên đáp ứng được yêu cầu nguồn nhân lực của thị trường lao động hiện nay.

d. Tính hội nhập quốc tế về nội dung chương trình, phương pháp đào tạo:

Một số môn học/học phần trong chương trình như Kinh tế vĩ mô, Kinh tế quốc tế, Lý thuyết tài chính tiền tệ, thương mại điện tử có tính hội nhập quốc tế cao. Các phương pháp đào tạo hiện đại có tính hội nhập quốc tế.

6. Ý kiến khác

Chương trình đào tạo có thể nghiên cứu, bổ sung thêm những kiến thức dưới dạng các chuyên đề như quản lý kinh tế trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc cách mạng 4.0, quản trị chiến lược nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng của Việt Nam.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018

Người nhận xét



Hà Văn Tuấn

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ
TUYÊN TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

Chuyên ngành: **Quản lý kinh tế**

Phương thức đào tạo: Giảng dạy môn học Nghiên cứu

Người nhận xét: PGS. TS. Hoàng Yên

Cơ quan công tác: Đại học Kinh tế Quốc dân

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Mục tiêu đào tạo : Mục tiêu đào tạo rõ ràng cả mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể. Mục tiêu tổng quát đào tạo các nhà QUẢN LÝ KINH TẾ và các chuyên gia tư vấn quản lý kinh tế ở các cấp khác nhau, cả giảng dạy, nghiên cứu và truyền thông. Mục tiêu cụ thể về kiến thức, kỹ năng, phẩm chất đạo đức chính trị, vị trí công việc có thể đảm nhận, trình độ tin , ngoại ngữ, cơ hội học tập nâng cao.

2. Cấu trúc chương trình đào tạo: với 130 tín chỉ trong đó khối kiến thức giáo dục đại cương 63, khối kiến thức giáo dục chuyên ngành 80, là phù hợp, tương đương ngành QLKT của một số trường kinh tế khác, số tín chỉ của các môn học tương đối cân đối và phù hợp chuyên ngành báo chí tuyên truyền. Khối đại cương : KH Mác Lê Nin 15 KHXH và Nhân văn 15, Toán và KH tự nhiên 6, ngoại ngữ 15, Giáo dục thể chất và quốc phòng 12 (theo qui định) . Khối chuyên ngành : cơ sở ngành 18, Kiến thức ngành 35, chuyên ngành 27, là cân đối và phù hợp. Việc sắp xếp các học phần theo thứ tự hợp lý để học sinh có thể kết nối kiến thức các ôn học , Tỷ lệ lý thuyết và thực hành là phù hợp.

3. Sự phù hợp về thời lượng chương chính: 6 tiết Toán và KHTự nhiên theo tôi có thể tăng thêm 2 thành 8 để học sinh được trang bị kiến thức nền tảng học kinh tế vi mô và kinh tế vĩ mô, Mỗi môn môn tin học và toán kinh tế 4 học trình thì tốt hơn. Nội dung các chương trình đào tạo : tương đối phù hợp thời lượng,

4. Về các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo : Cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên . thư viện là tùy thuộc trường, nhưng cũng đảm bảo được chất lượng đào tạo

5. Nhận xét khác: nên khuyến khích các giảng viên tiến sĩ NCKH và làm chức danh PGS để tăng thêm uy tín của trường

Hà nội. ngày 10/10/2018

Người nhận xét :



PGS. TS Hoàng Yên

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Quản lý công

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trường ban Quản lý Đào tạo và Trường khoa Chính trị học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Quản lý công gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Ngô Phúc Hạnh, Học viện Chính sách và Phát triển : Phản biện 1
3. TS. Bùi Thị Ngọc Hiền, Đại học Nội vụ Hà Nội : Phản biện 2
4. ThS. Đỗ Thùy Dương, Công ty CP Hội tụ nhân tài : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Quản lý công theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



GIÁM ĐỐC

PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên người nhận xét: PGS.TS. Ngô Phúc Hạnh

Chức danh trong hội đồng: Phản biện 1

Cơ quan công tác: Khoa Chính sách công – Học viện Chính sách và phát triển

Chương trình đào tạo: Ngành Quản lý công – Chuyên ngành Quản lý công

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã ngành: 7340403

NỘI DUNG NHẬN XÉT

1. Sự cần thiết, căn cứ xây dựng chương trình đào tạo

Ngành Quản lý công là một ngành có các yêu cầu, đòi hỏi cao đối với nguồn nhân lực, luôn có nhiều khó khăn và thử thách, song đồng thời luôn đem đến nhiều cơ hội nghề nghiệp và thăng tiến, hấp dẫn người lao động bởi môi trường làm việc chuyên nghiệp. Hiện nay, Ngành đào tạo Quản lý công là một ngành học còn tương đối mới tại Việt Nam; với số lượng ít trường đào tạo, mặt khác đối với đào tạo hệ đại học ngành Quản lý công là số lượng sinh viên ra trường hàng năm không nhiều, chưa đủ đáp ứng yêu cầu thực tiễn hiện nay.. Trong khi đó các tổ chức công, các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp và tổ chức liên quan đến lĩnh vực công vẫn luôn trong tình trạng tìm kiếm nguồn nhân lực có kiến thức nghề nghiệp vững vàng, năng lực và kỹ năng tốt, có đạo đức, trách nhiệm xã hội và tác phong chuyên nghiệp. Chính vì vậy mà việc đào tạo cử nhân ngành Quản lý công với chương trình đào tạo được thiết kế phù hợp vẫn là một yêu cầu đối với các cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam. Và việc xây dựng chương trình đào tạo đối với ngành Quản lý công, chuyên ngành Quản lý công là hết sức cần thiết cả về mặt lý luận và thực tiễn.

2. Mục tiêu chương trình đào tạo

+ *Về Mục tiêu chung:* Chương trình xây dựng đã đáp ứng được những kiến thức cơ bản về khoa học quản lý, chính sách, cũng như khả năng thực hiện các công việc quản lý thuộc khu vực công.

+ *Mục tiêu cụ thể:*

- *Về kiến thức:* Chương trình đào tạo đã đáp ứng được khối lượng kiến thức cần thiết của bậc đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý công, chuyên ngành Quản lý công với việc trang bị các khối kiến thức giáo dục đại cương; khối kiến thức cơ sở ngành; khối kiến thức chuyên ngành; khối kiến thức nghiệp vụ.

- *Về kỹ năng*: Các kỹ năng cứng, kỹ năng mềm được nêu chi tiết trong chương trình đào tạo đáp ứng được yêu cầu về kỹ năng cần thiết cho chương trình đào tạo này.

Về Thái độ, đạo đức: Chương trình đào tạo đã có đề cập đến những nội dung về trình độ ngoại ngữ, tin học, vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp, khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường của sinh viên đáp ứng được yêu cầu của chương trình đào tạo.

Nhìn chung các mục tiêu đề ra của chương trình đảm bảo tính khoa học, khả thi, gắn liền với những yêu cầu của chuẩn đầu ra và tình hình thực tiễn trong bối cảnh hiện nay.

3. Cấu trúc chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo có tổng số tín chỉ tích lũy là 130 TC, có cấu trúc hợp lý, logic và khoa học, chương trình có thiết kế cân đối, hợp lý giữa các khối kiến thức; việc sắp xếp trình tự các học phần có các nội dung đều có tính kế thừa lẫn nhau.

4. Thời lượng của chương trình đào tạo: Thời gian đào tạo 3-6 năm với 130 tín chỉ là phù hợp với chương trình đào tạo trình độ đại học và theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.

5. Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo:

Chương trình đào tạo có Cấu trúc và nội dung đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước. Cụ thể:

Cấu trúc của chương trình đào tạo được chia thành hai phần cơ bản:

Phần 1: Kiến thức giáo dục đại cương: 63 Tín chỉ bao gồm 27 học phần đã đáp ứng được yêu cầu cơ bản của phần kiến thức đại cương và theo đúng những quy định bắt buộc của Bộ giáo dục và đào tạo tại nội dung này.

Phần 2: Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 80 Tín chỉ được chia thành:

- Kiến thức cơ sở ngành: 18 TC
- Kiến thức ngành: 35 TC
- Kiến thức chuyên ngành: 27 TC
- Kiến tập; Thực tập và khoá luận: 11 TC

Với khối lượng kiến thức như vậy là phù hợp với thời gian đào tạo và về cơ bản đáp ứng, cung cấp đủ khối lượng kiến thức của chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản lý công, chuyên ngành Quản lý công đồng thời phù hợp với các quy định và các chương trình đào tạo lên các bậc học cao hơn của các trường đào tạo khác cùng nhóm ngành đào tạo.

Khối lượng kiến thức được nêu trong chương trình đào tạo này đáp ứng những yêu cầu căn bản của các tổ chức khu vực công trong và ngoài nước hiện nay.

6. Những đóng góp nhằm hoàn thiện chương trình đào tạo:

- Mục 1.2.5 Trình độ ngoại ngữ nên xem lại tiêu chí có quá cao; Hoặc nên chuyển sang tiêu chí nội bộ; Trình độ tin học nên cập nhật theo chuẩn mới như IC3...
- Mục 4. Thời gian đào tạo: cần ghi rõ 3 năm với đối tượng nào; 4 năm hay 6 năm với đối tượng nào.
- Nội dung Mục 9. Nội dung chương trình đào tạo nhóm biên soạn cần xem lại toàn bộ số tín chỉ; Hiện tại chưa khớp nhau.

Ban biên soạn chương trình

Nội dung Khối kiến thức thuộc Khoa học xã hội và nhân văn nên xem lại một số học phần: học phần số 8: Xây dựng Đảng nên chuyển xuống phần tự chọn; Chuyển học phần Quản lý hành chính công lên phần bắt buộc. Chuyển học phần Xác xuất thống kê xuống Mục 1.3 Toán và khoa học tự nhiên.

Nội dung phần Kiến thức cơ sở ngành

- Học phần: Đạo đức công vụ nên đổi tên thành: Văn hoá công sở và Đạo đức công vụ;
- Học phần (số 51). Quản lý Nhà nước về khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường nên lược bỏ và bổ sung học phần: Quản lý Nhà nước về Kinh tế.
- Học phần (số 60). Quan hệ công chúng khu vực công nên chuyển thành: Marketing khu vực công.

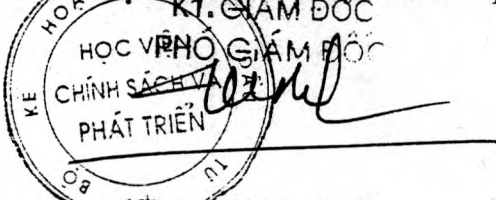
8. Kết luận.

Khung chương trình giáo dục đại học theo học chế tín chỉ Quản lý công, chuyên ngành Quản lý công, Mã số 734 04 03 được biên soạn thể hiện sự công phu, đầu tư nghiêm túc về thời gian và hàm lượng khoa học của nhóm tác giả xây dựng chương trình. Đảm bảo các yêu cầu của Bộ giáo dục và đào tạo, có tính kế thừa và phù hợp với xu hướng thực tế hiện nay của các Tổ chức công trong và ngoài nước. Tôi đồng ý thông qua chương trình đào tạo và chương trình sớm được phê duyệt để triển khai các bước tiếp theo.

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2018

Người nhận xét

Xác nhận mẫu chữ ký của cơ quan



 TS. *Giảng Thành Hùng*



PGS.TS Ngô Phúc Hạnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHẬN XÉT PHẢN BIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
trình độ đại học, ngành ngành Quản lý công

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Bùi Thị Ngọc Hiền

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Phản biện 2

Tên cơ sở đào tạo đề nghị thẩm định chương trình đào tạo: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Quản lý công Mã số: 7 34 04 03

Trình độ đào tạo: Đại học

Nội dung nhận xét:

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo: Chương trình đào tạo Quản lý công đã trình bày mục tiêu chung rõ ràng, phù hợp với trình độ đào tạo. Mục tiêu cụ thể về kiến thức, kỹ năng, thái độ đảm bảo tính khoa học và khả thi. Phần kỹ năng mềm, cần bổ sung mục tiêu về Tiếng Trung vì trong Chương trình đào tạo, người học được lựa chọn trong 02 ngoại ngữ Tiếng Anh và Tiếng Trung.

Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo thể hiện được định hướng của Chương trình đào tạo, tiếp cận được với nhu cầu của thị trường lao động. Tuy nhiên, cần bổ sung một số chuẩn đầu ra cụ thể hơn, ví dụ: năng lực nghiên cứu khoa học; năng lực soạn thảo văn bản hành chính; năng lực sử dụng máy tính và mạng internet... những kiến thức, năng lực này được thể hiện rõ ở các học phần được sử dụng trong chương trình.

2. Cấu trúc chương trình đào tạo:

Các học phần trong CTĐT về cơ bản là hợp lý, việc sắp xếp các khối kiến thức khá khoa học và logic. Tuy nhiên, đề nghị nhóm tác giả nghiên cứu đổi vị trí

của 02 học phần: ***Quản lý công đại cương*** (từ phần kiến thức đại cương thành kiến thức giáo dục chuyên nghiệp) với học phần ***Quản trị học*** (từ khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp thành kiến thức đại cương)

3. Thời lượng của chương trình đào tạo: 130 tín chỉ (chưa bao gồm Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng) được chia thành các khối kiến thức giáo dục đại cương; khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp; kiến tập, thực tập và khóa luận (các học phần thay thế khóa luận) với tỉ lệ giữa các khối kiến thức và tỉ lệ học phần bắt buộc, học phần tự chọn trong các khối kiến thức là hợp lý, đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các học phần trong Chương trình là cần thiết, đáp ứng mục tiêu và chuẩn đầu ra của Chương trình.

4. Nội dung của chương trình đào tạo: cơ bản đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội đất nước. Tuy nhiên, theo ý kiến cá nhân tôi, nên xem xét bỏ học phần ***“Quản lý hành chính công”*** vì có nội dung trùng với ***Quản lý công đại cương*** với cách tiếp cận khác nhau; Học phần ***Quan hệ công chúng*** và ***Quan hệ công chúng trong khu vực công*** nên thận trọng khi thiết kế đề cương học phần vì với thiết kế 03 tín chỉ, rất có thể sẽ có sự trùng lặp về kiến thức.

Tóm tắt nội dung học phần ***Quản lý công đại cương*** cần được viết lại để phản ánh được đúng nội dung môn học, cũng là định hướng tư duy cho Chương trình đào tạo Quản lý công.

Học phần ***Quản lý xung đột và thay đổi khu vực công*** chỉnh sửa tên thành ***Quản lý sự thay đổi và xung đột trong khu vực công***

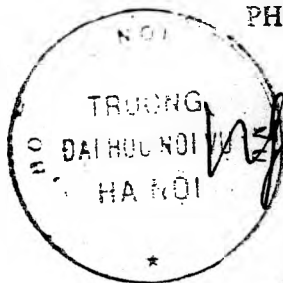
Những ý kiến khác: Xuyên suốt Chương trình nên thống nhất về cách tư duy và sử dụng thuật ngữ. Nhất quán cách dùng “quản lý công” thay cho “quản lý nhà nước” hay “hành chính nhà nước”

Kết luận chung:

Chương trình Đào tạo Quản lý công trình độ Đại học được nhóm biên soạn công phu, nghiêm túc. Chương trình đáp ứng được những quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nội dung đáp ứng yêu cầu chuyên môn của ngành Quản lý công. Tôi đồng ý thông qua Chương trình.

Hà Nội, ngàythángnăm 2018

**XÁC NHẬN CHỮ KÝ
CỦA CƠ QUAN CÔNG QUẢN**
TRƯỜNG PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Thị Nga

PHẢN BIỆN 2

TS. Bùi Thị Ngọc Hiền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

====o0o====

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH KHUNG

Đào tạo đại học ngành Quản lý công

Vào hồi 8h00 ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại phòng họp C nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Quản lý nhà nước, chuyên ngành Quản lý công theo Quyết định số 4109/QĐ-HVBCCTT-ĐH ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tổ chức họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng:

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Ngô Phúc Hạnh, Học viện Chính sách và Phát triển : Phản biện 1
3. TS. Bùi Thị Ngọc Hiền, Đại học Nội vụ Hà Nội : Phản biện 2
4. ThS. Đỗ Thùy Dương, Công ty CP Hội tụ nhân tài : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

II. Nội dung cuộc họp

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Chủ tịch Hội đồng nêu yêu cầu, mục đích tổ chức họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, đề nghị các thành viên Hội đồng tập trung nhận xét về mục tiêu của chương trình đào tạo, cấu trúc chương trình (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần); sự phù hợp về thời lượng chương trình đào tạo...

2. Các ý kiến nhận xét:

- Chính sửa lại thời gian đào tạo: rút ngắn hoặc kéo dài tối đa.
- Quản lý hành chính công nên đưa thành 1P bắt buộc.
- Cân nhắc sự cần thiết của một số học phần đối với ngành đào tạo.
- Đạo đức công vụ → Văn hóa công sở và đạo đức công vụ.
- Bổ sung Quản lý nhà nước về kinh tế, Marketing khu vực công.

* TS. Bùi Thị Ngọc Hiền

- Kỹ năng mềm: bổ sung chuẩn đầu ra Tiếng Trung
- Bổ sung chuẩn đầu ra: năng lực soạn thảo văn bản, năng lực khai thác thông tin
- Đối vị trí hai học phần Quản trị học và Quản lý công đại cương.
- Quan hệ công chúng và Quan hệ công chúng trong khu vực công có thể có nội dung trùng lặp
- Quản lý xung đột và thay đổi trong khu vực công

* ThS. Đỗ Thủy Dương

- Cân nhắc để đảm bảo sự thống nhất giữa chuẩn đầu ra và các học phần đáp ứng chuẩn đầu ra đó.
- Không sử dụng thuật ngữ kỹ năng cứng, kỹ năng mềm, nên dùng kỹ năng quản lý, kỹ năng định hướng, tổ chức...

- Bổ sung : Hợp tác công - tư .
- Bổ sung học phần & cung cấp kỹ năng
- * PGS, TS. Mai Đức Ngọc .
- Chính sựg thời gian đào tạo theo quy định .
- Cần nhắc tránh trùng lặp về kiến thức giữa các học phần .
- Thống nhất cách diễn đạt phần mô tả văn tắt nội dung học phần đảm bảo khái quát, khoa học

3. Kết luận

- Yêu cầu Tổ biên soạn chương trình nghiên cứu tiếp thu, hoàn chỉnh chương trình theo ý kiến nhận xét, góp ý của các thành viên Hội đồng .
- Biểu quyết thông qua chương trình : $5/5 = 100\%$
Cuộc họp kết thúc hồi 11h00 cùng ngày .

Thư ký

Chủ tịch Hội đồng

[Handwritten signature]

Nguyễn Thị Thu Thủy

PGS, TS. Mai Đức Ngọc

Xác nhận của
Hội viên Báo chí và Tuyên truyền



PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS, TS. Lưu Văn An

PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO



Trình độ đại học, ngành Quản lý công

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: *Mai Đức Ngọc*

Trình độ đào tạo: *Tiến sĩ*

Ngành đào tạo: *Chính trị học*

Đơn vị công tác: *Học viện Báo chí và Truyền thông*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: *Chủ tịch HĐ*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Quản lý công

Mã số: 7340403

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>phù hợp</i>	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>Có bản phù hợp</i>	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>Có bản đáp ứng</i>	✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>Có bản phù hợp</i>	✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>Đáp ứng</i>	✓	

Ý kiến nhận xét khác:

- biên tập, chỉnh sửa mục tiêu, phạm vi và chuẩn đầu ra.
- Bổ sung, điều chỉnh một số môn học phù hợp.
- biên tập lại phần mở đầu môn học đảm bảo tính thống nhất của toàn bộ chương trình.
- sắp xếp các môn học đảm bảo tính logic, hệ thống.

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



PGS, TS. Mai Đức Ngọc



BIỂU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Quản lý công

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Nguyễn Thị Thu Thủy

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Ngành đào tạo: Quản lý giáo dục

Đơn vị công tác: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Thư ký Hội đồng

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Quản lý công

Mã số: 7340403

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Đầy đủ	x	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Khả thi	x	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Hợp lý	x	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Cơ bản phù hợp	x	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Cơ bản đáp ứng	x	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

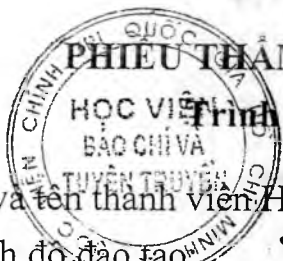
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Thu Thủy



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Quản lý công

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Bùi Thị Ngọc Hiền

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Ngành đào tạo: Quản lý KC công

Đơn vị công tác: Khoa Hành chính học Đại học Nội vụ HN

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Thảo biên 2

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Quản lý công

Mã số: 7340403

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Bổ sung mục tiêu về năng lực	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Cấu trúc hợp lý. Sắp xếp trình tự 2 học phần Quản trị học và QLC để có cái nhìn xem xét lại.	✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Phù hợp	✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		✓	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

Bổ sung mục tiêu về Tiếng Trung

Đổi vị trí của 02 học phần: Quản lý công đại cường

học phần Quản trị học

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....


.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Bui Thi Ngoc Hien



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Quản lý công

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... *Ngô Phú Thanh* ...

Trình độ đào tạo: ... *Đại học* ...

Ngành đào tạo: ... *Quản lý công* ...

Đơn vị công tác: ... *Học viện Chính sách và Phát triển* ...

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... *Chủ tịch* ...

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Quản lý công

Mã số: 7340403

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	<i>Đi căn cứ</i>	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<i>Mục tiêu đáp ứng theo các quy định</i>	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<i>Cấu trúc logic Cơ sở kế thừa; hợp lý</i>	✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<i>Phù hợp về thời lượng của chương trình</i>	✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<i>Nội dung đáp ứng</i>	✓	

Ý kiến nhận xét khác:

Chương trình đào tạo đáp ứng được các yêu cầu của Bộ Giáo dục; Chương trình đáp ứng được hàm lượng khoa học và thực tiễn của ngành Đào tạo.

Kết luận:


- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Bổ sung thời giờ giảng dạy tạo
- Xem xét lại Tổng số tín chỉ của Chương trình

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Phúc Hải



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Quản lý công

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Đỗ Thủy Dương

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

Ngành đào tạo: Quản lý kinh doanh

Đơn vị công tác: Công ty Cổ phần Nhân tài - Talent Pool

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Quản lý công

Mã số: 7340403

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Đầy đủ	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Thống nhất và Năng lực, khả năng	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Thêm sửa ra về PPP. (Phương pháp công nghệ). ↓ Thời lượng giáo dục đủ tương ứng, theo hướng dẫn	✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Lưu ý diện tích nội dung và chương trình đào tạo cơ bản	✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Cần đổi phần lượng kỹ năng chuyên môn kỹ năng quản lý ⇒ năng lực tư duy	✓	

Ý kiến nhận xét khác:

- Rà soát các môn học đáp ứng chuẩn đầu ra hàng năm
- Thống nhất các đường hướng: năng lực, kỹ năng
- Bổ sung seminar / hội thảo liên quan thực tiễn
- Bổ sung môn học về thái độ làm việc, viết CV & phỏng vấn xin việc

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

Bổ sung seminar liên quan tới khu vực công - tư
Đề học viên hình dung được công việc sau khi ra trường

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Ho Thuy Giang

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, định chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trường ban Quản lý Đào tạo và Trường khoa Tuyên truyền,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Lại Quốc Khánh, Đại học Quốc gia Hà Nội : Phản biện 1
3. PGS, TS. Nguyễn Minh Tuấn, Học viện Chính trị quốc gia HCM: Phản biện 2
4. PGS, TS. Ngô Văn Thọ, Ban Tuyên giáo Trung ương : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====o0o=====

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH KHUNG

Đào tạo đại học ngành Chính trị học,
chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng – văn hóa

Hôm nay, vào hồi ..8... ngày ..11.. tháng ..10... năm 2018, tại phòng họp C nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng – văn hóa theo Quyết định số 4110/QĐ-HVBC TT-ĐH ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tổ chức họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng:

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Lại Quốc Khánh, Đại học Quốc gia Hà Nội : Phản biện 1
3. PGS, TS. Nguyễn Minh Tuấn, Học viện Chính trị quốc gia HCM: Phản biện 2
4. PGS, TS. Ngô Văn Thọ, Ban Tuyên giáo Trung ương : Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Thư ký HĐ

II. Nội dung cuộc họp

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Chủ tịch Hội đồng nêu yêu cầu, mục đích tổ chức họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, đề nghị các thành viên Hội đồng tập trung nhận xét về mục tiêu của chương trình đào tạo, cấu trúc chương trình (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần); sự phù hợp về thời lượng chương trình đào tạo, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo...

2. Các ý kiến nhận xét:

- Chương trình đảm bảo bao quát, khoa học.
- Mục tiêu đào tạo: không thấy xuất hiện từ "quản lý"; trong khi tên chuyên ngành là Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hoá.
- Mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể chưa rõ.
- Chuẩn đầu ra chưa thể hiện rõ yếu tố "quản lý".
- Cần nhắc lại khởi kiến thức Mác - Lênin bám sát yêu cầu thay đổi của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Bổ sung môn Khoa học quản lý
- Các học phần trong chương trình đào tạo cần bám sát việc quản lý trên nền tảng quan điểm của Đảng, Nhà nước, kinh nghiệm của các quốc gia, hướng tới các kỹ năng quản lý.

* PGS, TS. Nguyễn Minh Tuấn

- Chính sửa mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo nhất quán.
- Sử dụng nhất quán thuật ngữ.
- Mô tả nội dung học phần đôn chỗ chứa rõ ràng, chứa nhất quán, chứa đảm bảo tính khái quát nội dung của học phần.
- Chuẩn chỉnh tên một số học phần.
- Nên tăng cường các học phần về quản lý để đảm bảo sát hợp với mục tiêu đào tạo của chuyên ngành.

* PGS, TS. Ngô Văn Thao.

- Thực tập nghề nghiệp : cân nhắc tăng thời gian đào tạo trong môi trường làm nghề
- Cân nhắc tăng thực hành
- Một số môn học có nội dung gần nhau nên cân nhắc khả năng tích hợp.

* PGS, TS. Lại Quốc Khánh

- Cân nhắc vị trí một số môn
+ Nghệ thuật phát biểu miệng nên là môn kỹ năng
+ Cân nhắc kiến thức bắt buộc chuyên ngữ phải là những môn rất cần cốt cho quản, hoạt động tư tưởng - văn hóa.
- Các học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp cần đảm bảo khái quát.

* PGS, TS. Mai Đức Ngọc

- Triển khai chương trình khung cần bám tên chuyên ngành đào tạo.
- Chính sửa mô tả nội dung các học phần đảm bảo tính khái quát.
- Chuẩn đầu ra các học phần cần cân nhắc không ôm đồm quá nhiều chuẩn đầu ra cho trong 1 học phần.
- Viết lại mục tiêu đào tạo làm nổi bật khác biệt của chuyên ngành.

3. Kết luận.

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu chỉnh sửa chương trình theo nhận xét của các thành viên hội đồng.


- Biểu quyết thông qua chương trình: $5/5 = 100\%$.
Cuộc họp kết thúc hồi 10h 15 cùng ngày. /.

Thư ký:



Nguyễn Thị Thu Thủy

Chủ tịch hội đồng



PGS, TS. Mai Đức Ngọc

Xác nhận của
Hội viên Báo chí và Tuyên truyền




PHÓ GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Lưu Văn An



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng – văn hóa**

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Mai Đức Học

Trình độ đào tạo: ... Tiến sĩ, Phó Giáo sư

Ngành đào tạo: ... Chính trị học

Đơn vị công tác: ... Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... Chủ tịch Hội đồng

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	<u>đạt yêu</u>	X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	<u>cơ bản đạt yêu</u>	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	<u>cơ bản phù hợp</u>	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	<u>cơ bản đạt yêu</u>	X	

Ý kiến nhận xét khác:

... Không viết lại mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra đảm bảo tính khả thi, khoa học

... Sắp xếp lại qui cấu môn học phân bổ, bổ sung

Thêm biểu thức về quản lý phân tích về công nghệ đào tạo.
- bổ tập học vấn đơn, đơn bảo trợ. Thứ nhất trợ
vấn bản.

Kết luận:


- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định
(Ký, ghi rõ họ tên)



Mai Đức Ngọc



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... LAI QUỐC KHÁNH ...

Trình độ đào tạo: ... PGS.TS ...

Ngành đào tạo: ... Triết học ...

Đơn vị công tác: ... Đại học Dược gia Hà Nội ...

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... Phần biên 1 ...

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ đề xây dựng chương trình đào tạo		X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	

Ý kiến nhận xét khác:

... Bổ sung môn, điều chỉnh môn để làm rõ thêm nội hàm
"quản lý" và "hoạt động tư tưởng - văn hóa"
... Điều chỉnh vì từ một số môn để phù hợp hơn với yêu

câu phân cấp các loại kiến thức.
- Ra soát, chỉnh sửa các điểm đạt mức tối, chuẩn đầu ra
cho ra hơn và phù hợp với môi trường chúng ta.

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Lai Đức Khanh



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng – văn hóa

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: PGS.TS. Ngô Văn Phao

Trình độ đào tạo: Sau Đại học

Ngành đào tạo: Kinh tế chính trị

Đơn vị công tác: Học viện Lý luận Trung ương

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Bộ phận

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ đề xây dựng chương trình đào tạo	Đã đồng ý	X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Đã đồng ý	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Đã đồng ý	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		X	

Ý kiến nhận xét khác:

Tập trung hơn vào nội dung đào tạo chuyên ngành, bổ sung thêm môn học gộp đại cương, quản lý chuyên ngành, hợp nhất môn xã hội học.



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng – văn hóa**

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định:..... *NGUYỄN MINH TUẤN*

Trình độ đào tạo: *PGS, TS*

Ngành đào tạo: *Chính trị học*

Đơn vị công tác: *Học Viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:..... *phần lớn*

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo		<i>x</i>	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)		<i>x</i>	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)		<i>x</i>	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo		<i>x</i>	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...		<i>x</i>	

Ý kiến nhận xét khác:

..... *Tăng thời lượng về quản lý*
..... *trên cơ sở một đợt học phần quốc gia*
.....

.....
.....
.....
.....
.....
Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
 Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Tẩy thối lý luận, lập luận
- Bổ sung các nội dung pháp luật
- Bề dày, Sâu sắc theo kịp yêu cầu của thời đại

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Minh Tuấn



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học,
chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng – văn hóa

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Nguyễn Thị Thu Thủy

Trình độ đào tạo: ... Tiến sĩ

Ngành đào tạo: ... Quản lý giáo dục

Đơn vị công tác: ... Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: ... Thư ký

Tên khoa đề nghị thẩm định: Tuyên truyền

Ngành đào tạo: Chính trị học Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Bổ sung chương trình Cao cấp LLCT	x	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Căn cứ thực hơn	x	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Đáp ứng yêu cầu	x	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Phù hợp	x	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Về cơ bản đáp ứng yêu cầu	x	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Kết luận:


- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Mô tả nội dung các học phần cần lược bỏ
- Diễn đạt lại mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể
- Căn nhắc lại trật tự các môn học trong chương trình chung

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:
-
.....
.....
.....
.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Thu Thủy

PGS, TS Ngô Văn Thọ

Ủy viên Hội đồng

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2018

BẢN NHẬN XÉT

**Chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành
Chính trị học, chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa**

I. Về mục tiêu của chương trình đào tạo

- Chương trình đào tạo đã xác định rõ mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể, đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ ràng các yêu cầu của đầu ra.

- Tuy nhiên, trong 10 chuẩn đầu ra của Chương trình, CDR1 (trong 3.1 về Kiến thức), chưa thể hiện rõ yêu cầu về những tri thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin đối với mỗi người học, mà chỉ đề cập đến thế giới quan, phương pháp luận khi học các môn khoa học Mác - Lênin. Thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin không tách rời các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin và chỉ hình thành khi nắm được các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, trong khoảng thời gian đào tạo là 15 tín chỉ. Cần bổ sung thêm cụm từ: "*những nguyên lý khoa học cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*" (trang 3).

II. Về cấu trúc của Chương trình

Với 130 tín chỉ, chưa bao gồm giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng, tôi thấy cơ bản là phù hợp về thời gian và phương thức đào tạo hệ đại học hiện nay. Tuy nhiên, xin nêu một số băn khoăn với tư cách là người được sử dụng kết quả đào tạo của nhà trường như sau:

- Tổng số 48 tín chỉ dành cho khối kiến thức đại cương là phù hợp, nhưng chia đều cho cả 3 khối kiến thức: Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; khoa học xã hội và nhân văn; ngoại ngữ, mỗi khối 15 tín chỉ đã thực sự phù hợp chưa. Theo tôi, đối với cán bộ tuyên giáo, tư tưởng - văn hóa, cần tăng thêm số kiến thức lý luận chính trị và giảm bớt kiến thức khoa học xã hội và nhân văn (trước đây các khóa đào tạo cán bộ tuyên giáo ít học các môn này; nay nên chuyển một phần sang tự chọn); nghiên cứu giảm thời gian cho môn ngoại ngữ, vì vấn đề đang bàn thảo nhiều hiện nay là giảm thời gian đào tạo đại học xuống 3 năm, thì ngoại ngữ sẽ không đưa vào

chính khóa, sinh viên phải tự học và nhà trường chỉ kiểm tra sát hạch chuẩn đầu ra.

- Cân nhắc việc bố trí Triết học 4 tín chỉ, kinh tế chính trị, chủ nghĩa xã hội khoa học, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam đều có 3 tín chỉ và tư tưởng Hồ Chí Minh có 2 tín chỉ đã hợp lý chưa. Nên tăng cho Kinh tế chính trị và giảm Triết học xuống 3 tín chỉ. Có thể phải tăng thêm thời gian cho môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Đổi môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam thành Lịch sử Đảng.

- Trong 13 môn học của phần Khoa học xã hội và nhân văn, tôi thấy có một số môn chưa thực sự cần thiết trực tiếp cho ngành tư tưởng - văn hóa, khoa giáo, như Pháp luật đại cương, Lịch sử văn minh thế giới, Logic hình thức, Tâm lý học đại cương, Tiếng việt thực hành... Có thể chuyển các môn này sang tự chọn, hoặc chuyển, ghép nội dung chính của nó sang các môn chuyên ngành. Ví dụ: đưa Cơ sở văn hóa Việt Nam vào Văn hóa vùng và các vùng văn hóa Việt Nam; Lịch sử văn minh thế giới vào Địa chính trị thế giới; Tâm lý học đại cương và cùng Tâm lý học truyền thông thành Tâm lý học tuyên truyền ... để tập trung vào các môn nền tảng cho chuyên ngành, đồng thời tránh bình quân, tất cả các môn đều 2 tín chỉ như nhau.

- Trong môn Xây dựng Đảng, thiếu nội dung xây dựng Đảng về đạo đức theo Nghị quyết Đại hội XII.

- Xem xét tăng thêm thời gian cho kiến tập, thực tập và luyện tập cho các nghiệp vụ và kỹ năng chuyên ngành.

III. Kết luận:

- Về nội dung: khung chương trình đã đưa ra được bức tranh chung. Đó là bước đầu quan trọng để cụ thể hóa và hoàn thiện.

- Cần cụ thể thêm tên các bài học, chuyên đề trong mỗi môn học. Do khung chương trình mới chỉ có tên môn học và số tín chỉ, nên chưa thể hiện rõ mối tương quan giữa các môn học, chưa thấy rõ sự trùng lặp, thừa, thiếu nội dung của từng môn học.

T/L THƯỜNG TRƯC HỘI ĐỒNG
CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Hồng Sơn

Người nhận xét

PGS, TS Ngô Văn Thọ

PGS, TS Ngô Văn Thọ

Ủy viên Hội đồng

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2018

BẢN NHẬN XÉT

**Chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành
Chính trị học, chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa**

I. Về mục tiêu của chương trình đào tạo

- Chương trình đào tạo đã xác định rõ mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể, đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ ràng các yêu cầu của đầu ra.

- Tuy nhiên, trong 10 chuẩn đầu ra của Chương trình, CĐR1 (trong 3.1 về Kiến thức), chưa thể hiện rõ yêu cầu về những tri thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin đối với mỗi người học, mà chỉ đề cập đến phương pháp luận khi học các môn khoa học Mác - Lênin. Thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin không tách rời các nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin và chỉ hình thành khi nắm được các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, trong khoảng thời gian đào tạo là 15 tín chỉ. Cần bổ sung thêm cụm từ: "*những nguyên lý khoa học cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin*" (trang 3).

II. Về cấu trúc của Chương trình

Với 130 tín chỉ, chưa bao gồm giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng, tôi thấy cơ bản là phù hợp về thời gian và phương thức đào tạo hệ đại học hiện nay. Tuy nhiên, xin nêu một số băn khoăn với tư cách là người được sử dụng kết quả đào tạo của nhà trường như sau:

- Tổng số 48 tín chỉ dành cho khối kiến thức đại cương là phù hợp, nhưng chia đều cho cả 3 khối kiến thức: Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; khoa học xã hội và nhân văn; ngoại ngữ, mỗi khối 15 tín chỉ đã thực sự phù hợp chưa. Theo tôi, đối với cán bộ tuyên giáo, tư tưởng - văn hóa, cần tăng thêm số kiến thức lý luận chính trị và giảm bớt kiến thức khoa học xã hội và nhân văn (trước đây các khóa đào tạo cán bộ tuyên giáo ít học các môn này; nay nên chuyển một phần sang tự chọn); nghiên cứu giảm thời gian cho môn ngoại ngữ, vì vấn đề đang bàn thảo nhiều hiện nay là giảm thời gian đào tạo đại học xuống 3 năm, thì ngoại ngữ sẽ không đưa vào

chính khóa, sinh viên phải tự học và nhà trường chỉ kiểm tra sát hạch chuẩn đầu ra.

- Cần nhắc việc bố trí Triết học 4 tín chỉ, kinh tế chính trị, chủ nghĩa xã hội khoa học, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam đều có 3 tín chỉ và tư tưởng Hồ Chí Minh có 2 tín chỉ đã hợp lý chưa. Nên tăng cho Kinh tế chính trị và giảm Triết học xuống 3 tín chỉ. Có thể phải tăng thêm thời gian cho môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Trong 13 môn học của phần Khoa học xã hội và nhân văn, tôi thấy có một số môn chưa thực sự cần thiết trực tiếp cho ngành tư tưởng - văn hóa, khoa giáo, như Pháp luật đại cương, Lịch sử văn minh thế giới, Logic hình thức, Tâm lý học đại cương, Tiếng việt thực hành... Có thể chuyển các môn này sang tự chọn, hoặc chuyển, ghép nội dung chính của nó sang các môn chuyên ngành. Ví dụ: đưa Cơ sở văn hóa Việt Nam sang Văn hóa vùng và các vùng văn hóa Việt Nam; Lịch sử văn minh thế giới vào Địa chính trị thế giới; Tâm lý học đại cương vào cùng Tâm lý học truyền thống thành Tâm lý học tuyên truyền ... để tập trung vào các môn nền tảng cho chuyên ngành, đồng thời tránh bình quân, tất cả các môn đều 2 tín chỉ như nhau.

- Trong môn Xây dựng Đảng, thiếu nội dung xây dựng Đảng về đạo đức theo Nghị quyết Đại hội XII.

- Xem xét tăng thêm thời gian cho kiến tập, thực tập và luyện tập cho các nghiệp vụ và kỹ năng chuyên ngành.

III. Kết luận:

- Về nội dung: khung chương trình đã đưa ra được bức tranh chung. Đó là bước đầu quan trọng để cụ thể hóa và hoàn thiện.

- Cần cụ thể thêm tên các bài học, chuyên đề trong mỗi môn học. Do khung chương trình mới chỉ có tên môn học và số tín chỉ, nên chưa thể hiện rõ mối tương quan giữa các môn học, chưa thấy rõ sự trùng lặp, thừa, thiếu nội dung của từng môn học.

Người nhận xét



PGS, TS Ngô Văn Thọ

NHẬN XÉT

Chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa

Người nhận xét: PGS.TS Nguyễn Minh Tuấn

Chức vụ: Viện trưởng Viện Xây dựng Đảng

Chức danh: Phản biện 2

Thực hiện quyết định số 4110/QĐ-HVBCTT-ĐT, ngày 27-6-2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình Chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học chuyên ngành Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hóa, tôi có một số nhận xét sau:

1. Về mục tiêu của chương trình đào tạo

- Mục tiêu chung: *Đạt yêu cầu*

- Mục tiêu cụ thể: *Đạt yêu cầu*

2. Về cấu trúc chương trình đào tạo

- Sự cần thiết: *Đạt yêu cầu*

- Vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình: *Đạt yêu cầu*

- Sự cân đối, hợp lý của khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần: *Đạt yêu cầu*

3. Về sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo:

4. Về nội dung, chương trình đào tạo

- Khả năng đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo: *Đạt yêu cầu*

- Đảm bảo tính khoa học, hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước: *Đạt yêu cầu*

- Về các điều kiện để đảm bảo chất lượng đào tạo.

+ Đội ngũ giảng viên: *Đảm bảo*

+ Cơ sở vật chất của cơ sở đào tạo: *Tốt*



5. Nhận xét, góp ý khác về chương trình:

- Tr 1 : diễn đạt lại Mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể: bổ sung thêm yêu cầu về kiến thức pháp luật của Nhà nước liên quan đến quản lý tuyên truyền, văn hóa

- Tr2 và nhiều trang: cần Thống nhất các cụ từ: “Tu tưởng - Văn hóa” hay “Tu tưởng - Văn hóa - Khoa giáo” Hoặc ‘Thông tin - Truyền thông” hay ‘Thông tin - Giáo dục - Truyền thông”

- Tr3. Chuyển căn cứ “Chương trình đào tạo của các cơ sở đào tạo khác” xuống dưới căn cứ “Các văn bản pháp lý”. Đồng thời, không coi các chương trình đào tạo của các cơ sở đào tạo khác thành căn cứ pháp lý mà chỉ coi đó là nội dung tham khảo.

- Tr 7 Nội dung cần đạt được của học phần chỉ là : trang bị kiến thức về tư tưởng Hồ Chí Minh thôi chứ không nói đến “chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước” vì đây là học phần “Tư tưởng Hồ Chí Minh”

- Tr 9: Thêm “Cộng sản Việt Nam” thành học phần “Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam”. Đồng thời bổ sung thêm “xây dựng Đảng về đạo đức” thành “bốn mặt” chứ không phải “ba mặt” nữa.

- Tr 10 : xem lại tên học phần “Cơ sở văn hóa Việt Nam” hay “Văn hóa Việt Nam” vì không chỉ trang bị kiến thức nền tảng mà còn nhiều nội dung về đường lối văn hóa hiện nay.

- Tr 10 Xem lại tên học phần: ‘Đạo đức học” hay “Đạo đức học Mác - Lênin” vì mục tiêu chỉ nói đến Đạo đức học Mác - Lênin.

Tr 11: Thống nhất gọi là “sinh viên” hay “người học” chứ không dùng từ “chúng ta” ở nội dung cần đạt được của từng học phần.

- Tr 13: Xem lại tên học phần “Toán và khoa học tự nhiên” vì toán là khoa học tự nhiên rồi. Hơn nữa trong học phần này chỉ nói đến môn “Tin học ứng dụng”.

- Tr 17 Viết thêm yêu cầu về vận động của học phần ‘Truyền thông và vận động”

- Tr 17 Học phần “Thông tin đối ngoại” cần viết thêm yêu cầu về vai trò và đặc điểm của thông tin đối ngoại.
- Tr 23 Bổ sung “các cấp” thành “Tổ chức và hoạt động của Ban tuyên giáo các cấp”
- Sửa các lỗi kỹ thuật văn bản, nhất là phong chữ ở trang cuối.

**Viện Xây dựng Đảng xác nhận chữ ký của
PGS, TS Nguyễn Minh Tuấn**



PGS, TS Nguyễn Văn Giang

NGƯỜI NHẬN XÉT

PGS, TS Nguyễn Minh Tuấn

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Chính sách công

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27/6/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, ban hành kèm theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định Về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, ban hành kèm theo Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng ban Quản lý Đào tạo và Trưởng khoa Chính trị học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học chuyên ngành Chính sách công gồm các ông (bà) có tên sau đây:

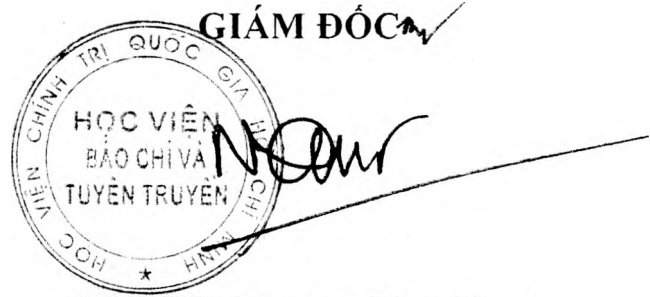
1. PGS, TS, Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS, Đặng Khắc Ánh, Học viện Hành chính quốc gia : Phản biện 1
3. PGS, TS, Ngô Phúc Hạnh, Học viện Chính sách và Phát triển: Phản biện 2
4. TS, Đoàn Minh Đức, Đảng ủy Khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội: Ủy viên
5. TS, Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Thư ký HĐ

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Chính sách công theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng ban Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

====o0o====

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH KHUNG

Đào tạo đại học ngành Chính trị học chuyên ngành Chính sách công

Vào hồi 8h00 ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại phòng họp C nhà A1, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học chuyên ngành Chính sách công theo Quyết định số 4073/QĐ-HVBCTT-ĐH ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã tổ chức họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng:

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Học viện Báo chí và Tuyên truyền: Chủ tịch HĐ
2. PGS, TS. Đặng Khắc Ánh, Học viện Hành chính quốc gia : Phản biện 1
3. PGS, TS. Ngô Phúc Hạnh, Học viện Chính sách và Phát triển: Phản biện 2
4. TS. Đoàn Minh Đức, Đảng ủy Khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội: Ủy viên
5. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy, Học viện Báo chí và Tuyên truyền : Thư ký HĐ

II. Nội dung cuộc họp

1. PGS, TS. Mai Đức Ngọc, Chủ tịch Hội đồng nêu yêu cầu, mục đích tổ chức họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo, đề nghị các thành viên Hội đồng tập trung nhận xét về mục tiêu của chương trình đào tạo, cấu trúc chương trình (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần); sự phù hợp về thời lượng chương trình đào tạo...

2. Các ý kiến nhận xét:

- Mục tiêu đào tạo: phù hợp, đảm bảo tính khoa học, khả thi.
- Cấu trúc chương trình: cân đối, hợp lý
- Thời lượng chương trình phù hợp với mục tiêu, hình thức đào tạo.
- Nội dung chương trình đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, hội nhập.

* PGS, TS. Đặng Khắc Anh

- Mục tiêu đào tạo rõ ràng, phù hợp
- Dung lượng nội dung liên quan đến Chính trị học tương đối nhiều
- Bổ sung các học phần cung cấp kỹ năng mềm: kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm.
- Cân nhắc một số học phần ít liên quan đến ngành đào tạo: Cấu trúc và hoạt động của Ban Tuyên giáo Nguyễn
- Bổ sung Tổ chức bộ máy Nhà nước vào cơ sở ngành; Phương pháp phân tích chính sách.
- Chính sửa tên một số môn học đảm bảo tính khoa học

* PGS, TS. Ngô Phúc Hạnh

- Cân nhắc tên một số học phần để đảm bảo tính thống nhất với các chương trình đào tạo trong nước và quốc tế.
- Cân nhắc sự cần thiết của một số học phần

* PGS, TS. Mai Đức Ngọc

- Xác định lại trật tự phân vị trí việc làm, trình độ ngoại ngữ, tin học.

- Cân nhắc đảm bảo sự thống nhất giữa chuẩn đầu ra và nội dung các học phần.

3. Kết luận.

- Yêu cầu Tổ biên soạn chương trình nghiên cứu tiếp thu ý kiến nhận xét, góp ý của các thành viên Hội đồng để hoàn chỉnh chương trình.

- Biểu quyết thông qua chương trình: $5/5 = 100\%$.

Cuộc họp kết thúc hồi 10h15 cùng ngày.

Thư ký

Chủ tịch Hội đồng

Nguyễn Thị Thu Thủy

PGS, TS. Mai Đức Học

Xác nhận của

Phòng Học viên Báo chí và Tuyên truyền.



PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Lưu Văn An



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học chuyên ngành Chính sách công

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: ... Ngô Phúc Hạnh

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Chính trị học

Đơn vị công tác: Học viện Chính sách & Phát triển

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Thành viên 2

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Có đủ các căn cứ	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Mục tiêu đào tạo bảo đảm khoa học, khả thi	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Cấu trúc hợp lý, logic; có tính kế thừa	✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Thời lượng phù hợp	✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Nội dung chương trình đáp ứng	✓	

Ý kiến nhận xét khác:

Chương trình đào tạo đáp ứng theo
các yêu cầu.

Kết luận:


- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

Xem xét lại thời lượng đào tạo
Xem xét lại tổng số tên chỉ của
Chương trình
Lựa chọn một số học phần không liên quan
như p. dạy đại học; Tiếng Việt thực hành.

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Phước Hằng



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học chuyên ngành Chính sách công

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: PGS.TS. Đặng Khắc Hải

Trình độ đào tạo: TS

Ngành đào tạo: Quan lý công

Đơn vị công tác: Học viện Hành chính Quốc gia

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định:

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Phù hợp	X	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Phù hợp	X	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Logic	X	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Tg đôn' phù hợp	X	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Tg đôn' phù hợp	X	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

Bổ sung một số môn học có sự chuyên ngành
liên hệ một số môn học (theo bài liên hệ).

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....


.....

.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Đặng Châu Anh



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học chuyên ngành Chính sách công

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Nguyễn Thị Thu Thủy.....

Trình độ, đào tạo: Tiến sĩ.....

Ngành đào tạo: Quản lý giáo dục.....

Đơn vị công tác: Học viện Báo chí và Tuyên truyền.....

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Thư ký Hội đồng.....

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	Đầy đủ	x	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	Khả thi	x	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	Hợp lý	x	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	Phù hợp	x	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	Cơ bản đáp ứng	x	

Ý kiến nhận xét khác:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

.....

.....

.....

.....

.....

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

.....

.....


.....

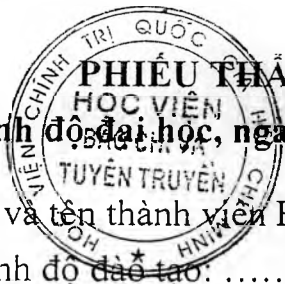
.....

.....

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Thu Thủy



PHIẾU THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đại học, ngành Chính trị học chuyên ngành Chính sách công

Họ và tên thành viên Hội đồng thẩm định: Mai Đức Ngọc

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

Ngành đào tạo: Chính trị học

Đơn vị công tác: Học viện Chính trị và Tuyên truyền

Trách nhiệm trong Hội đồng thẩm định: Chủ tịch HĐ

Tên khoa đề nghị thẩm định: Chính trị học

Ngành đào tạo: Chính trị học

Mã số: 7310201

TT	Nội dung thẩm định	Nhận xét của thành viên Hội đồng	Kết luận	
			Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu
1	Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo	phù hợp	✓	
2	Mục tiêu của chương trình đào tạo (mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra)	đủ bản đáp ứng	✓	
3	Cấu trúc chương trình đào tạo (sự cần thiết, vai trò của các học phần trong thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình, sự cân đối, hợp lý của các khối kiến thức, của việc sắp xếp trình tự các học phần...)	đủ bản phù hợp	✓	
4	Sự phù hợp về thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian và hình thức đào tạo	phù hợp	✓	
5	Nội dung chương trình đáp ứng mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước...	đủ bản đáp ứng	✓	

Ý kiến nhận xét khác:

- Bên tập chủ yếu môn mục học đươc tạo ra chưa tạo ra được bài tập thực hành, cụ thể; 20 ngày.
- Bên này, điều chỉnh một số môn học chi phí học và dụng cụ đươc tạo ra.
- Bên tập, khi phân môn thể dục môn học tăng bài tập thực hành, 20 ngày, lấy khóa học khác.

Kết luận:

- Đồng ý thông qua chương trình đào tạo, không cần chỉnh sửa, bổ sung
- Thông qua chương trình đào tạo, yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung những nội dung cụ thể sau:

- Không thông qua chương trình đào tạo với lý do cụ thể sau:

Thành viên Hội đồng thẩm định

(Ký, ghi rõ họ tên)



PGS, TS. Mai Đức Ngọc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2018

**NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
CHUYÊN NGÀNH: CHÍNH SÁCH CÔNG
CỦA HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN**

Người nhận xét: PGS.TS. Đặng Khắc Ánh

Học viện Hành chính Quốc gia

Xem xét Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Chính trị học, chuyên ngành Chính sách công (mã số: 7 31 02 01) của Học viện Báo chí và Tuyên truyền, tôi có một số nhận xét sau đây:

1. Về mục tiêu của Chương trình:

Chương trình được thiết kế dành cho việc đào tạo trình độ cử nhân với mục tiêu (cả mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể) rõ ràng, đảm bảo tính khoa học. Chương trình đã xác định chính xác chuẩn đầu ra và nội dung các môn học được trình bày trong Chương trình về cơ bản đáp ứng các yêu cầu chuẩn đầu ra này.

2. Về thời lượng của chương trình:

Tổng thời lượng của các môn học trong thời gian đào tạo 4 năm là 130 tín chỉ (không kể Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng-An ninh) là tương đối phù hợp với yêu cầu đặt ra của chương trình cử nhân.

Các môn học được bố trí số lượng tín chỉ khá phù hợp. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo, có thể tập trung vào điều chỉnh một số môn học và tăng chất lượng giảng viên tham gia giảng dạy cho các môn học chuyên ngành và kỹ năng mềm.

3. Về kết cấu của chương trình:


Chương trình được thiết kế đào tạo theo hình thức tín chỉ phù hợp với yêu cầu cải cách hiện nay.

Nhìn chung, kết cấu của chương trình với 130 tín chỉ trong đó có 48 tín chỉ kiến thức chung, 18 tín chỉ kiến thức cơ sở ngành, 34 tín chỉ kiến thức ngành, 30 tín chỉ kiến thức chuyên ngành (trong đó có thực tập 3 tín chỉ và Khóa luận tốt nghiệp/học phần thay thế 6 tín chỉ) là phù hợp, có tính liên kết cao, bao quát được các vấn đề của ngành học, đáp ứng các yêu cầu cung cấp cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng chuyên môn của chuyên ngành Chính sách công ở bậc đại học.

4. Một số góp ý để hoàn thiện chương trình

Thứ nhất, để tăng cường các “kỹ năng mềm” cho sinh viên, nâng cao khả năng thích ứng khi xin việc, chương trình nên xây dựng bổ sung thêm một số môn học như “Kỹ năng giao tiếp”; “Kỹ năng làm việc nhóm”;....

Thứ hai, một số môn học khá xa so với chuyên ngành, nên xem xét để điều chỉnh lại, chẳng hạn môn học “Tổ chức và hoạt động của Ban Tuyên giáo” (môn số 52) hay “Nguyên lý công tác tư tưởng”. Nội dung của một số môn học cũng nên điều chỉnh lại cho phù hợp.

Thứ ba, để đảm bảo cung cấp các kiến thức như trong mục tiêu đặt ra, đối với phần kiến thức cơ sở ngành nên bổ sung thêm môn học “Tổ chức bộ máy nhà nước” để giúp sinh viên hình dung về các chủ thể tham gia vào chu trình chính sách; đối với phần kiến thức ngành và chuyên ngành chính sách công, cần bổ sung thêm các môn học chuyên ngành chính sách; chẳng hạn ở phần kiến thức chung, ngoài môn học Tổng quan về Khoa học chính sách (Những vấn đề cơ bản về chính sách công) nên bổ sung thêm môn học Phương pháp phân tích xác định vấn đề chính sách; có thể đưa vào tự chọn (trong phần kiến thức chuyên ngành) các môn học như “Chính sách đất đai”; “Chính sách y tế”; “Chính sách giáo dục”;... 

Thứ tư, tên một số môn học nên được điều chỉnh lại, chẳng hạn môn học “Chính sách an sinh” (CT 03031) nên đổi thành “Chính sách an sinh xã hội”, “Chính sách đô thị” (môn số 63)

Tài liệu còn nhiều lỗi chính tả và lỗi kỹ thuật cần rà soát và chỉnh sửa.

5. Kết luận chung:

Nhìn chung, chương trình đào tạo đã được xây dựng công phu và khá tương thích với các chương trình tương đương. Chương trình này về cơ bản đáp ứng được các yêu cầu đặt ra của một chương trình đào tạo đại học chuyên ngành Chính sách công. Tuy cần chỉnh sửa lại một số điểm nhưng sau khi chỉnh sửa, có thể đưa chương trình vào sử dụng.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

Người nhận xét

CHỨNG THỰC CHỮ KÝ
CỦA: PGS.TS... *Đặng... Khắc... Ánh*
HIỆN ĐANG CÔNG TÁC TẠI HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA
Ngày *16*... tháng *10*... năm *2018*

TL. GIÁM ĐỐC
K.T. CHÁNH VĂN PHÒNG
P. CHÁNH VĂN PHÒNG



NGUYỄN HUY HOÀNG

A handwritten signature in black ink, appearing to read "Đặng Khắc Ánh".

PGS.TS. Đặng Khắc Ánh

BẢN NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên người nhận xét: **Đoàn Minh Đức**

Đơn vị công tác: Đảng ủy các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội

Tên chương trình nhận xét: Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Chính sách công tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Căn cứ để nhận xét: Quyết định số 4073/QĐ-HVBCCTT-ĐT ngày 10/9/2018 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình khung đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ ngành Chính trị học, chuyên ngành Chính sách công.

I. NỘI DUNG NHẬN XÉT:

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo:

- Mục tiêu chung: Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường và yêu cầu của xã hội.

- Mục tiêu cụ thể: Đã xác định rõ được kiến thức, kỹ năng mà người học cần đạt được khi tốt nghiệp. Đảm bảo tính khoa học, khả thi, mô tả rõ chuẩn đầu ra.

2. Cấu trúc của chương trình đào tạo:

Chương trình đào tạo là cần thiết, các học phần phù hợp với mục tiêu đào tạo của chương trình. Các khối kiến thức cân đối, hợp lý; việc sắp xếp, trình tự các học phần đảm bảo.

3. Thời lượng của chương trình đào tạo:

Thời lượng của chương trình, của từng học phần trong chương trình với mục tiêu, thời gian, hình thức đào tạo là phù hợp.

4. Về nội dung chương trình đào tạo:

Phù hợp với trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hệ thống, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

II. KẾT LUẬN:

Nhất trí với Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Chính sách công tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

Xác nhận của đơn vị công tác

Xác nhận của Đoàn Minh Đức
Đảng ủy công tác tại cơ quan.



PHÓ BÍ THƯ
Lê Quang Long

Người nhận xét

(Handwritten signature)
Đoàn Minh Đức

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2018

BẢN NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên người nhận xét: PGS.TS. Ngô Phúc Hạnh

Chức danh trong hội đồng: Phản biện 1

Cơ quan công tác: Khoa Chính sách công – Học viện Chính sách và phát triển

Chương trình đào tạo: Ngành Chính trị học – Chuyên ngành Chính sách công

Trình độ đào tạo: Đại học

Mã ngành: 7310201

NỘI DUNG NHẬN XÉT

1. Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo đã nêu được các căn cứ pháp lý và căn cứ thực tiễn bao gồm: những văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: luật, nghị định, quyết định, thông tư, công văn. Những căn cứ pháp lý đã nêu đều được cập nhật mới nhất và đang còn hiệu lực. Bên cạnh đó chương trình đào tạo còn có căn cứ thực tiễn xuất phát từ nhu cầu của xã hội về nguồn nhân lực trình độ chuyên ngành Chính sách công; đồng thời chương trình đào tạo cũng có tham khảo thêm chương trình của 2 trường đại học trong nước và một trường nước ngoài cùng chuyên ngành đào tạo là chính sách công.

Đây đều được coi là những căn cứ pháp lý và thực tiễn quan trọng đáp ứng được yêu cầu theo các quy định hiện hành.

2. Mục tiêu của chương trình đào tạo

Về Mục tiêu chung: Chương trình xây dựng đã đáp ứng được những kiến thức cơ bản về chính sách công; sinh viên ra trường có khả năng đáp ứng tốt theo nhu cầu của các tổ chức xã hội.

Mục tiêu cụ thể :

- *Về kiến thức:* Chương trình đào tạo đã đáp ứng được khối lượng kiến thức cần thiết của bậc đào tạo trình độ đại học chuyên ngành Chính trị học, chuyên ngành Chính sách công với việc trang bị các khối kiến thức giáo dục đại cương; khối kiến thức cơ sở ngành; khối kiến thức chuyên ngành; khối kiến thức nghiệp vụ.

- *Về kỹ năng:* Các kỹ năng cứng, kỹ năng mềm được nêu chi tiết trong chương trình đào tạo đáp ứng được yêu cầu về kỹ năng cần thiết cho chương trình đào tạo này.

Về phẩm chất chính trị, đạo đức: Chương trình đào tạo đã có đề cập đến những nội dung phẩm chất chính trị, đạo đức sau khi ra trường của sinh viên đáp ứng được yêu cầu của chương trình đào tạo và của xã hội.

Về trình độ ngoại ngữ và tin học: Chương trình đã đề xuất được chuẩn đầu ra đối với ngoại ngữ và tin học, đáp ứng các yêu cầu theo các quy định hiện hành cũng như nhu cầu thực tiễn của xã hội hiện nay.

Nhìn chung các mục tiêu đề ra của chương trình đảm bảo tính khoa học, khả thi, gắn liền với những yêu cầu của chuẩn đầu ra và tình hình thực tiễn trong bối cảnh hiện nay. Mục tiêu của chương trình đào đáp ứng được yêu cầu theo quy định hiện hành.

3. Cấu trúc chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo với tổng số 130 tín chỉ với 72 học phần; trong đó

- Khối kiến thức giáo dục đại cương: 48 Tín chỉ
- Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 82 TC trong đó: - Kiến thức cơ sở ngành: 18 TC (Bắt buộc 12TC; Tự chọn 6TC); - Kiến thức ngành: 34 TC (Bắt buộc 23TC; Tự chọn 9TC). - Kiến thức chuyên ngành: 30 TC (Bắt buộc 15TC; Tự chọn 6 TC; Kiến tập 3 TC)
- Khoá luận/Các học phần thay thế: 6TC.

Chương trình có đầy đủ Tên từng học phần; Mã học phần, Tổng khối lượng tín chỉ. Cấu trúc chương trình như vậy được coi là hợp lý và phù hợp với yêu cầu thời lượng, hàm lượng của chương trình đào tạo bậc cử nhân chuyên ngành Chính sách công.

4. Thời lượng của chương trình đào tạo

Thời lượng của chương trình đào tạo là trong 3-6 năm, mỗi năm 2 học kỳ. Việc phân bổ thời lượng như vậy là đáp ứng được yêu cầu của chương trình đào tạo.

5. Nội dung của chương trình đào tạo

Nội dung của chương trình đào tạo được phân bổ tương đối khoa học và logic, đáp ứng được mục tiêu, phù hợp trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, tính hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

7. Những ý kiến góp ý khác

Mục 1.2: Vị trí việc làm sau khi ra trường: Nên bổ sung thêm chữ trong và ngoài nước; Các tổ chức phi chính phủ.

Trình độ ngoại ngữ chuẩn đầu ra là B1 khung Châu Âu được cho là quá cao so với bậc học cử nhân.

Trình độ tin học nên theo chuẩn IC3.

Mục 2. Căn cứ thực tiễn: Cần phân biệt thực tiễn để tham khảo chương trình đào tạo của các trường và căn cứ thực tiễn đòi hỏi của xã hội trong bối cảnh hiện nay gắn với việc xây dựng chương trình đào tạo này.

Nhóm biên soạn nên xem lại tổng số các tín chỉ; Số liệu tại Mục 9.1 chưa khớp nhau giữa các khối kiến thức và tổng số tín chỉ. (Tổng 136 Tín chỉ)

- Nên lược bỏ một số học phần tự chọn trong Khối kiến thức đại cương: - Lịch sử văn minh thế giới; Lý luận dạy học đại học; Tiếng Việt thực hành;
- Đối với kiến thức ngành: Nên bỏ học phần số 43 (Nghệ thuật phát biểu miệng)
- Nên xem xét lại một số tên học phần cho chính xác với tên gọi chung của quốc tế và giữa các trường đại học cùng đào tạo khác: (Tham nhũng và phòng chống tham nhũng chính sách; Tổ chức và hoạt động của Ban tuyên giáo; Đường lối văn hoá của Đảng) những học phần này chỉ nên để thành các chuyên đề.
- Xem xét lại học phần số 54 và 55 (Truyền thông địa chúng trong chu trình chính sách công và Truyền thông đại chúng và các phương tiện truyền thông mới).
- Cần nhắc thay thế bằng các học phần: Chính sách nhân lực; Hành chính công; *Đã soạn lại các học phần về chính sách tại chương trình C. ngà*
ti chọn.

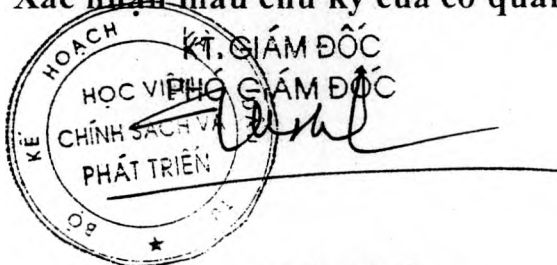
8. Kết luận chung

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Chính sách công; Mã số: 7310201 và Điều kiện thực tế của Học viện Báo chí và tuyên truyền mở ngành chuyên ngành Chính sách công được biên soạn rất công phu, chi tiết, cẩn thận, có tính logic, khoa học; đủ các căn cứ, minh chứng và được trình bày theo đúng các quy định.

Chương trình đào tạo trình độ cử nhân chuyên ngành Chính sách công đáp ứng đầy đủ các yêu cầu, các quy định về điều kiện mở chuyên ngành đào tạo trình độ cử nhân hiện nay.

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2018

Xác nhận mẫu chữ ký của cơ quan



TS. *Giang Thanh Tùng*

Người nhận xét

A handwritten signature in black ink, appearing to read "Ngô Phúc Hạnh".

PGS.TS. Ngô Phúc Hạnh